

Cổ Địch Phiêu Tồn

Ý tưởng: Thiên Hạ Bá Xương
Trước tác: Ngự Định Lục Nhâm



Mục lục

- [Chương 1: Lời Dẫn](#)
- [Chương 2: Thư Báo Đảm \(1\)](#)
- [Chương 3: Thư Đảm Bảo \(2\)](#)
- [Chương 4: Đầu Đàng](#)
- [Chương 5: Ngũ Hạc Triều Thiên \(*\)](#)
- [Chương 6: Thảo Đường Nhà Họ Lâm](#)
- [Chương 7: Thảo Đường Nhà Họ Lâm \(2\)](#)
- [Chương 8: Xóm Nghĩa Trang \(1\)](#)
- [Chương 9: Xóm Nghĩa Trang \(2\)](#)
- [Chương 10: Dương Sơn \(1\)](#)
- [Chương 11: Dương Sơn \(2\)](#)
- [Chương 12: Xác Chết Cổ Trong Rừng Thảm \(1\)](#)
- [Chương 13: Xác Chết Cổ Trong Rừng Thảm \(2\)](#)
- [Chương 14: Xác Chết Cổ Trong Rừng Thảm \(3\)](#)
- [Chương 15: Thủy Trại Giang Thành](#)
- [Chương 16: Thủy Trại Giang Thành \(2\)](#)
- [Chương 17: Thiết Mã Bang](#)

CỔ ĐỘC PHỦ TIÊN

Thiên Hạ Bá Xương Ngự Định Lục Nhâm

www.dtv-ebook.com

Chương 1: Lời Dẫn

Shirley Dương bị kẻ khác hạ độc, đầu óc không còn minh mẫn, không nhận ra được người quen. Tuy rằng hiện thời đã lấy được cổ độc ra, nhưng vẫn chưa xác định được nó thuộc giống loài nào. Tôi nhờ chú Tiết nói cho biết về sự huyền bí của trùng cổ. Ông lão lấy ra một sổ sách cổ, giải thích tường tận cho tôi nghe: Miêu Cương phóng cổ, xác thực là bí ẩn ngàn đời của con người. Cổ, còn thường được gọi là ma cỏ, trong tiếng Miêu là "Khi". Xưa nay, thuật vu cổ chưa bao giờ tàn lụi.

Từ thời Tây Chu đã có ghi chép về cổ. "Chu lễ - Thu quan" viết: "Trăm họ muốn trừ cổ độc, phải dùng cây nương hà vậy." Trong "Tả truyện - Tuyên công năm thứ hai" lại viết: "Lý Khắc nước Tấn mắc bệnh do cổ." Đến thời Tây Hán, vu cổ đã trở nên thịnh hành trong triều đình, ngay cả trong hoàng thành cũng bị ảnh hưởng sâu rộng. "Họa Vu Cổ" thời Hán Vũ Đế, số người liên quan bị chết lên tới mấy ngàn. Đến thời hậu Hán, Đường, Vu Cổ ngày càng hưng thịnh. Thời Đại Tống, những truyền thuyết về vu cổ lan tràn khắp các tỉnh vùng duyên hải của Phúc Kiến. Đến thời Minh Thanh, lại có lời đồn các nơi vùng tây nam rất thịnh hành thuật vu cổ. Đến đời nhà Thanh và những năm dân quốc, phong trào vu cổ dần tàn lụi, lác đác chỉ còn vài như Tương Tây, Vân Quý là còn lưu truyền cổ trong người Miêu. Đặc biệt, trong một số bản ghi chép của các quan lại địa phương trước đây miêu tả lại việc này rất kỹ. Như trong cuốn thứ bảy của "Càn châu sảnh chí" đời nhà Thanh có viết: "Phụ nữ Miêu có thể Vu Cổ giết người, thường gọi 'Phóng ma cỏ'. Gặp người có cừ oán hay hiềm khích thì sẽ phóng (cổ) ra. Nếu phóng (cổ) ở bên ngoài, tức thì trùng xà ăn

mất ngũ thể, phóng (cổ) ở bên trong tức thì ăn ngũ tạng(1). . .". Những bản ghi chép như vậy có khá nhiều.

(1)Ngũ thể: gân, mạch, thịt, da, xương. Ngũ tạng: tim, gan, lá lách, phổi, thận

Chú Tiết giảng giải kỹ lưỡng về lịch sử Vu Cổ cho tôi nghe, cuối cùng chốt lại: "Chú có một người bạn thân thiết, đã từng làm quan lớn ở Vân Nam. Vài ngày trước, khi chú hỏi thông tin về cổ độc, ông ấy đã lập tức đề cử một vị nhà nghiên cứu uyên bác. Nếu đã muốn tìm hiểu, sao quản lý không cất công tới Vân Nam một chuyến cho rõ ngọn ngành."

Bởi vì câu nói của chú Tiết, đồng thời nhân tiện truy xét thân thể của lão già thần bí kia, cả bọn tôi lại tiếp tục dẫn thân vào một chuyến hành trình mới, đích đến là cái nôi của muôn loài cổ trong truyền thuyết, Vân Nam.

CỔ ĐỘC PHỦ TIÊN

Thiên Hạ Bá Xương Ngự Định Lục Nhâm

www.dtv-ebook.com

Chương 2: Thư Bảo Đám (1)

Sự việc đền thần Inca trôi qua không lâu, sau một cuộc dò la tìm hiểu của chú Tiết, chúng tôi ít nhiều đã thăm dò được một vài manh mối ở trong nước, định chờ đến khi Shirley Dương khỏi bệnh hẳn sẽ lập tức lên đường đi Vân Nam, tìm tới chỗ nhà nghiên cứu uyên bác về cổ mà chú Tiết đã nói. Lúc Shirley Dương chuẩn bị ra viện, chú Tiết kéo một đám nhân viên tới đón. Trước đó, tôi đã liên tục nhấn mạnh không thể chạy theo bệnh hình thức, không được có tác phong quan liêu. Kết quả, ông lão hất hai chòm râu dê, vênh mặt nói: "Sao hả? Ai quy định khi đón cô dâu mới vào cửa không được tổ chức linh đình? Quản lý, còn chưa đón dâu vào cửa, cậu đã muốn con gái nhà người ta phải chịu uất ức hay sao?"

Tuyền béo hùa theo phá rối, oang oang bảo rằng mình chính là đại công thần thúc đẩy ở phía sau, nhờ chú Tiết bố trí một chiếc xe con đến đón mình cho hãnh diện với đời một chút. May mà Shirley Dương là người hiểu lý lẽ. Cô nói, việc gì cũng phải căn cứ vào mức độ nặng nhẹ, trước hết chúng ta hãy làm việc chính cho xong, lời thủ phạm chính đang núp trong bóng tối ra rồi tổ chức rình rang một bữa cũng không muộn. Nhờ vậy, chú Tiết mới chịu từ bỏ ý định gióng trống khua chiêng đi.

Mấy ngày nay, Tần bốn mắt không có lúc này nhàn rồi, phải phụ trách làm thủ tục liên quan cho ba người chúng tôi chuẩn bị về nước.

Ngày Shirley Dương ra viện, anh ta lái một chiếc xe con tới đón, đưa mọi người về khu phố Tàu ăn một bữa cơm đoàn viên, đợi toàn bộ già trẻ trong tiệm thắp hương, bái lạy xong rồi mới lên đường.

"Gì thế, người Mỹ các cậu cũng coi trọng cái việc nhang khói này đến thế sao?" Gần đây Tuyền béo thích ăn món gà nướng kiểu tây, ngày nào mà không được ăn vài miếng sẽ cảm thấy toàn thân bứt rứt. Tay nắm đùi gà, cậu ta hỏi Tần bốn mắt, "Vậy buổi tối chúng ta sẽ ăn món gì thế? Lâm Phương có tới hay không?"

Bốn mắt vừa lái xe vừa trả lời: "Bữa tiệc đêm nay là bữa tiệc lớn hiếm khi được tổ chức trong cả trăm năm qua của Nhất Nguyên Trai, quản lý Hồ phải thắp vài nén hương. Dù là khách được mời hay khách không mời, cũng sẽ đều tới cả. Anh béo cứ thoải mái mà chiêu đãi ông anh ruột mình, tóm lại chỉ một chữ: Ăn!"

Tôi và Shirley Dương ngồi ở ghế sau, vừa nghe nói buổi tối hôm nay tổ chức một bữa tiệc hoành tráng, trán đã nhăn hết cả lại. Tôi vội vàng nhào người lên hàng ghế trước, hỏi anh ta: "Không phải đã nói trước là tổ chức đơn giản gọn nhẹ tối đa, chỉ sắp xếp một bàn tiệc gia đình hay sao, sao lại thay đổi đột ngột thế này?"

"Việc này không thể trách tôi!" Bốn mắt ở cùng một chỗ với Tuyền béo đã lâu, trình độ tiếng Trung nâng cao lên hẳn, thỉnh thoảng lại phun ra vài câu nói chợ búa kiểu Bắc Kinh, "Tại thẳng ranh Vương Thanh Chính kia ăn no rồi việc, đã phao tin âm ỉ lên ở ngoài đường. Giờ thì quá nửa dân thành phố New York đã hay tin Nhất Nguyên Trai đã thay đương gia mới. Hay là tôi phản pháo lại y một phát, ông cụ Tang trên trời có linh thiêng chắc chắn sẽ tán thành."

Vừa nghe thấy Bốn mắt học theo Tuyền béo nói chuyện, tôi đã thấy đau cả đầu, vội chuyển hướng chủ đề câu chuyện: "Mặc dù có câu 'người ở xa đến chính là khách', nhưng những ông trùm tư bản kia thì bản thân tôi không chào đón. Đừng để tôi nhìn thấy hai ông cháu nhà họ Vương, nếu không đừng trách anh em chúng ta trở mặt với nhau."

Màn kịch mà Vương Thanh Chính đã diễn trong đền thần Inca quá thật quá mức trơ tráo. Không riêng gì tôi, ngay cả người đọc sách là Bốn mắt cũng phải lòi mười tám đời nhà y ra mà rửa.

"Điều đó là đương nhiên!" Bốn mắt đẩy kính mắt, đánh xe đỗ ngay dưới tấm biển Nhất Nguyên Trai màu vàng mới được treo lên, "Tiệc đêm nay là tiệc Thủy Lưu, ba trăm ba mươi sáu khách. Người nhà họ Vương xếp ở chỗ khuất nẻo nhất, phớt lờ không để ý đến."

Tuyền béo nghe thấy sẽ tổ chức tiệc Thủy Lưu, lập tức vô cùng phấn chấn. Vừa mới bước chân xuống xe, đùi gà tây cũng chẳng buồn gặm nữa, cậu ta vỗ bàn tay bóng mỡ vào vai tôi một cái: "Lão Hồ, cậu có còn nhớ lúc hai thằng mình tham gia đội sản xuất ở thôn Lão Ngưu không? Bữa tiệc Thủy Lưu được tổ chức khi ấy, cho tới giờ tớ vẫn không thể nào quên được, đang ngủ còn phải tỉnh dậy vì con sâu thèm ăn trong bụng tác quái nữa kìa."

Trước đây, phong tục tổ chức tiệc Thủy Lưu rất phổ biến, đặc biệt là những gia đình giàu có. Mỗi khi có việc hiếu hỉ, cuối năm tết đến kiêu gì cũng phải tổ chức một bữa tiệc Thủy Lưu rình rang, mục đích là để thể hiện sự giàu có, phú quý cả đôi đường của gia đình. Có lần, hai đứa tôi đại biểu cho đội sản xuất tới thôn Lão Ngưu để báo cáo công tác, đúng dịp một cụ nho sinh trong thôn tổ chức tiệc chúc thọ. Bàn tiệc Thủy Lưu trải dài từ đầu thôn đến cuối thôn, những người ngồi tham dự đến cuối buổi, no đến mức không đứng thẳng người lên được. Không ngờ trụ sở chính của Nhất Nguyên Trai ở tận nước Mỹ xa xôi, đến nay vẫn còn giữ phong tục ngày trước, trong lòng tự nhiên cảm thấy háo hức chờ mong. Shirley Dương sinh ra và lớn lên ở Mỹ, chưa bao giờ từng nhìn thấy tiệc Thủy Lưu, cho nên không kìm chế được tò mò, trên đường đi liên tục hỏi tôi cận kề đến từng chi tiết về loại tiệc này.

Vừa tới cửa chính Nhất Nguyên Trai, bầu không khí náo nhiệt của đám đông đã khiến cho chúng tôi cảm thấy nóng bừng cả người. Ngay phía

trên cửa vào gần biển tên cửa hiệu to đùng mới tinh, bên trên tấm biển có một quả cầu nhung đỏ viền đen lớn được dát bên ngoài bằng cả trăm lá vàng. Đưa mắt nhìn xuống dưới, thấy chú hai vênh chòm râu dê, mặt đỏ bừng vì hưng phấn, cười tươi rói, đang bước xuống bậc thềm sơn đỏ ở giữa hai con sư tử đá để ra bên ngoài.

Ông lão mặc một chiếc áo bông màu xanh thẫm, bên hông đeo một miếng ngọc cổ sáng bóng như gương, mái tóc bạc được búi gọn gàng, mặt mày rạng rỡ, chấp tay nói: "Đông gia, trông mong mãi cuối cùng cậu cũng đến rồi, mời!"

"Chú hai, nhìn chú mà cháu thấy chú đã sắp quắc thước hơn cả các vị lãnh đạo đáng kính trên núi Tinh Cương rồi (1). Này, tứ bảo này lão Hồ. . ." Tuyên béo ôm cổ chú Tiết, ngoái đầu lại trêu chọc tôi, "Lát nữa, dù thế nào hai vợ chồng son các cậu cũng phải cung kính mời rượu chú hai cho phải phép đấy!" Tôi vừa giơ chân đạp vờ, thẳng ranh khó ưa này đã lắc hông chui tọt vào bên trong cửa chính.

(1)Núi Tinh Cương, thuộc dãy núi La Tiêu, nằm giữa ranh giới hai tỉnh Giang Tây và Hồ Nam. Núi Tinh Cương được biết tới là nơi sinh ra Hồng quân Trung Hoa và là cái nôi của cách mạng Trung Hoa.

Trong khi mấy người chúng tôi còn đang mãi nói chuyện, sân vườn trước phòng khách ở bên trong đã chật kín người. Có vài nhân viên quen mặt đứng tít phía sau đám khách khứa đông nghịt cả phòng khách, kín đáo ngoắc tay ra hiệu với chúng tôi. Nói thực, cảnh tượng thịnh rơi máu đổ tôi đã nhìn thấy nhiều lắm rồi, nhưng hiếm có cơ hội trải nghiệm bữa tiệc gia đình ấm áp như thế này. Không hiểu vì sao, trong lòng lại chột thấy nhói lên, náná giống như lúc xuất ngũ ngày trước. Tần bốn mắt hơi nhíu lông mày lại, ghé sát vào tai tôi, nói nhỏ: "Đông gia, có khách đến!"

Nghe anh ta nói vậy, tôi mới nhận ra trong đám đông có vài người tương đối quen mặt. Lúc đầu, tôi chẳng thể nhận ra nổi những người tóc

vàng mắt xanh này là ai, bởi trong ấn tượng của bản thân, người nước ngoài nào cũng tóc vàng mắt xanh như thế cả, chắc họ cũng là những vị tài phiệt chính khách của thành phố này cả. Trái lại, Shirley Dương có khả năng nhớ mặt người khác tốt hơn tôi nhiều, cô nhắc nhở tôi: "Lão Hồ, anh nên chú ý chào hỏi một chút. Thủ trưởng của Lâm Phương, thượng tá Smith đang ở bên đó."

Shirley Dương đã từng tốt nghiệp học viện lục quân của Mỹ, sau đó lại tham gia đội biệt kích SEAL một thời gian ngắn (2), đương nhiên sẽ biết mặt rất nhiều vị chức sắc trong quân đội. Thấy cô cố ý nhắc nhở, trong lòng tôi tự hiểu, vị thượng tá Smith này nhất định không phải quan chức tầm thường. Quả nhiên, ông già người Mỹ đó chẳng hề đứng dậy để hàn huyên với chúng tôi như những vị khách khác. Trái lại, vừa nhìn thấy tôi, ông ta đã quay ngoắt lại rồi đi vào bên trong nhà.

(2) SEAL: United States Naval Special Warfare Development Group (Nhóm Triển khai Chiến tranh Đặc biệt Hải quân Mỹ) hay gọn hơn, Navy SEAL. SEAL, là tên viết tắt từ chữ cái đầu của từ Biển (Sea) Không khí (Air) và Đất (Land), chúng tượng trưng cho những môi trường mà đội tình nguyện có thể hoạt động. Các sứ mệnh của SEAL có thể đa dạng từ chiến đấu, thu thập dữ liệu, chống khủng bố đến giải cứu con tin.

Lúc này, chú Tiết bỗng nhiên vung tay: "Các vị, Đông gia đã đến, chúng ta bắt đầu vào tiệc thôi. Phiền mọi người quá bộ sang quảng trường lớn của Sư Tử Lâu, yến tiệc được chúng tôi tổ chức ở bên đó." Nói xong, ông lão bảo mấy nhân viên dẫn đường cho các vị quan khách.

Trong nội thành New York này, chỉ cần nói đến đồ ăn Trung Quốc, người ta sẽ nghĩ ngay đến bếp trưởng Thư Ngự Xuân của Sư Tử Lâu. Nghe chú Tiết nói, trong những năm thời cuối Minh đầu Thanh, nhờ vào món ăn đặc trưng thịt viên hầm nước sốt của mình, Sư Tử Lâu đã chiếm được quá nửa thị trường ẩm thực của khu vực Kinh Tân (3).

(3) Bắc Kinh và Thiên Tân

Sau khi quân Thanh nhập quan, chiến tranh loạn lạc triền miên, nhà hàng chính của Sư Tử Lâu đã chuyển đến Giang Nam rồi đóng đô ở đó cho đến tận thời Dân quốc. Có người nói, khi uỷ viên trưởng Tường (4) tuần tra ở Chiết Giang ngày trước, đã từng ba lượt đích thân tới Sư Tử Lâu thưởng thức thịt viên hầm nước sốt vào buổi trưa. Về sau, thiên hạ rối loạn, người nhà họ Thư đã phải tha hương, qua nhiều đời đã cắm rễ lại ở khu phố Tàu. Đến ngày nay, Sư Tử Lâu đã nổi danh là Trung Hoa đệ nhất lâu của toàn bộ New York.

(4) Tường Giới Thạch

Mời được vị bếp trưởng lão làng Thư Ngự Xuân đã bỏ nghiệp đao thớt, nghỉ ngơi đã nhiều năm đích thân tới phụ trách bữa tiệc Thủy Lưu này, quả thực chú Tiết có thể hếch mặt lên trời vì hãnh diện được rồi. Khách khứa đang ngồi chơi, vừa nghe thấy nói vị bếp trưởng lão làng họ Thư đảm nhiệm nấu ăn, tất cả lập tức đổ dồn về phía quảng trường lớn của Sư Tử Lâu như sóng triều. Lâm Phương thong thả đi bên cạnh tôi, mỉm cười nói: "Cảnh tượng đông vui thế này thực sự hiếm khi xảy ra ở khu phố Tàu, ông chủ Hồ quả nhiên được người khác nể trọng!"

"Tôi ghét nhất là ăn nói vòng vo, có chuyện gì cô Lâm cứ việc nói thẳng."

"Nghe nói ngày mai anh phải đi rồi, thượng tá muốn mời anh uống chén trà, ở chỗ này luôn có được không?" Trong khi nói chuyện, cô ta đánh mắt với Shirley Dương. Ôi phụ nữ, có trời mới biết họ đã được sinh ra như thế nào. Chỉ cần ở cùng một chỗ, tai mà còn chưa ù đặc thì họ vẫn chưa chịu dừng buôn chuyện. Lúc còn ở bệnh viện, hai cô đã lén lút buôn chuyện sau lưng mấy thằng đàn ông chúng tôi. Theo những thông tin ít ỏi mà Tuyên béo đã nghe lỏm được, Shirley Dương và Lâm Phương đã kết thành bạn tâm giao.

Shirley Dương bảo Lâm Phương: "Nếu thượng tá muốn gặp mặt lão Hồ, cần gì phải hẹn ở phòng trà, chúng ta trao đổi luôn trong bữa tiệc cũng thể cả mà."

Lâm Phương xoa tay: "Em gái đừng cố tình bắt bẻ chị mà tội nghiệp. Nếu sự việc này có thể thoả mái trao đổi ở bên ngoài thì bọn chị chọn một nơi khác làm gì cho mệt?"

Cô ta vừa dứt lời, tôi biết ngay cuộc trò chuyện này không dễ ăn nói một chút nào. Vị thượng tá quyền cao chức trọng trong quân đội này đích thân đến đây nhất định không phải chỉ vì để kết bạn. Tuyền béo đã bị cuốn theo dòng người đi ở đằng trước, lúc này lại lộn trở lại. Bởi cậu ta phải chen lấn qua đám đông, đầu tóc ướt sũng mồ hôi: "Ôi! Nhìn từ xa tôi cứ tưởng bông hoa xinh đẹp nào cơ đấy! Em gái họ Lâm, mới không gặp được bao lâu mà đã xinh đẹp lên nhiều thế này!"

Lâm Phương trông thấy Tuyền béo, mặt hơi sa sầm lại. Shirley Dương lập tức kéo Tuyền béo đi, bảo: "Chúng ta đi trước để giành chỗ. Em nghe nói hôm nay có nhiều khách lắm, lát nữa món thịt viên nhất định sẽ cháy hàng."

Tuyền béo "ừ" một tiếng, nhưng chân vẫn đóng đinh một chỗ. Lâm Phương ngoái lại, bảo cậu ta: "Tôi vẫn chưa có chỗ ngồi, hay là nhờ anh Tuyền kiếm giúp tôi một chỗ?"

Tuyền béo được cô ta gọi bằng anh Tuyền ngọt lịm, lập tức cười tươi như hoa, vỗ ngực nói: "Không vấn đề, với thể hình này của anh, chiếm cả mười chỗ cũng còn được nữa là. Thích ăn thịt viên không, một tô nhé?"

"Được rồi được rồi, anh nghĩ chị Lâm cũng giống như mình sao!" Shirley Dương lôi cậu ta tới chỗ quảng trường chính. Thằng ranh này cứ mười bước lại không quên ngoái đầu một lần, nhìn Lâm Phương bằng đôi mắt chứa chan tình cảm.

Tôi giơ ngón tay cái lên với cậu ta, rồi quay sang hỏi Lâm Phương đang đi ở bên cạnh: "Chúng ta là người thắng thắn cả! Cô nói thật đi, cô có cảm tình với cậu Tuyên béo không?"

CỔ ĐỘC PHỦ TIÊN

Thiên Hạ Bá Xương Ngự Định Lục Nhâm

www.dtv-ebook.com

Chương 3: Thư Đảm Bảo (2)

Mặt Lâm Phương đỏ bừng lên, tôi thấy có hi vọng, lại tiếp tục vun vào: "Con người đồng chí Vương Khải Tuyền ra sao, tôi hiểu khá rõ, thành phần tuyệt đối không có vấn đề, nhân phẩm cũng có thể coi là hạng nhất. Thứ khác không dám nói, ít nhất trên phương diện đối xử với nữ đồng chí là tuyệt đối chân thành."

"Anh tốt hơn hết là hãy tự lo cho mình đi!" Lâm Phương nhú mày, đẩy cánh cửa chạm trở hoa văn của phòng trà ra.

Tôi thấy khó hiểu, sao lại lôi cả tôi vào đây thế này. Nhìn vào trong phòng qua khung cửa mở, tôi đã thấy ngay hai ông lão, một Trung một Tây đang ngồi thẳng tắp, mỗi người cầm một chiếc chén nhỏ trên tay.

Tôi còn đang thấy kỳ quái vì sao Chú Tiết không sang bên kia chủ trì tiệc Thủy Lưu, ông lão đã thông thả nhấp một hớp trà nhỏ rồi vẫy tay gọi tôi qua bên đó ngồi.

Tôi nói, chú hai rảnh rồi quá nhỉ, trốn trong phòng uống trà với ông lão người Mỹ, trong khi khách khứa bên ngoài đang chờ đợi cháu kia kìa. Gian phòng trang nhã này, trước kia là phòng đọc sách của ông cụ Tang, những quyển sách chất đầy trong căn phòng gạch xanh ngói đen bốn mươi năm mươi mét vuông này đều là bản độc có một không hai do ông cụ sưu tầm được khi còn sống. Tuyền béo đã từng đi vào một lần, vừa nhìn đã hoa hết cả mắt. Ông cụ Tang mất rồi, cống và sân thư phòng trở nên tiêu điều, mãi mà chẳng có khách nào ghé thăm. Chẳng hiểu hôm nay có bị trúng tà hay không mà chú hai lại chiêu đãi khách ở trong này. Tôi vừa ngồi xuống,

vị thượng tá Smith đã đặt cái chén trà nhỏ xuống, khẽ gật đầu với Lâm Phương đang đứng ở cửa rồi vẫy tay ra hiệu. Lâm Phương cúi chào, đóng cửa lại rồi đứng canh gác ở bên ngoài.

Gì thế này, chẳng lẽ nội dung cuộc nói chuyện phải giữ bí mật hay sao? Thấy tôi tỏ vẻ khó hiểu, chú Tiết vội nói: "Không quan trọng, nói chuyện phiếm mà thôi, thượng tá thời gian có hạn, ngồi chơi một lát là phải về rồi."

Tôi thầm nhủ, cháu có phải con nít còn bú sữa mẹ đâu mà chú dễ dàng như vậy, ít ra cháu cũng là một cán bộ cấp đoàn, có rảnh rỗi đến phát khùng đi tìm một ông lão khom khem để uống trà như chú đâu. Khăng định là có âm mưu, dù không biết tìm mình tới vì mục đích gì, nhưng đừng bao giờ có ý định xúi giục cậu đây làm tay sai cho Mỹ đấy!

Tôi đang định lên tiếng thăm dò, Tần bốn mắt đã bê một chồng sách cao ngồn ngộn từ phía sau giá sách ra. Anh ta nói với chú Tiết: "Tài liệu có liên quan ở đây cả, nhưng nếu muốn tra thông tin cần thiết, có lẽ họ sẽ phải mất tương đối thời gian." Hình như thượng tá Smith không biết tiếng Trung, cho nên sau khi nhận lấy đồng sách chú hai đã phiên dịch lại nguyên văn những gì Bốn mắt đã nói một lượt. Thượng tá mỉm cười độ lượng, lập tức bảo rằng không có gì đáng ngại. Ý muốn nói, trong quân đội của ông ta, những cái khác thì có thể thiếu nhưng người thì không.

Tôi cứ như đang bị ba người họ đánh đố vậy, không hiểu mấy người tập trung ở chỗ này để làm cái trò khi gì. May mà Bốn mắt đã tinh ý đến một trình độ nhất định, anh ta rút hai quyển trong đồng sách ra, bảo tôi xem qua.

Tôi mở sách ra xem, viết toàn bằng chữ tiểu triện. Tôi nói, anh đang cố tình bắt bí tôi đấy hả, chữ viết cứ như gà bới thế này thì đố ai đọc nổi. Thượng tá Smith dường như nhận ra tôi đang rất khó chịu, bèn dùng tay làm động tác mời với chú Tiết. Ông lão rót cho tôi một chén trà: "Quản lý

đừng vội bực mình, lần này thượng tá đến đây là để mượn vài quyển sách, nhân tiện gặp mặt cậu một thể."

Tôi nói, chú hai đừng có thừa nước đục thả câu nữa, bên ngoài đang chờ mở tiệc kia kìa, nếu chú không nói cháu sẽ đi ngay. Chú Tiết nhấm một hớp trà, Bốn mắt đã mỉm cười, nói tranh: "Cháu đã nói trước rồi mà, nói chuyện với lão Hồ thì đừng nên quanh co lòng vòng. Chuyện là thế này, thượng tá đang nắm giữ một hạng mục quân sự, liên quan đến huấn luyện dưới đáy biển. Nghe nói quản lý có kinh nghiệm mò ngọc trai ở Nam Hải, cho nên ông ấy muốn hỏi xem anh có muốn tham gia hay không."

Bảo rằng mò ngọc trai đương nhiên chỉ là cách nói lịch thiệp. Lâm Phương quen biết chúng tôi lâu như vậy, chẳng lẽ lại không biết tôi bỏ vốn làm nghề gì hay sao? Đến lúc này, coi như tôi đã hiểu thấu toan tính của chú Tiết rồi. Một mặt, ông lão không muốn làm thuyết khách cho người nước ngoài, sợ rằng tôi sẽ nể mặt ông lão mà làm những việc mình không thích; Mặt khác, ông lão cũng không muốn vô duyên vô cớ làm méch lòng quan viên quan trọng của quân đội. Nói trắng ra là ông lão chỉ muốn làm vừa lòng cả hai bên. Tuy nhiên, lần này ông lão đã quá cả nghĩ mất rồi. Con người tôi, xưa nay làm việc không bao giờ nể nang bất cứ ai, chỉ chú trọng lương tâm. Huống chi, đến giờ sự việc có liên quan đến lão già thần bí và Cây Sào vẫn chưa có manh mối nào, tôi làm gì có tâm trạng nào mà để ý tới kế hoạch đáy biển vớ vẩn gì đó của người Mỹ. Bốn mắt uyển chuyển truyền đạt lại quyết định của tôi cho Thượng tá Smith nghe. Thượng tá chẳng hề có biểu hiện gì là thất vọng cả, giống như đã dự đoán trước được là sẽ bị tôi từ chối vậy. Xem ra, Lâm Phương đã đánh tiếng cho ông ta biết từ trước rồi.

Thượng tá nhận lấy tài liệu rồi lập tức rời khỏi Nhất Nguyên Trai cùng với Lâm Phương. Thấy họ đã ra về, lúc này chú Tiết mới đứng dậy, chấp tay nói với tôi: "Quản lý, hôm nay chú Tiết này đã tự ý quyết định, mong cậu rộng lòng xá tội!" Tôi đáp, chú quá khách sáo rồi, Nhất Nguyên Trai là

tâm huyết của chú và ông cụ Tang, còn người quản lý là cháu thì thực chất chỉ là cái bình hoa trưng cho người ngoài nhìn. Việc kinh doanh bên Mỹ vẫn phải dựa hết cả vào chú, chú có kinh nghiệm ứng xử với những người thế này hơn cháu rất nhiều.

Được tôi nịnh vài câu, chú Tiết rạng rỡ hết cả mặt mày. Tôi hỏi Bốn mắt, nước Mỹ đang tiến hành hạng mục gì mà lại phải chạy tới Nhất Nguyên Trai xin tài liệu, lại còn phải tìm cả Mô Kim Giáo Úy để trợ giúp thế.

"Chủ yếu là ông ấy muốn xin một ít tư liệu lịch sử về thời Tần, cộng thêm một số truyền thuyết hàng hải từ thời cổ đại ít người biết đến. Trong đó nói đến rất nhiều thứ mà chúng ta không biết, hơn nữa ông ta lại không chịu tiết lộ một chút gì về cái mà mình muốn tìm. Tôi thấy, ông ta chẳng có vẻ gì là gấp gáp cả, có lẽ đã nắm trong tay khá nhiều thông tin, đến nhờ chúng ta chỉ là cái cớ để làm quen mà thôi."

Chú Tiết gọi người thu dọn bàn trà, sau đó dặn dò tôi và Bốn mắt: "Việc này đến đây là chấm dứt, không nên cho nhiều người biết. Tiệc Thủy Lưu vẫn đang tiếp diễn, chiêu đãi khách khứa quan trọng hơn, đặc biệt là quản lý cậu," ông lão bỗng nghẹn ngào, tạt xấu mau nước mắt lại tái phát, "Ngày mai cậu đã phải trở về rồi, chú không nỡ mà, chàng trai tốt. . ."

Tôi vội vàng an ủi ông lão, sợ lại sa vào một cuộc chia ly quyến luyến nghẹn ngào. Ba người đi ra ngoài phòng sách, vừa tới cửa chính, ông Trương gác cổng đột nhiên xuất hiện. Tay cầm một phong thư đảm bảo đã nhãn nhúm, ông ta nói với tôi: "Đây là thư vừa mới tới buổi sáng hôm nay, gửi cho quản lý."

Nhìn trên phong bì có tới hơn mười cái dấu bưu điện, tôi đã biết ngay phong thư này đã đi qua một chặng đường dài mới đến được đây. Khi nhìn đến tên người gửi, hóa ra là Răng Vàng ở tận Nam Kinh xa xôi. Nghe tôi nhắc đến tên vị tiểu thương nơi cố đô đó, chú Tiết vội hỏi có phải bên phía

Nam Kinh có chuyện quan trọng gì xảy ra hay không. Tôi tiện tay xé phong bì, một tờ giấy nhẹ nhàng rút ra, trên mặt giấy viết hai chữ to ngoằn ngoèo như giun bò: **Đừng về.**

"Gì thế? Trụ sở xảy ra vấn đề?" Thấy tôi sững ra, chú Tiết sán lại nhìn.

Tôi đưa bức thư cho ông lão và Bốn mắt xem rồi nói: "Bình thường, mặc dù Răng Vàng hay phát ngôn bừa bỡ, nhưng vui đùa cái kiểu này thì chưa bao giờ dám giở ra với cháu. Chỉ sợ bên phía trụ sở đã thực sự gặp phải vấn đề nghiêm trọng."

Mặc dù ngoài miệng tôi nói như vậy, nhưng trong lòng tôi lại chẳng biết đâu mà lần. Theo lý thuyết, Nhất Nguyên Trai là một cửa hiệu lớn, nhìn chung là một thương hiệu nổi tiếng ở thành Kim Lăng. Răng Vàng là người lọc lõi khéo đưa đẩy, chính xác là đã chọc phải tổ ong vò vẽ đáng sợ đến mức độ nào thì mới phải gấp rút như bị truy sát, gửi một bức thư xuyên quốc gia như thế này. Chỉ trong thoáng chốc, tôi đã có quyết định. Đầu tiên tháp tùng chú Tiết và Bốn mắt đi chào hỏi khách khứa, sau đó tìm ông Trương gác cổng, nhờ ông ta gọi cho tôi một cuộc điện thoại đường dài. Vào thời đó, điện thoại chưa phổ biến ở trong nước. Cuộc điện thoại này của tôi đương nhiên không phải gọi tới chỗ miếu Phu Tử, mà gọi cho thư ký Tôn đang lên như điều gặp gió ở Tần Hoài để nghe ngóng một chút tiếng gió. Vị thư ký Tôn này nằm trong đường dây đáng tin cậy mà ông lão Tang Ngọc Cát đã để lại, tổ tiên đã từng làm môi giới tiêu thụ hàng phạm pháp, còn mảnh đất hiện giờ của Nhất Nguyên Trai do chính tay ông ta phê duyệt. Bởi vậy, có thể nói người này có quan hệ khăng khít với Nhất Nguyên Trai. Tôi nhắm tính chệnh lệch múi giờ, có lẽ bên phía Nam Kinh vẫn đang trong giờ làm việc, nhân viên trực máy chỉ bấm vài nút cuối cùng đã nối máy được với văn phòng của thư ký Tôn.

Bởi vì không biết chính xác Răng Vàng đã đại đột gây ra tai họa gì, cho nên trong điện thoại tôi nói mình họ Tang, là một người họ hàng xa ở nước Mỹ. Giọng điệu thư ký Tôn đột nhiên thay đổi, ông ta hắng giọng vài

lần rồi mới nói: "Anh bạn trẻ, chúng tôi đang tìm kiếm khắp nơi, anh lại tự mình chạy tới tận cửa. Những năm vừa qua, tổ quốc đã thay đổi rất nhiều. Nghe nói, nhà họ Tang đang làm ăn phát đạt bên nước Mỹ, chắc hẳn anh không có thời gian rảnh rỗi để mà về nước nữa rồi. Tuy nhiên, ở lại bên đó phát triển cũng chưa hẳn là xấu, anh không cần phải nhớ nhung đám người chúng tôi ở bên này để làm gì, cứ an tâm ở lại nước Mỹ mà sống cho vui vẻ. Sau này có cơ hội sẽ lại. . ."

Sau đó, chúng tôi nói chuyện trên trời dưới bể rồi mới chấm dứt cú điện thoại đường dài này. Trong điện thoại, thư ký Tôn đã nói rất rõ ràng, bảo tôi tạm thời không nên về nước, không khác gì với nội dung trong thư Răng Vàng đã gửi. Tôi đang tính đường đi nước bước thì Tuyền béo và Shirley Dương đã bỏ tiệc quay về sớm.

Vừa vào trong phòng, Tuyền béo đã lấy một gói thịt viên bọc trong giấy dầu ở trong túi ra đưa cho tôi.

Shirley Dương hỏi tôi bên phía Nam Kinh có manh mối gì không. Tôi nói, dường như rất khó giải quyết, tạm thời không có manh mối gì. Hai người cầm lấy thư của Răng Vàng xem đi xem lại vài lần. Tuyền béo nói: "Hay là trước tiên tớ chạy tới Nam Kinh một chuyến, tìm hiểu rõ mọi việc rồi tính sau?"

Tôi hỏi ý kiến Shirley Dương. Cô nắm chặt bức thư, suy nghĩ một lát rồi mới lên tiếng trả lời: "Em không đồng ý đi Nam Kinh! Nếu vị thư ký Tôn kia đã bóng gió khuyên can, điều đó đã chứng tỏ tình hình đã vượt quá xa so với dự tính của chúng ta, cứ nhắm mắt quay bừa về đó thì không khôn ngoan chút nào."

"Đàn bà phụ nữ các cô sao lại cả nghĩ nhiều như vậy!" Tuyền béo vỗ bàn, tranh luận với cô, "Ngay cả phải trốn tránh cái gì chúng ta còn không biết, thế thì cần mẹ gì phải trốn! Lão Hồ, cậu nói đi, anh em chúng ta đã

từng liều lĩnh làm việc nhưng có bao giờ phải thấy hối hận hay chưa. Trốn, trốn cái đêch ấy!"

"Hành động liều lĩnh như thế này, thật ra bọn anh đã làm khá nhiều lần rồi." Sợ hai người tiếp tục tranh cãi, tôi đành phải đóng vai người hòa giải, "Có điều Răng Vàng xảy ra chuyện quá mức đột ngột, đang yên đang lành lại rối tung lên thế này, cho dù là bất cứ ai cũng sẽ cảm thấy lòng dạ rối như tơ vò. Tôi hiểu bản khoán của Dương tham mưu, nhưng bên phía Nam Kinh không thể nào bắt một mình lão Răng Vàng gánh vác được. Nam Kinh thì nhất định phải về, nhưng chúng ta sẽ im hơi lặng tiếng lén lút lên về. Đợi đến khi tìm hiểu được chính xác chuyện gì đã xảy ra, chúng ta mới quyết định sách lược tiếp theo. Hiện giờ, căn cứ vào nguyên tắc bỏ phiếu dân chủ công bằng chính trực, chúng ta sẽ giơ tay biểu quyết."

"Hồ Bát Nhất, anh đang làm cái trò mèo gì thế, " Shirley Dương trợn mắt lườm tôi, "Chúng ta chỉ có ba người, biểu quyết thì có tác dụng gì đây!"

Tuyền béo giơ tay cao lên hết cỡ: "Nếu không biểu quyết thì coi như em đã chủ động bỏ quyền, sau này đừng có mà nói hai công dân trong nước bọn anh coi thường nguyên tắc dân chủ."

Thấy không lay chuyển được hai đứa tôi, cô đành phải nhượng bộ đồng ý đích đến đầu tiên sau khi về nước sẽ là Nam Kinh. Tuy nhiên, cô vẫn đặt ra điều kiện trước với chúng tôi, bắt hai thằng thề với Mao Chủ Tịch là sẽ nhất nhất nghe theo sự chỉ huy của cô, tuyệt đối sẽ không làm ầu. Ngoài miệng thì tôi đồng ý, nhưng lại trong lòng lại thầm nhủ, Nam Kinh tốt xấu gì cũng có thể coi là nửa địa bàn của anh đây, về đến đó cướp lại quyền chỉ huy vẫn chưa muộn.

CỔ ĐỘC PHỦ TIÊN

Thiên Hạ Bá Xương Ngự Định Lục Nhâm

www.dtv-ebook.com

Chương 4: Đầu Đàng

Sáng sớm ngày hôm sau, tôi cùng với Shirley Dương, Tuyền béo và Tần Bốn mắt lên đường về nước trong thời tiết giá lạnh của thành phố New York. Trước khi đi, chú Tiết nhét một cái túi thêu thủ công cầu kỳ màu mè vào túi áo tôi. Thấy nó quá sặc sỡ đầy nữ tính, tôi phát ngượng bả với chú Tiết: "Dạ ngô còn chưa tiến hành (1), sao chú đã vội mua sắm mấy thứ đồ chơi con nít này cho chúng cháu vậy, hơn nữa túi gấm phải là nữ tặng cho nam. Cháu là một thằng đàn ông con trai, tặng nó cho Shirley Dương thì không thích hợp chút nào."

(1) Nguyên văn: bát tự còn chưa viết được nét nào. Theo nghi lễ cưới hỏi của người Trung Quốc, việc đầu tiên là xem (bói) bát tự (họ tên của nam nữ).

Râu tóc dựng lên, ông lão nói: "Tuổi còn trẻ nên chẳng thềm để lời người lớn vào tai! Lão già cổ hủ này thừa biết lần này không ngăn được mấy người các cháu. Trời cao biển rộng, thanh niên các cháu có lòng xông pha cũng không phải là chuyện xấu. Cái túi gấm này là bảo vật cứu mạng. Nếu không may gặp nạn ở cố đô, cháu sẽ phải dùng đến nó."

Tôi không hiểu được suy tính của ông lão, lại không tiện chối từ, đành nhét bừa cái túi gấm vào trong bọc hành lý. Một nhóm ba người mang theo hành trang gọn nhẹ, chuẩn bị trở về Bắc Kinh.

Tần Bốn mắt gia nhập nhóm là điều hoàn toàn nằm ngoài dự tính. Đầu tiên anh ta chở chúng tôi tới sân bay, hành lý mang theo chỉ là một cái va li nhỏ nhét ở cốp sau xe. Sau khi vào cửa soát vé, anh ta cũng đi theo vào

cùng. Tuyên béo bảo anh ta, tiền quân ngàn dặm cuối cùng vẫn phải từ biệt, quý ngài luật sư mà bám theo, máy bay chắc sẽ quá tải mất.

Bốn mắt rút vé máy bay trong ngực áo ra đưa cho người soát vé, sau đó cười cười với chúng tôi. Tôi ngờ ra khi bất thành linh có thêm một người bạn đồng hành: "VẬY mà thẳng ranh nhà anh chẳng chịu nói trước một câu! Lần này anh đi, ông cụ sẽ nhờ ai chăm sóc."

"Tôi cũng chỉ mới quyết định đi vào ngày hôm qua. Có vài việc. . . tương đối khó nói, cứ lên máy bay đã rồi nói sau." Bốn mắt quần bách ra mặt, giống như trong lòng đang có điều gì khó nói. Trong khi đang nói chuyện, mặt bất chợt tái dại đi, anh ta kéo tôi chạy thẳng tới cửa máy bay. Nghe thấy sau lưng vang lên tiếng bước chân chạy huỳnh huých, tôi ngoảnh lại nhìn, thấy một nhóm người mặc vest đen đang luồn lách qua đám đông, chạy như tên bắn về phía chúng tôi.

"Họ Tần kia, tiên sư nhà ngươi, đứng lại đó cho cậu!" Một gương mặt vô cùng quen thuộc chui ra khỏi nhóm người đó. Tôi chưa bao giờ từng nhìn thấy cậu cả nhà họ Vương tức giận đến mức độ này, mặt mày méo mó, cổ nổi vòng gân, đỏ như mào gà, cứ như đã bị kẻ nào đào mả ông bà ông vải lên vậy. Nếu như tôi đoán không lầm, nhóm người mặc vest đen ở sau lưng y gần như chắc chắn là lính đánh thuê của thương hội. Mặc dù không biết Ma Cô Trẻ có phải đang bị trúng tà hay không, nhưng đạo lý thức thời mới là trang tuấn kiệt thì tôi chẳng xa lạ gì. Tôi dắt tay Shirley Dương, ới Tuyên béo một tiếng rồi chạy như chạy giặc qua cửa soát vé. Bảo vệ sân bay lập tức chú ý tới đám đông đột ngột nhảy ra gây lộn xộn bên kia, mấy viên bảo vệ cao lớn lực lưỡng người Mỹ chặn ngay Vương Thanh Chính lại. Thấy có người động đến cậu cả nhà mình, mấy kẻ thuộc hạ mặc vest đen của y lập tức hăng tiết như gà chọi, không ngờ lại dám chống đối lại cả bảo vệ sân bay đang cầm súng đã lên đạn sẵn sàng. Chúng tôi trà trộn vào dòng người đang kéo nhau lên máy bay, nhanh chóng rời khỏi hiện trường.

Đến lúc đã ngồi yên vị trên ghế máy bay, tôi mới vừa thở hển hển vừa văng tục một câu. Tôi vớt bữa hành lý ra, tóm lấy Bốn mắt, bắt anh ta phải khai báo rõ mọi chuyện.

"Anh đã thiếu tiền hay là ăn cắp đồ của người ta vậy? Thành thật khai báo, giờ không phải đang định lẩn trốn đấy chứ?"

Tần Bốn mắt cầm ba lô của ba chúng tôi lên, giao cho tiếp viên hàng không, sau đó phui phui cổ áo: "Va chạm ở tiệc Thủy Lưu ngày hôm qua thôi, không có gì là lớn cả, chỉ tại cậu ấm Vương nghĩ quẩn mà thôi. Cách làm người của tôi, chẳng lẽ quản lý không rõ hay sao, cần gì phải trốn y, mà có trốn cũng chẳng cần trốn về tận đại lục."

Tôi ngẫm lại cũng đúng, Tần Bốn mắt là người đọc sách, tuy rằng có đôi khi tương đối thiếu đạo đức một chút, nhưng chưa giờ phạm vào trọng tội như giết người phóng hỏa cả. Huống chi, bản thân cậu cả họ Vương kia cũng chẳng phải hạng tốt lành gì, bảo rằng y đã phải chịu thua thiệt vào tay Bốn mắt thì quả thực nghe không lọt tai chút nào.

Shirley Dương phân vân hỏi có phải vì đã xếp nhà họ Vương ngồi trong xó cho nên họ mới gây chuyện hay không.

Tuyền béo xí một tiếng, nói khả năng này rất lớn, cái đám cậu ấm cô chiêu như Vương Thanh Chính thường ngày kiêu ngạo thành tính, chỉ cần vấp ngã nhẹ nhàng một cái là đã oán đả oán xã hội. Chúng ta không cần phải chấp nhận với y.

Mặc dù rất tò mò muốn biết Bốn mắt đã làm việc gì có lỗi với cậu cả nhà họ Vương, nhưng tôi không có ý định truy hỏi. Đầu tiên, dù sao đó cũng là việc riêng của người ta, nhúng mũi vào quá nhiều thì thành ra tọc mạch; Thứ hai, chuyến đi Nam Kinh này chưa biết lành dữ ra sao, trong khi chuyện bên Vân Nam vẫn còn canh cánh trong lòng, tôi thật sự không có thừa thời gian để mà quan tâm tới chuyện của người khác.

Xuống máy xong, hết đi ô tô lại chuyển sang đi tàu, chúng tôi mất bốn ngày mới về đến Nam Kinh, những cú xóc nảy trên đường đi còn hành xác con người ta hơn cả mô kim đồ sắt. Xuống xe lửa đã là nửa đêm, tìm khắp nơi mà không thấy phương tiện giao thông nào để thay cho đi bộ. Tuyền béo chỉ ngủ chập chờn trên xe lửa, đến lúc này đã mệt mỏi tới mức chỉ chực ngã lăn quay, nhờ tôi và Bốn mắt xốc nách mới lê chân đi được.

"Có các vàng tôi cũng không đi nữa, tôi muốn ngủ, cho dù Ngọc Hoàng xuất hiện cũng mặc xác." Nói xong, cậu ta ngồi phệt xuống đất, vứt hành lý lăn lóc trên đường cái.

"Tại em cả!" Shirley Dương áy náy nói, "Hay là tìm một nhà khách quanh đây, thuê phòng nghỉ rồi tính tiếp."

"Làm sao có thể là lỗi của em được, là lỗi của anh mới đúng, anh đã quên không đặt trước vé xe lửa, hại mọi người phải đứng suốt từ Thượng Hải đến tận đây." Bộ vest của Bốn mắt bị chà sát vào thành xe lửa đứt cả chỉ, nhăn nhúm như giẻ lau, nhìn từ xa có vẻ giống như một thầy giáo vùng nông thôn vậy.

Hai người này đã sinh sống ở nước Mỹ cả nửa đời người, chưa ra ngoài va chạm nhiều, đã phải giật mình đánh thót bởi cái thẻ xanh (thẻ sử dụng cho những người định cư ở nước ngoài) được người ta phát cho. Trên xe lửa thì chật như nêm cối, chân người nọ giẫm lên chân người kia, ngay cả chỗ trống để đặt chân cũng không có.

Ba thằng đàn ông chúng tôi đã dùng hành lý quây lại thành một cái lô cốt tạm thời, tạo thành một khoảng không gian riêng chật hẹp trong góc tạm đủ để ngả lưng cho Shirley Dương. Tuyền béo bảo rằng mình thể lực hơn người, nhất quyết nhường lại chỗ ngả lưng cho Shirley Dương, không chịu đổi chỗ nghỉ ngơi, bởi vậy đến lúc này mới nằm sững giữa sân ga làm trò cười cho thiên hạ như thế kia. Tuy nhiên, tôi đã đi guốc trong bụng thằng ranh này, Tuyền béo nhất định đang cố tình hành xác để Shirley

Dương thay mình nói tốt trước mặt Lâm Phương hồng tranh thủ cảm tình của người ta.

May mà quanh nhà ga có khá nhiều nhà nghỉ cho những người lỡ đường nghỉ tạm, mấy người chúng tôi nhanh chóng tìm được một nhà khách có vẻ tương đối sạch sẽ. Đẩy cánh cửa kính của nhà khách ra, chúng tôi đã nhìn thấy ngay một bác gái mặc áo chấm chấm bi, đang gục đầu xuống ở sau bàn tiếp tân ngủ say. Mấy người chúng tôi đã mệt mỏi sau một chặng đường dài, lúc này trông chẳng khác gì dân chạy nạn mang theo hành lý ụa vào một nơi ấm áp vậy. Bác gái sau bàn tiếp tân, bị chúng tôi làm hồng mắt giấc mộng đẹp, tỏ vẻ khó chịu ra mặt.

Nhà khách này bao gồm hai tầng, là một gian nhà khách nhà nước điển hình, tường đã tróc vữa hở cả gạch, có nhiều chỗ còn lòi cả rơm rạ ra ngoài. Nhưng chúng tôi đã bị tra tấn mấy mươi giờ trên xe lửa, giờ chẳng còn hơi sức đâu mà đi tìm nhà khách khác. Người phụ nữ này lấy bút và sổ đăng ký ra, chỉ vào bảng thông báo treo trên tường, nói: "Lấy cả giấy hôn thú lẫn CMTND ra đây!" Tôi lại gần tấm bảng nhỏ để đọc thông báo. Trên bảng dán một tờ thông báo của ủy ban nhân dân phường Huyền Vũ, thông báo gần đây trong khu vực Nam Kinh có tội phạm gây án liên tiếp ở tỉnh ngoài đang lẩn trốn, uy hiếp đến tính mạng cư dân đang sinh sống tại địa phương. Yêu cầu tất cả các nhà khách phải làm thủ tục đăng ký nghiêm ngặt, ai cũng phải có giấy tờ tùy thân, để phòng ngừa nguy hiểm có thể xảy ra.

Loại khác thì có ngay, nhưng giấy đăng ký kết hôn thì tôi đào đâu ra được để mà đưa cho bác gái. Tôi đành phải giải thích cho bà bác, bảo rằng mấy người chúng tôi đều là thanh niên độc thân, là người tốt cả, nhưng không có giấy tờ tùy thân. Bác gái nhìn tôi và Shirley Dương từ đầu đến chân, rồi nói như chém đinh chặt sắt: "Không có giấy tờ mà còn đòi thuê phòng, cậu định giở trò lưu manh hả. Lấy CMTND ra đây!"

Bốn mắt và Tuyền béo cười phá ra, tôi phớt lờ hai người họ, tiếp tục giải thích cho bác gái Chấm Bi: "Chúng cháu thuê hai phòng, một mình cô ấy một phòng."

Bác gái hừ mũi lạnh buốt giống như gió bắc, vênh mặt nói: "Đám thanh niên nói dối như cuội giống các cậu, tôi đã thấy nhiều rồi. Không có giấy tờ thì dù có thuê ba phòng cũng không được."

Tôi không biết nên khóc hay cười với bà ta, nhưng lại không dám to tiếng với một bác gái đã lớn tuổi. Bốn mắt đẩy kính mắt, lấy một thỏi chocolate từ trong ba lô của Tuyền béo ra, nhét vào tay bác gái Chấm Bi: "Chúng cháu mới từ nước ngoài trở về, vẫn chưa quen thuộc với đại lục lắm. Bác thu xếp giúp một chút, chỉ một đêm thôi, chúng cháu thuê ba, nhưng chỉ ở hai phòng."

Tuyền béo hỏi: "Thuê thêm một phòng để làm gì?"

Bốn mắt cười cười, hỏi ý kiến bác gái Chấm Bi. Bà ta cầm thỏi chocolate sặc sỡ của Mỹ lên, nướng mắt khinh khinh nói: "Nếu đã là trường hợp đặc biệt thì đành phá lệ một lần vậy! Tôi thấy anh chàng thanh niên đeo kính này là người thành thật. Tự các cậu điền đầy đủ thông tin vào sổ đăng ký rồi cầm lấy chìa khóa mà vào phòng."

Tôi thầm nhủ, tham ô nhận hối lộ là tội lớn nhất, bà bác nhận quà bồi thường tổn thất tinh thần vì bị phá mất giấc ngủ thì không nói làm gì, vô duyên vô cớ lại còn thu thêm tiền một phòng. Nếu không may gặp phải tội phạm đang lẩn trốn thì coi như đã tự lấy đá đập chân mình, lúc ấy thì đừng có đổ thừa cho an ninh không tốt.

Tôi ghi bữa thông tin cá nhân của bốn người xong, bác gái cầm quyển sổ lên vờ xem xét, sau đó bỏ nó xuống, đeo kính lão lên, hỏi: "Hồ Bát Nhất là ai?"

Tôi khẽ gật đầu với bà ta. Thế nhưng, người phụ nữ này có thành kiến rất sâu, không muốn nói thêm câu nào với tôi cả, chỉ đập tay xuống bàn, ra hiệu cho chúng tôi cầm lấy chìa khóa mà đi nhận phòng.

Vất vả lắm mới dọn sạch giường chiếu, dù sao cũng có ba kẻ dựa rựa với nhau, tôi chẳng buồn tắm rửa gì cả, rúc luôn vào cái chăn bông mềm mại. Tuyền béo vừa mới đặt lưng xuống đã ngáy to như sấm. Bốn mắt cau mày đứng bên cạnh giường, hiển nhiên không muốn ngủ cùng một giường với hai thằng tôi. Tôi nói, ngài luật sư, có sao dùng vậy đi, hay là anh ngủ trên giường với Tuyền béo, còn tôi sẽ nằm dưới đất. Bốn mắt lắc đầu, hỏi tôi: "Anh có nhận ra thái độ của người phụ nữ kia. . . có gì đó là lạ hay không?"

"Ai? Anh nói bác gái trực tiếp tân hả?" Tôi cố gắng hình dung lại thái độ lẫn giọng điệu của bác gái đó, giống hệt một vị nữ trưởng khu đã về hưu, hình như không thấy có gì khác lạ cả.

Bốn mắt lại lắc đầu: "Có lẽ là tôi đã quá nhạy cảm, không có việc gì đâu! Đi ngủ thôi, đầu óc tinh táo thì mới làm việc hiệu quả được."

Anh ta còn chưa dứt lời, cửa phòng đột nhiên vang lên vài tiếng gõ cốc cốc liên, nghe có vẻ rất gấp gáp. Tôi và Bốn mắt liếc nhìn nhau rồi lại gần cánh cửa, nhìn ra bên ngoài qua cái mắt thần, thấy Shirley Dương cuộn mình trong một cái chăn lông, đầu tóc ướt sũng, đang nôn nóng ra mặt. Tôi vội vàng mở cửa để cô ấy vào phòng.

"Các anh nghe thử xem. . ." Shirley Dương mở cái chăn lông ra, tiếng sóng radio rột roạt đột nhiên vang lên. Tôi cầm lấy cái radio rồi để nó áp sát vào tai, tập trung lắng nghe, lúc này mới nghe thấy rõ ràng. Radio đang phát bản tin lúc nửa đêm, thông báo cơ quan công an sẽ trao thưởng cho ai báo tin về trọng phạm đang bị truy nã. Phát thanh viên đọc bản tin bằng thứ tiếng phổ thông không chuẩn lắm: Người này bị tình nghi là chủ mưu gây

án. Sau đây chúng tôi xin đọc lại nhận dạng của nghi phạm một lần nữa: Hồ Bát Nhất, nam, 32 tuổi, người Hán, cao một mét tám hai, nguyên quán. . .

Tôi giật mình đánh thót khi tên mình bị xướng lên, buột miệng thốt lên: "Có lầm hay không vậy!"

Shirley Dương ra hiệu bảo tôi nghe tiếp. Đến lúc này Tuyền béo mới bị chúng tôi đánh thức khỏi cơn mộng đẹp, vẫn còn ngái ngủ, không kịp hiểu chuyện gì đã xảy ra, lập tức gất gỏng hỏi chúng tôi đang làm cái trò gì thế này. Tôi đưa tay lên miệng, suýt một tiếng ra hiệu cho cậu ta yên lặng để mọi người còn tiếp tục lắng nghe bản tin.

Chẳng hiểu có phải do nguyên nhân tín hiệu quá kém hay không, sóng radio liên tục đứt quãng, chúng tôi chỉ nghe câu được câu chẳng, phần sau của bản tin đại để nói rằng khu vực Nam Kinh xuất hiện một nhóm tội phạm chuyên buôn lậu văn vật, liên quan đến vài vụ án với số lượng văn vật lớn gần đây. Mới đây nhất, trong một lần tiến hành buôn lậu văn vật, thành viên chủ chốt của nhóm này đã bị sa lưới, nhờ vậy mới lần ra được tên đầu đảng Hồ Bát Nhất đang núp trong bóng tối,...

Tôi nghe đài mà mắt chữ o mồm chữ a, sao mới ra nước ngoài được có mấy tháng, vừa quay về mình đã biến thành đối tượng bị truy nã, thậm chí còn là kẻ đầu đảng thế này. Tuyền béo đập tôi một phát: "Được đó, người anh em! Quen biết nhiều năm như vậy mà chẳng hề biết được cậu lén lút hành nghề phụ sau lưng tớ."

Bốn mắt hốt hoảng, vớ lấy áo khoác, nói: "Chỗ này không thể ở lại, chúng ta phải chạy thật nhanh!"

Tôi đẩy Tuyền béo xuống giường: "Bốn mắt nói có lý, có lẽ lệnh truy nã này đã được phát ra từ lâu rồi. Việc mà Răng Vàng muốn ám chỉ trong thư, e rằng chính là việc này."

Shirley Dương vút chần lông xuống, gấp gáp nói: "Giờ không nên chậm trễ, chúng ta lập tức chạy ra ngoài theo lối thoát hiểm, cố gắng đừng để chỗ phòng đón tiếp phát hiện ra."

Vừa tới Nam Kinh, tôi đã phát hiện ra mình chẳng hiểu sao lại biến thành tội phạm bị truy nã như người phát thanh viên kia đã nói, sự việc xảy ra đột ngột làm cả bọn luống cuống tay chân. Bốn người chúng tôi lập tức nhét bữa hành lý vừa mới dỡ ra vào lại ba lô, chuẩn bị bỏ chạy thoát thân theo cửa sau của nhà khách. Có ngờ đâu, vừa mới bước chân ra khỏi cửa, bốn người đã chợt nghe thấy tiếng bác gái trực tiếp tân hét vang vọng cả hành lang ở phía sau: "Chính là mấy người chúng nó, đừng để bọn chúng chạy thoát, bắt trộm, bắt quân bán nước Hồ Bát Nhất!"

Nghe thấy bác gái đó rủa như vậy, tôi nghiêng răng ken két. Tuyền béo thét lên kinh hãi: "Đm, lão Hồ cậu được coi trọng quá nhỉ, sao đông người đuổi bắt thế này!"

Vừa ngoái đầu lại nhìn, tôi quả thực chỉ muốn khóc. Một đội quân cảnh sát mặc đồng phục xanh, đội mũ kê-pi, cầm gậy cảnh sát chặn ở lối vào hành lang, ngay cả cái mũ của mấy ông anh này cũng màu xanh lá, ít nhất phải có tới hơn mười người.

"Chạy, chạy, chạy bên này!" Shirley Dương dẫn đầu, dắt cả bốn chúng tôi chạy rẽ vào đường hành lang theo hướng ngược lại. Về sau cô ấy mới nói cho tôi biết, đó thói quen đã hình thành từ thời còn trong lục quân. Đến bất cứ chỗ nào, cô ấy sẽ tìm hiểu rõ đường đi lối lại, dự tính trước một phương án chạy trốn. Nếu không, cô ấy sẽ không dám ngủ. Bốn mắt bảo thói quen này cực kỳ tốt, muốn học hỏi để sau này còn biết lối mà tránh mặt Ma Cô Trẻ.

Tôi là người bị kẹp ở giữa, đường đi lại tương đối nhỏ hẹp, trong khi công an cảnh sát đứng chật kín cả hành lang, chỉ chờ ai thò đầu ra là lập tức tóm sống, gần như chặn đứng đường thoát thân của chúng tôi.

Tuyền béo vác hành lý, quỳnh quáng đến mức đầu tóc ướt đầm mồ hôi: "Những đồng chí này thuộc ban ngành nào không biết, nhẫn nại, tận tụy, chiến thuật vây bắt lại thành thạo đến lạ thường."

Tôi nói, cậu uống lộn thuốc hạ, người đang bị bao vây là chúng ta, muốn tham khảo học hỏi cũng phải chờ đến lúc chạy thoát thân rồi hãy tính. Đúng lúc này, có mấy người chạy tương đối nhanh, đã lao tới trước mặt tôi. Đồng chí cảnh sát ở gần tôi nhất, người gầy như một con cá mẫm, mắt sáng như sao, bay người chụp một cú nhanh như hổ đói vồ mồi rồi tóm chặt lấy thắt lưng quần tôi. Anh ta hưng phấn hét to gọi đồng bạn: "Số 1 số 1, tôi là số 13, kẻ tình nghi đã bị tôi bắt, xin được trợ giúp! Lặp lại một lần nữa, xin được trợ giúp!"

Thấy không ổn, Bốn mắt đập thẳng vào gáy anh ta không một chút lưỡng lự. Tôi nói, đánh lén cảnh sát là phạm tội, cảnh sát và nhân dân như người một nhà, anh đánh anh ta cũng chẳng khác gì đánh em trai tôi vậy, nhìn thấy mà đau lòng.

Tuyền béo ỷ vào có cơ thể to béo, chặn kín đường hành lang gần như không có chỗ để mà chui qua. Có hai Mũ Kê-pi muốn đột phá phòng tuyến của cậu ta, định lách người chui qua, nhưng ngay cả quần áo sắp tuột hết cả ra mà hai người vẫn không thể chui lọt.

"Lão Hồ, chạy mau, tứ sấp không chống đỡ được nữa rồi!" Tuyền béo nín hơi gồng người đến mức mặt đỏ thẫm, bị ai đó đập vỡ cả đầu từ lúc nào không biết, máu chảy xuống ướt đầm đìa cả mặt. Tôi thừa hiểu, với võ nghệ của mình, cậu ta còn khướt mới bị mấy anh bạn cảnh sát trẻ kia hành hạ đến thảm như thế. Nhất định cậu ta đã nghĩ cho tôi, sợ mọi việc sẽ biến thành trầm trọng hơn, cho nên mới gồng mình chịu trận mà không hề có ý định trả đòn. Shirley Dương là người chạy đầu tiên, đúng lúc này cô ấy bỗng vẩy tay lia lịa, ra hiệu cho chúng tôi biết lối ra ở ngay phía trước.

Thấy Tuyền béo bị thương, tôi bất chấp hậu quả, nhắc anh bạn cảnh sát nhỏ thó ở dưới đất lên rồi quăng ra. Những cảnh sát khác đang luống cuống quay quanh Tuyền béo, thấy người nhà mình bị ném tới, vội vàng xúm vào đón đỡ. Tuyền béo tranh thủ thoát thân khỏi vòng vây, nhưng có lẽ là do mất máu quá nhiều, chân cậu ta chẳng còn vững nữa, nếu không nhờ tôi chạy tới đỡ, thiếu chút nữa đã ngã sấp mặt xuống đất như chó ăn phân.

Tranh thủ lúc hỗn loạn, chúng tôi phá vỡ cửa sau nhà khách, hăng tiết chạy liền một mạch hơn nửa giờ. Không giống như ngày nay, lúc ấy Nam Kinh vẫn chưa xây mới cơ sở hạ tầng, quanh nhà ga chỉ là đồng ruộng, hoàn toàn không có một công trình nhà xưởng nào cả. Đã quá nửa đêm, muốn tìm một nơi có bóng dáng con người còn khó hơn cả lên trời.

"Trước hết tìm một chỗ nghỉ chân, cầm máu cho Tuyền béo đã."

Tuyền béo được tôi và Bốn mắt dìu, đầu quấn một cái quần mặc mùa thu. Chúng tôi chạy trốn quá gấp gáp, không có thời gian sơ cứu vết thương cho cậu ta, tôi lôi bừa trong túi quần áo ra một cái rồi quấn lên đầu cậu ta để tạm cầm máu. May mà là một cái quần mùa thu bằng vải sợi, lở như rút phải đồ lót, có khi Tuyền béo sẽ giết tôi chết ngay tại chỗ mất. Bởi vì không dám chắc đối phương có còn tiếp tục truy đuổi hay không, để an toàn, chúng tôi đành phải ẩn náu trong một ruộng lúa đã gặt xong.

Vùng Nam Kinh, bốn mùa rõ rệt, nhưng xuân đến thời tiết vẫn không ấm lên chút nào. Gió rét căm căm không ngừng thổi, lạnh giá xuyên qua cả áo bông dày, cho dù giờ đã là tháng ba nhưng tiết trời vẫn như đang giữa mùa đông, lạnh đến mức nước mắt nước mũi chảy thành dòng. Quả thật, nếu không nhanh chóng dừng lại nghỉ ngơi hồi phục thể lực, tôi sợ không ai trong số bốn người chúng tôi có thể chịu đựng nổi. Trong tầm mắt là một màu đen kịt, Tuyền béo không ngừng thở hỗn hển. Bốn mắt vắt nước mũi, run rẩy lấy một tấm bản đồ Nam Kinh ra. Thấy thế, tôi vội vàng lục túi áo, định tìm hộp diêm để chiếu sáng. Không ngờ vừa thò vào túi, ngón tay chợt nhói buốt vì lạnh khi chạm vào một vật trơn mượt.

Tôi giật mình đánh thót: túi gấm cứu mạng của chú Tiết!

CỔ ĐỘC PHỦ TIÊN

Thiên Hạ Bá Xương Ngự Định Lục Nhâm
www.dtv-ebook.com

Chương 5: Ngũ Hạc Triều Tiên (*)

(*) Năm con hạc vườn cánh bay lên trời

Trước khi rời nước Mỹ, chú Tiết đã tặng cho tôi một cái túi gấm thêu chỉ hồng kiểu cổ, dặn dò kỹ lưỡng đây là bảo vật có thể cứu mạng lúc nguy cấp. Lúc ấy, tôi chẳng để ý lắm, mà chỉ nghĩ bụng, giờ là thời đại nào rồi mà ông chú vẫn cứ nghĩ như thời vua chúa thế; Đến nay, công cuộc cải cách mở cửa đã tiến hành được một thời gian dài rồi. Mà cho dù có thực sự là bảo vật đi chẳng nữa, e rằng cũng chẳng thay đổi được gì nhiều.

Ai mà ngờ được, chuyến đi này chúng tôi xuất sư chưa được bao lâu, tên tuổi đã vang danh, vô duyên vô cớ mang tội danh buôn lậu văn vật, bị truy đuổi chui lủi chạy trốn khắp Nam Kinh. Thời khắc này, tôi lấy cái túi nhỏ cứu mạng kia ra, hy vọng sẽ có kỳ tích xảy ra.

Chúng tôi ngồi giữa ruộng đồng mênh mông, xung quanh tối đen như hũ nút. Tuyền béo bị đánh lén vỡ đầu, lúc này đang nghiêng răng méo miệng, ca cẩm với tôi: "Tớ bảo này, lão Hồ. Cậu mau chóng nghĩ ra chiến lược cho toàn bộ chuyến hành quân này đi. Cậu thử nhìn mấy anh em mà xem, cứ tiếp tục hứng gió chịu lạnh thế này thì sớm muộn gì cũng sẽ chết cồng."

Shirley Dương cách tôi tương đối gần, cô ấy bật cái bật lửa chịu gió lên, hỏi tôi kế tiếp có tính toán gì hay không. Tôi móc cái túi gấm chú Tiết tặng ra, để gần vào cái bật lửa rồi bảo mọi người cùng xem.

Bốn mắt đang ngồi quan sát bản đồ một mình, anh ta liếc nhìn cái túi gấm, hỏi: "Cái gì thế này? Quản lý, anh điên rồi hả?" Tôi đáp, đây là bảo

bồi ông cụ Tiết nhà anh đã nhét vào tay tôi trước khi lên đường. Giờ chúng ta như người chết đuối vớ được cọc, cứ mở ra xem bên trong có phải thật sự có cấm nang diệu kế gì hay không rồi mới quyết định. Nói xong, tôi tháo luôn sợi dây màu đỏ buộc miệng cái túi gấm ra.

Tuyền béo dịch người lại gần, để xem cho rõ rốt cục trong túi có bảo vật gì. Tôi cúi đầu, chỉ thấy bên trong cái túi là một khoảng tối đen. Một cơn gió lạnh lẽo chợt lướt ngang qua mặt, tôi dụi mắt, banh miệng cái túi gấm ra rồi dốc ngược xuống, đầu óc lập tức choáng váng.

Tại sao cái túi gấm của chú Tiết lại trống không!

"Không thể nào!" Tuyền béo giật lấy cái túi gấm, lắc qua lắc lại, "Ít ra cũng phải có một ít tiền bạc cứu mạng chứ, cho dù già lắm cấm cũng không thể nghiêm trọng đến nước này chứ! Ới lão HỒ, có phải cậu đã tham ô toàn bộ lương thực cấp cứu trong này hay không vậy. Đm, đúng thật là một cái túi rỗng!"

Lần này chú Tiết đã làm cho người khác phải rớt cả con người, bản thân tôi thì thiếu chút nữa đã sún cả ra quần. Cái gì thế này hả ông lão, không có gì thì chú cứ nói là không có gì, cần gì phải bày ra cái vẻ cao thâm, học theo Gia Cát Khổng Minh tặng diệu kế cấm nang cho người khác trước khi ra trận, lúc ấy sao cái bộ mặt lại có vẻ đáng tin đến thế không biết. Giờ thì hay rồi, màn kịch đã bị bóc vở! Tôi giật lại cái túi gấm thêu hoa hòe hoa sói đó, định vứt luôn xuống ruộng.

"Đợi chút! Đưa em xem nào!"

Shirley Dương chợt ồ lên, cầm lấy cái túi gấm từ tay tôi, sờ lên vài cái. Sau đó, cô ấy lộn ngược cái túi ra, dí cái bật lửa sát vào đáy túi để soi, giống như đang tìm kiếm gì đó. Tôi thấy vẻ chuyên chú của Shirley Dương, âm thầm hi vọng. Xem ra, cái đồ chơi be bé này đích xác ẩn dấu bí mật nào đó.

"Lão Hồ, anh hãy thành thật khai báo, ai đã tặng vật này cho anh," Shirley Dương có vẻ kích động, giọng hơi lạc đi. Chẳng hiểu sao cô ấy lại nổi giận vì một cái túi gấm chỉ bé bằng bàn tay, tôi vội vàng giơ tay lên thề với trời, giải thích cho cô ấy nghe: "Dương tham mưu, em hiểu anh quá mà! Nếu như được người khác tặng, làm sao anh có thể để em phát hiện ra được." Tôi mới nói đến đây, Tuyền béo chợt phì cười. Tôi vội vàng nói tiếp, "Thực ra, anh chỉ muốn nói, việc gì chúng ta cũng phải dựa vào chứng cứ, tránh chủ quan để rồi khuếch đại mâu thuẫn với quần chúng nhân dân."

Dường như đã đoán được trước là tôi sẽ tự biện giải cho bản thân, Shirley Dương chỉ vào những đường chỉ thêu chằng chịt ở đáy túi gấm, nói: "Tất cả các anh thử nhìn xem, đây là cái gì?"

Tôi ghé lại gần, lấy tay che không cho ánh lửa chiếu vào mắt, cẩn thận quan sát. Lúc trước tôi chẳng hề để ý tới cái túi gấm nhỏ này, cứ tưởng rằng đó là một thứ đồ chơi lặt vặt. Không ngờ Shirley Dương vừa nhìn thấy nó đã lập tức vô cùng kích động, cứ như được Mark mời uống trà ăn kẹo lạc vậy, khiến tôi buộc phải xem xét lại kỹ lưỡng cái túi gấm có vẻ tầm thường không đáng giá này.

Cái túi rộng tầm 15 cm, nặng chưa tới 3 lạng, may bằng loại gấm màu đen chất lượng tốt nhất, được trang trí bằng những hình thêu bằng loại chỉ nhỏ như lông trâu, là một món hàng mỹ nghệ dân gian hiếm có.

Nếu bảo rằng đắt là quý, vậy thì chưa chắc đã đúng. Đồ quý phải là những vật thuộc dạng xưa nay hiếm. Tôi thấy niên đại của nó nhiều lắm cũng không tới trăm năm. Đối với dân mô kim chuyên đào núi trộm mộ, nó quả thật không đáng lọt vào mắt. Về phần hình thêu màu trắng mà Shirley Dương đã bảo chúng tôi quan sát cho kỹ, cùng lắm nó chỉ to bằng cái móng tay út. Dù đã hết sờ lần lại quan sát, nhưng tôi thật sự vẫn không thấy có gì đáng chú ý cả.

Bốn mắt nheo mắt nhìn, thiếu chút nữa là dính cả mũi mình vào cái túi gấm, sau đó ngẩng đầu lên, nói: "Hình như là thêu một con hạc trắng."

Shirley Dương khe khẽ lắc đầu, dí cái bật lửa vào gần hơn chút nữa: "Các anh nhìn kỹ lại đi, tổng cộng có mấy con."

Tôi dí sát mắt vào nhâm đếm, không tìm chế được kinh ngạc. Trong diện tích chỉ vền vẹn một cm vuông đó rõ ràng lại thêu tới năm con hạc màu đỏ lông trắng chân dài. Năm con hạc đó mỗi con một kiểu, dáng vẻ khoan thai, không biết người nghệ nhân đã thêu bằng phương pháp nào mà những con hạc này rõ ràng làm cho người xem có cảm giác chúng sắp sửa bay lên.

Tuyền béo nằm trên đồng rơm rạ khô, lẩm bẩm: "Hạc trắng hạc đen thì cũng chỉ là hạc. Con mẹ nó, dù có bỏ công nghiên cứu cái túi này thì cũng có tác dụng cái đếch gì!"

Tôi bảo, cậu sai rồi. Cậu thử nhìn mà xem, hình thêu này cùng lắm cũng chỉ to bằng cái móng tay, nhưng chỉ trong một hình thêu bé xíu như thế lại có tới năm con hạc với năm hình thái khác nhau, qua đó có thể thấy được phần nào tay nghề của vị nghệ nhân thêu này. Vật này thật sự không chỉ là một cái túi tầm thường, đáng tiếc là không biết dùng vật này để hóa giải cảnh ngộ quần bách hiện nay của chúng ta như thế nào.

Shirley Dương mỉm cười, hỏi: "Ai bảo nó là vật chết?"

Câu hỏi này khác gì đánh đố đối với tôi. Chẳng lẽ có con yêu tinh nào đang ẩn náu trong cái túi này, nó vẫn còn sống hay sao?

Shirley Dương nháy mắt, mỉm môi cười: "Các anh đã từng nghe ai nhắc tới bốn từ 'Ngũ Hạc Triều Thiên' chưa?"

Hả? Tuyền béo sững ra mắt một lúc rồi nói như pháo nổ liên thanh: "Võ Tòng đánh hổ thì quả thật là có nghe nói, còn về phần hạc có tác dụng

gì ấy à, kho tàu hay là hấp?"

Tôi ngẫm nghĩ, vào thời cổ hạc còn được gọi là loài chim thần, là một biểu tượng truyền thống tượng trưng cho điềm lành. Người xưa có một câu nói rất hay, "Hạc hót người trường thọ". Trong lúc ngẫm nghĩ, tôi bất chợt liên tưởng tới đến nhà thuốc nổi tiếng cả nước, Hạc Niên Đường ở phố cổ Bắc Kinh.

Nhưng không chỉ có một nhà như vậy. Bốn mắt đẩy kính mắt, nói: "Tôi từng nghe các bậc cha chú từng nói tới, ở Bắc Kinh có một hiệu thuốc đông y nổi danh khắp Cửu Châu (1), tên là Hạc Niên Đường, đã từng liên tiếp mở ra năm chi nhánh, cho nên còn được gọi là Ngũ Hạc Triều Thiên. Đáng tiếc là không biết cái túi gấm trong tay chúng ta hiện giờ có dính dáng gì đến hiệu thuốc này không."

(1) Cửu Châu: chỉ chín khu vực hành chính của Trung Quốc thời xưa, sau dùng để chỉ Trung Quốc

Tôi nói, không ngờ cái túi bé tẹo này lại mang trong mình lắm thông tin đến như vậy. Xem ra, chú Tiết có quan hệ ở Bắc Kinh, vật này chắc chắn có liên quan tới hiệu thuốc lâu đời Hạc Niên Đường. Muôn vàn nghề nghiệp, thầy thuốc cao quý nhất. Đặc biệt là vào thời cổ đại, khoa học kỹ thuật lạc hậu, sức sản xuất yếu kém, chỉ cần mắc phải một căn bệnh vật như kiết lỵ là đã có thể mất mạng. Đối với cái nghề thuốc này, mọi người yêu hận lẫn lộn. Thiếu thầy thuốc thì không được; nhưng chỉ cần họ đến cửa, nhất định là trong nhà đã gặp xúi quẩy, có ai đó mắc bệnh. Bởi vậy, từ hoàng thân quốc thích cho tới tiểu thương bấc vác, không một ai là không kính trọng người hành nghề y đôi ba phần. Còn riêng với Ngũ Hạc Triều Thiên Hạc Niên Đường, hiển nhiên là thủ lĩnh cao cấp nhất của cái nghề này, hai phe hắc bạch đều phải nhường nhịn vài phần để sau này còn có lối mà qua lại, còn người bình thường tuyệt đối không dám làm méch lòng họ. Bởi dù sao đi nữa, trong đời mình ai mà chẳng có lúc ốm đau, lúc ấy chẳng phải phó mặc số mạng vào tay thầy thuốc hay sao?

Đáng tiếc, trời thì cao đất thì xa, chúng tôi đang ở tận Kim Lăng của sáu triều, thật sự là nước xa không cứu được lửa gần. Mà cho dù người ta có lòng chạy tới cứu giúp, đi xe lừa cũng phải mất tới vài ngày, lúc chạy được đến nơi thì mấy người chúng tôi đã chết hết cả rồi, chỉ còn mỗi nước nhạt xác.

Tuyền béo gay gắt nói: "Hừ, một mối quan hệ bản đại bác cũng không tới, ngay cả Bắc Kinh Nam Kinh cũng không phân biệt nổi, theo tôi thấy, chú Tiết đã già đến mức lẩm cẩm mất rồi, nhằm tưởng cái túi gấm là lương khô. Tốt nhất là chúng ta chạy trốn cho nhanh, trước tiên vào trong thành rồi hãy tính tiếp, đừng có dong dài ở chốn rừng hoang núi thẳm này nữa. Ngộ nhờ đám cớm kia đuổi kịp, cậu bảo phải làm thế nào mới tốt, đánh hay là không đánh?"

Shirley Dương nói như đinh đóng cột: "Anh không cần phải lo lắng, vừa rồi đã thả tiếng 'Hạc gáy' ra rồi. Em nghĩ không bao lâu nữa chắc chắn sẽ có người tới trợ giúp."

"Hạc gáy?" Tôi khó hiểu hỏi, "Em muốn nói là chim hót hả? Tiêu rồi, vừa rồi ngay cả rằm còn không kêu lấy một cái, đào đâu ra tiếng hạc gáy. Hơn nữa, túi vải làm sao có thể chứa được âm thanh? Tất cả chúng ta phải nhìn nhận theo khoa học, nên nhớ chủ nghĩa duy vật mới là đường lối đúng đắn của loài người."

Shirley Dương chỉ vào túi gấm trống không, nói: "Có điểm này anh không biết, chỉ trên túi gấm hoàn toàn không phải là loại bình thường, mà là Tiên Hạc Niết Vũ. Trong thần thoại Trung Quốc, tiên hạc có địa vị ngang ngửa với Phượng Hoàng. Nghe có một loại tiên hạc có thể sống tới trăm năm, trước khi chết nó sẽ không ngừng hót vang trời, cho đến khi lông bị gió lốc trên trời cuốn đi đến tận sợi cuối cùng. Sợi lông hạc cuối cùng đó được gọi là Niết Vũ, có thể truyền tiếng hạc hót đi xa cả ngàn dặm. Lúc anh mở cái túi gấm ra vừa nãy, tiếng ma sát của nút buộc đã truyền ra xa ngoài ngàn dặm. Tuy nhiên, tiếng hạc hót đó phát ra với tần số quá cao, tai người

không nghe thấy, mà phải dùng dụng cụ đặc biệt mới có thể ghi nhận được."

Ba thằng chúng tôi đều chưa từng nghe nói trên đời này lại có vật kỳ diệu đến thế, hiển nhiên là bội phục sát đất học thức của Shirley Dương. Bốn mắt hỏi: "Nếu cái túi này đúng là tín vật chứa tín hiệu cầu cứu bằng âm thanh của Hạc Niên Đường, tôi chỉ thắc mắc là làm sao cô lại biết được bí mật đó?"

Tôi nghĩ bụng, nếu Shirley Dương đã biết rõ cái túi gấm này như lòng bàn tay, vậy thì không có lý do gì không biết nguồn gốc xuất xứ của nó. Quả nhiên, cô ấy lại tiếp tục cho giảng giải cho chúng tôi: "Hạc Niên Đường bắt đầu khởi nghiệp từ thời Minh, người sáng lập nên nó tên là Đinh Hạc Niên. Ông này giao thiệp rộng rãi với nhà giàu sang quyền thế khắp bốn phương, trong số đó có không ít nhân vật trong thế giới ngầm. Ví như những cao thủ trong nghề của ông nội tôi chẳng hạn, người nào cũng từng ít nhiều có qua lại với ông này."

Tôi nghe nói Hạc Niên Đường đã từng qua lại với Bàn Sơn Đạo Nhân, đầu tiên là giật mình, sau đó ngẫm ra điều này cũng chẳng có gì đáng phải ngạc nhiên cả. Ước nguyện ban đầu khi quật mồ trộm mộ của Bàn Sơn Đạo Nhân là tìm kiếm đan dược và nghiên cứu cách chế tạo, còn Hạc Niên Đường lại làm kinh doanh trong ngành thuốc, hai bên nghe tiếng rồi tìm đến nhau đương nhiên là việc hợp tình hợp lý. Hèn gì Shirley Dương lại biết rõ cái túi gấm Ngũ Hạc như vậy, hóa ra là do ông nội cô ấy, Bàn Sơn Đạo Nhân Gà Gô đã từng qua lại với Hạc Niên Đường.

"Loại túi gấm Ngũ Hạc này, em đã từng nghe ông nội nhắc tới, là tín vật kết nghĩa của Hạc Niên Đường với các bang các phái. Đinh Hạc Niên đã từng có ơn cứu mạng hơn một trăm cao thủ trong nghề khác nhau, cho nên trên giang hồ có một câu vè được rất nhiều người biết đến như thế này 'Mào đỏ cánh trắng người gặp phúc', ý muốn nói rằng, bất cứ người giang

hồ có lương tâm và nghĩa khí nào, chỉ cần nghe thấy tiếng hạc hót là sẽ tất yếu ra tay cứu giúp."

Tuyền béo thoải mái như vừa trút được gánh nặng, than thở: "Không ngờ, thời xưa mà người ta đã học theo trào lưu tư tưởng cách mạng Lôi Phong rồi. Nếu đúng như em đã nói, chỉ cần chúng ta có túi gấm, đương nhiên sẽ có người chủ động tìm đến tận nơi?" Cậu ta dướn cổ, ngó nghiêng nhìn khắp bốn phía cánh đồng, sau đó ủ rũ nói: "Theo tôi thấy, thời buổi thay đổi, lòng người đã khác xưa! Chúng ta trốn chui trốn nhủi ở đây đã hơn nửa giờ rồi, đừng nói là người, ngay cả ma cũng không nhìn thấy bóng dáng con nào. Túi gấm cứu mạng này nhiều khả năng là đã hết hiệu lực rồi."

Tôi tìm một cái khăn mặt rồi đưa cho cậu ta: "Cầm lấy này, đây là khăn mặt lấy trong nhà khách, cậu thay cái khăn buộc trên đầu đi. Chúng ta chạy trốn quá vội vã, chỉ có mỗi một món chiến lợi phẩm này thôi. Cậu băng bó lại vết thương rồi nói sau. Nếu như đã không có viện quân, vậy thì cứ làm theo câu châm ngôn 'Dựa vào người không bằng dựa vào chính mình'. Tranh thủ lúc trời vẫn còn tối, chúng ta hãy nhanh chóng hành động. Chỉ cần trời vừa sáng, người ta nhất định sẽ canh gác trên phạm vi rộng, đến lúc đó chúng ta chưa chắc đã vào trong nội thành nổi."

Trong lúc tôi đang nói, xa xa bỗng nhiên vang lên tiếng chó sủa, trong tiết trời đông nghe có vẻ vô cùng chói tai.

Tín hiệu 'Hạc hót' đã được thả ra từ lâu, nhưng mãi mà không có ai đáp lại, tôi bắt đầu cảm thấy chuyện này có lẽ không tốt đẹp như chúng tôi đã tưởng tượng. Đầu tiên, thời gian đã quá lâu, chỉ sợ những người biết quy tắc này hầu như đã chết hết; Thứ hai, chúng tôi đang ở ngoại thành, làm sao có thể may mắn đến mức đúng lúc gặp được cao thủ trong nghề. Bởi vậy, ngồi chết dí một chỗ để rồi bị công an đuổi kịp tặng cho một trận dùi cui, thà rằng mạo hiểm lén vào nội thành rồi tính sau.

Bốn mắt hoàn toàn đồng ý với quan điểm của tôi. Còn Shirley Dương, mặc dù không muốn làm như vậy lắm, nhưng thấy vết thương toang hoác trên đầu Tuyền béo cũng thừa biết không thể nào tiếp tục kéo dài thêm nữa. Chúng tôi đỡ Tuyền béo lê bước qua cánh đồng chỉ còn trơ gốc rạ. Lấy bản đồ ra để xác định hướng xong, chúng tôi lập tức đi thẳng về phía Phủ tổng thống. Chân bước bì bọp trong ruộng lầy lội mà trong lòng tôi cảm thấy vô cùng ân hận. Nếu như không phải vì tôi quá mức liều lĩnh, mọi người đâu có thảm hại đến nông nỗi này. Vừa ngoái lại nhìn Tuyền béo, cậu ta dường như đã biết tôi muốn nói gì, chỉ cười ha hả, bảo tôi nhanh chóng vào nội thành mua cho mình hai khay bánh bao nhân thịt để xin lỗi là được. Tôi đáp, cậu đấy, be bé cái mồm một tí, đã vượt ra khỏi khu vực địch chiếm đóng đâu, không may bị đám cớm kia phát hiện ra, chúng ta chắc chắn sẽ chỉ còn nước ngồi sau song sắt ăn cơm nhà nước.

Đang nói chuyện, tiếng rú ga từ xa lại gần theo gió vọng tới, bánh xe nghiêng mạnh xuống đất đá phát ra tiếng lạo xạo. Tôi quay lại nhìn, trong đêm tối, một vệt sáng trưng chiếu thẳng tắp trên con đường nhỏ ở phía sau, sáng đến mức khiến người ta không mở mắt ra nổi. Nhìn thấy cảnh tượng này, tôi sợ kẻ đến mang theo ác ý, vội vàng phất tay ra hiệu cho cả đám chạy trốn. Chưa chạy được vài bước, bỗng nghe thấy người nào đó quát lên: "Người phía trước đứng lại, lập tức đứng lại!"

CỔ ĐỘC PHỦ TIÊN

Thiên Hạ Bá Xương Ngự Định Lục Nhâm
www.dtv-ebook.com

Chương 6: Thảo Đường Nhà Họ Lâm

Trong lúc tối lửa tắt đèn, bị một người xa lạ quát như vậy, chỉ có kẻ đàn mới không chạy. Hồ Bát Nhất tôi tự nhận là một người đầu óc bình thường, đương nhiên không thể nào đứng lại theo lệnh của người đó. Nhưng ngẫm lại, có khi đây lại là một cơ hội xoay chuyển tình thế trời ban cũng nên. Không cần biết kẻ đến là ai, đến một mình hay là nhiều người, chúng tôi có tới ba thằng đàn ông con trai, "Mượn" xe dùng tạm thì có gì là khó đâu. Vừa nghĩ đến đây, tôi dứ dứ năm đấm về phía Tuyền béo, nói: "Không cần biết là ai, đánh gục rồi tính sau!"

Tuyền béo ối một tiếng rồi tâng bốc tôi: "Lão Hồ, tính cậu đã quân phiệt hơn nhiều rồi đấy, không cần biết tốt xấu đã sử dụng đến vũ lực trấn áp. Như vậy mới tốt chứ, không uổng công bản tư lệnh đã đặt kỳ vọng rất cao vào cậu."

Chẳng bao lâu sau, chiếc xe tải lớn kêu như lừa rống đã chạy tới trước mặt chúng tôi. Nhìn kỹ lại, thì ra là một chiếc Giải Phóng đã được mông má lại. Đèn pha sáng chói khiến mọi người lóa hết cả mắt. Người đàn ông lái xe mở cửa nhảy vọt xuống, nhìn động tác có vẻ giống như một người luyện võ. Tuy nhiên, anh ta đứng ngược sáng, thành ra chúng tôi chỉ thấy một bóng đen, thật sự không nhìn rõ mặt ngang mũi dọc ra sao. Không đợi người đó kịp lại gần, Tuyền béo đã dẫm chân vào đèn pha rồi găm gờ dọ dẫm như một tên vô lại chính cống. Theo cách nói của cậu ta, thế này gọi là ra oai phủ đầu, áp đảo đối phương về mặt khí thế.

Đối phương cười the thé, đi tới trước mặt tôi. Đến lúc này, tôi mới nhìn rõ, lái xe là một người đàn ông trung niên tầm bốn mươi tuổi, mặt mày

ba trợn, kiêu cưỡi đầy hèn mọn bỉ ổi. Anh ta mặc một cái áo da màu đen, cổ áo viền lông đặc sệt chất giang hồ, nhìn chẳng khác gì kẻ đầu đảng hán gian cả. Có lẽ không đến mức đầu đảng, cùng lắm chỉ là một tên quân sư quạt mo.

Tôi nhú mào, hỏi anh ta có việc gì. Người nọ the thé nói: "Thất kính thất kính, không biết tín hiệu hạc hót vừa rồi có phải do các vị phóng ra không? Kẻ này họ Tùng, làm chân chạy việc ở Lâm gia Thảo Đường. Chủ tiệm sai tôi chạy tới chào hỏi một câu, nếu các vị có việc gì cần giúp đỡ, cứ việc sai bảo." Mắt người này nhìn chăm chăm vào cái túi thêu hạc tôi đang cầm trên tay, có lẽ đích thật là đã nghe thấy tín hiệu rồi lần theo dấu vết tìm đến. Thấy Tuyền béo bị thương trên đầu, anh ta lập tức lấy một cái bọc nhỏ từ trên xe xuống: "Lỗi quá, đây là thuốc trị thương ngoài da của Thảo Đường chúng tôi, cầm máu rất tốt, hãy lập tức bôi vào vết thương cho người anh em kia. Đợi lát nữa, sau khi đến Thảo Đường chúng tôi, sẽ nhờ bác sĩ trưởng của cửa hiệu khám kỹ hơn." Chỉ cần nghe thấy bốn từ Lâm gia Thảo Đường là đã biết ngay đó là tên một hiệu thuốc, dám chắc là ít nhiều có làm ăn qua lại với Hạc Niên Đường. Chỉ có điều, thành linh xuất hiện một kẻ viện binh đầu trâu mặt ngựa như thế này, thật sự hơi quá đường đột, khiến mọi người sinh lòng cảnh giác, cảm thấy không đáng tin tưởng. Tuy nhiên, người ta đã có lòng tốt chạy tới, còn đưa cả thuốc trị thương, nếu chúng tôi vẫn tiếp tục nghi ngờ thì đã biến thành lấy lòng tiểu nhân đơ bụng quân tử mất rồi.

Tuyền béo và Bốn mắt cũng không nghĩ tới người này lại là viện binh nghe thấy hạc hót chạy đến cứu giúp, đặc biệt là Tuyền béo, cậu ta đã tỏ ngay thái độ không bao giờ thỏa hiệp với thổ phi ác bá của một chiến sĩ cách mạng. Cậu ta lôi tôi lại gần, thì thầm bảo rằng kẻ này mặt choắt tai dơi, có lẽ chẳng phải là hạng tốt lành gì, chúng ta phải hành động cẩn thận, đừng để kẻ khác dụ dỗ vào con đường lầm lỗi.

Tôi phân tích, người này không có vẻ gì lừa dối cả. Người ta biết tín hiệu 'hạc hót', cho dù không phải người cùng phe với mình thì chí ít ra cũng phải nể mặt Hạc Niên Đường. Hiện giờ, chúng ta chỉ mong vào được nội thành để qua đêm, cứ tiếp tục hành xác thể này thì hồng bét, đàn ông con trai chúng ta cần gì phải sợ bóng sợ gió như vậy. Trước tiên, chúng ta cứ lên xe đã. Đến lúc đó, lỡ như có xảy ra chuyện gì, cùng lắm thì chúng ta đánh hấn ngất xỉu rồi bỏ chạy là được. Shirley Dương phê bình tôi, bảo rằng làm vậy là lấy bụng tiểu nhân đo lòng quân tử. Tuyền béo lập tức gió chiều nào theo chiều nấy, hùa theo: "Tôi cũng nghĩ như vậy! Đồng chí Nhất vẫn quá trẻ người non dạ, chỉ thấy hiện tượng mà không nhìn thấu được bản chất. Bình thường tớ đã nhắc nhở cậu thế nào, không thể trông mặt mà bắt hình dong được." Bốn mắt dùng hành động thay cho lời nói, ném luôn cái ba lô lên ca bin xe giải phóng, học theo phim cổ trang, chắp tay với ông anh A Tùng, sau đó không nói một lời trèo lên trên xe.

Tuyền béo định tiếp tục ba hoa chích chòe thì đã bị tôi và Shirley Dương lôi tuột lên xe.

Tôi đưa cho ông anh A Tùng một điều thuốc. Anh ta nhận lấy mà không hề quay mặt sang nhìn, đưa điều thuốc vào sát mũi ngửi một cái, mỉm cười bảo: "Hàng ngoại, thuốc ngon! Người anh em này tên là gì, nếu không tiện nói thì tôi gọi là Hạc đại ca vậy."

Tôi thấy người này là một kẻ già đời, biết cái gì không nên hỏi, bèn vin vào lời nói của anh ta để bịa chuyện: "Thực không dám dấu giếm, thằng em và bạn bè tới Nam Kinh để làm ăn. Giữa đường xảy ra việc không mong đợi, thật sự không còn cách nào mới phải nhờ tới phương pháp mà ông bà đã để lại. . ."

A Tùng xoa tay lia lịa: "Đừng nói vậy, Hạc đại ca quá khách sáo rồi! Vừa nhìn thấy hạc đồng vỗ cánh là chủ tiệm chúng tôi đã biết ngay có người quen ở xa mượn tiếng hạc tìm đến. Nói thực với ông anh, thằng em chạy đi quá vội vàng, hì hì, ngay cả quần lót cũng không kịp mặc. Mong

các vị rộng lòng tha thứ, có gì đến Thảo Đường rồi nói sau." Mặc dù tôi không hiểu "hạc đồng" anh ta nói là thứ quái quỷ gì, nhưng có lẽ cũng là một loại thiết bị cảm biến nhận tín hiệu giống như Shirley Dương đã nhắc tới. Bởi vì vẫn còn xa lạ, tạm thời chúng tôi chỉ nói chuyện với nhau theo kiểu nửa lấy lòng nửa giữ khoảng cách, không nói quá nhiều, mà những lời nói ra cũng chỉ là vô thưởng vô phạt.

Cứ tưởng anh ta sẽ chỉ đưa chúng tôi một đoạn đường, sau khi vào nội thành là sẽ chia tay. Ai ngờ, nhà họ Lâm lại nhiệt tình khác thường, anh ta năng nặc mời mấy người chúng tôi về nhà uống trà. Tôi tự nhiên cảm thấy rối bời, chẳng hiểu những năm gần đây Hạc Niên Đường và nhà họ Lâm gia có qua lại với nhau không, không may lòi đuôi chồn ra, người ta phát hiện ra chúng tôi chỉ là đồ giả danh, lúc ấy biết phải làm thế nào.

Tôi để Shirley Dương và Bốn mắt ngồi ở hàng ghế sau chăm sóc cho Tuyên béo, còn mình thì ngồi vào vị trí phụ lái. Thứ nhất là để tiện ghi nhớ đường đi lối lại, thứ hai là để đề phòng A Tùng giở trò. Các cụ nói cấm có sai, may nhờ rủi chịu, chuyến hành trình về nước lần này của chúng tôi thật sự không may mắn cho lắm. Nếu giờ mà còn bị kẻ khác lừa nữa, vậy thì sau này chẳng còn mặt mũi nào mà gặp ai nữa.

Đêm khuya gió lạnh, đường làng vùng ngoại ô rất xấu, liên tục xóc nảy không thể ngồi yên vị một lúc nào, ngay cả thức ăn trong dạ dày tôi từ ngày hôm qua cũng thiếu chút nữa là đã ộc cả ra ngoài. Chiếc xe Giải Phóng phóng nhanh như điện xẹt, phóng vèo qua tất cả các ngã tư mà không cần biết là đèn xanh hay đèn đỏ. A Tùng giải thích, gần đây toàn nội thành đang trong quá trình xây dựng, rất nhiều nơi thi công suốt đêm, xe chở đất đá phế thải chạy khắp các đường phố, dùng xe tải đi lại có tác dụng vàng thau lẫn lộn, người bình thường không ai nhảy ra chặn đường cả.

Tôi hỏi A Tùng vị trí chính xác của Thảo Đường, anh ta nói trụ sở chính nằm ở khu phố cổ thành nam, giờ chúng ta đang đi tới chi nhánh gần đây nhất nằm ở chân gò Phó Hậu, quản lý là cô cả nhà họ Lâm. Tính từ

trong ra ngoài, Thảo Đường chiếm một nửa con phố nhỏ, là kiểu nhà cổ ngũ tiến tam xuất (1). Tôi nhớ mang máng con phố mà anh ta nhắc tới, lúc trước Triệu Cốc đã dẫn tôi đi dạo khắp Nam Kinh, đặc biệt còn cố ý dẫn tôi tới ngắm cảnh ở những con phố nhỏ hoài cổ xây vào thời dân quốc như thế này. Đa phần những ngôi nhà ở những con phố đó được xây từ thời nhà Thanh, kiểu trúc mang dáng dấp của những khu tứ hợp viện xập xệ ở Bắc Kinh, nhưng không giống hoàn toàn. Trên cơ bản, toàn bộ là những ngôi nhà cổ đơn môn độc viện (2), có một bức tường gạch xanh lợp ngói đen vây quanh, dây leo mọc xanh rì kín cả bức tường, mỗi lúc mưa rơi hay hoàng hôn trông lại có vẻ nên thơ khác lạ. Tôi nghe nói sẽ tới một nơi mình quen thuộc, thần kinh căng như dây đàn lập tức buông lỏng quá nửa, không còn tập trung tinh thần cảnh giác tối đa như lúc mới vừa lên xe nữa.

(1) Kiểu nhà gồm 5 khu riêng biệt, mỗi khu có 3 gian.

(2) Mỗi căn nhà riêng biệt có độc nhất một cửa ra vào

Khi chiếc Giải Phóng chạy đến khu vực thành tây, quả nhiên trông thấy đất đá phế thải cao như núi ở khắp nơi. Rất nhiều công nhân sửa đường đang cầm xẻng hối hả làm việc ở ven đường, mồ hôi rơi như mưa. Trong ánh đèn vàng nhạt, cả con đường chìm trong một lớp bụi mờ như mây như khói, khiến cho đêm đông lạnh lẽo có thêm vài phần sinh khí. Ba người ngồi ở ghế sau đã ngủ gục vì mệt mỏi từ bao giờ, tôi cố gắng xoa tan cơn buồn ngủ bằng cách nói chuyện phiếm với người lái xe A Tùng. Cuối cùng, khi hai mắt đã díp tịt lại, tôi cũng đã tới được đích - Lâm gia Thảo Đường.

Ba người Tuyền béo đang ngủ say, khi A Tùng phanh xe đánh két ở cửa chính Thảo Đường, họ đồng loạt giật mình tỉnh lại. Bốn mắt lờm cờm ngồi dậy, sờ lần khắp nơi để tìm kính: "Sao xe lửa ngừng lại thế này, đến Nam Kinh rồi hả?"

Tôi vỗ vào đầu anh ta: "Ngài luật sư, anh đã tỉnh ngủ chưa đấy. Hãy mở to mắt ra mà nhìn, Nam Kinh gì chứ? Chúng ta đến Thảo Đường rồi."

Anh ta đeo kính vào, nheo mắt quan sát bên ngoài cửa xe, nhanh chóng tỉnh ngủ, tếu táo nói mình đã ngủ mê. Shirley Dương chỉ nhắm mắt dưỡng thần mà không hề ngủ. Xe vừa dừng lại, cô ấy đã mở cửa xe, phụ tôi một tay để đỡ Tuyền béo đi xuống. Tuyền béo xua tay, bảo: "Tôi đâu phải là đàn bà con gái, chỉ là một vết thương nhẹ, mấy người cứ quan trọng hóa vấn đề. Anh đây chân tay vẫn cứng cáp như thường, sẽ tự mình đi xuống." Cậu ta vừa nói xong, bỗng trượt chân một cái, thiếu chút đã ngã vấp rãng xuống đường nhựa.

A Tùng không xuống xe. Anh ta chỉ vào cây thông già ở bên kia đường, nói: "Ngôi nhà trước cửa có hai con sư tử bằng đồng chính là Thảo Đường. Ban ngày, người ta không cho phép xe tải vào nội thành, tôi đánh xe ra ngoại thành đổ, tránh để sáng ra đã bị làm phiền. Ông lão gác cổng họ Lý, các vị cứ báo ra tên nhà thuốc Hạc Niên Đường là tự nhiên sẽ có người đón tiếp." Nói xong, anh ta nhấn chân ga, lái chiếc xe cùng với tiếng máy nổ ồn ào dần biến mất vào trong bóng đêm.

Nửa đêm, trên đường không có bóng dáng một ai khác, bốn người chúng tôi trơ trọi đứng bên ngoài bức tường gạch, giống hệt như đang lạc vào một cõi không người. Tôi ngẩng lên nhìn mi cửa Thảo Đường, bốn chữ "Lâm gia Thảo Đường" viết trên một tấm hoành phi sơn son theo thể chữ triện, nét bút sắc sảo tự nhiên không trói buộc. Trên cánh cửa chính bằng sắt đen xì có một ô cửa nhỏ với độ lớn vừa phải, nhìn là biết tác dụng của nó là để tiện cho khách gọi người gác cổng. Hai bên cửa chính Thảo Đường đặt hai con sư tử bằng đồng, cao ngang thắt lưng, béo tròn tròn trục, một con giẫm chân lên quả cầu, một con ngậm con nhỏ, trông rất hung dữ.

Tuyền béo đề xuất ý kiến bỏ trốn luôn, bởi dù gì cũng đã vào được nội thành, kiếm một nơi tá túc rồi tìm Răng Vàng tra cho rõ đầu đuôi mọi chuyện mới là quan trọng nhất. Tôi bảo, đến thì cũng đã đến rồi, ít ra chúng

tôi cũng phải vào nhà người ta nói câu cảm ơn rồi mới đi, nếu không sau này truyền ra ngoài, người ta lại bảo người của Nhất Nguyên Trai ngay cả phép lịch sự tối thiểu cũng không có, thế thì có khác gì là bôi tro trát trấu vào mặt chú Tiết đâu!

Shirley Dương đồng ý với cách nghĩ của tôi: "Giờ lão Hồ đang có tên trên lệnh truy nã, chúng ta lại chưa tìm được chỗ cố định nào ở Nam Kinh để mà tá túc cả. Tốt hơn hết là cứ tạm ở lại nhà họ Lâm để nghỉ ngơi lấy lại sức một thời gian, nghe ngóng tiếng gió bên ngoài rồi quyết định sau."

Tôi hỏi Bốn mắt có ý kiến gì không. Nào ngờ thằng ranh đó lại cúi đầu chống hông nhìn con sư tử trước cửa, không biết đang hí hoáy làm cái gì đó. Tôi bước lại gần, nói: "Tượng đá vớ vẩn này có gì đáng xem đâu, hai con ở cửa chính Nhất Nguyên Trai chúng ta có kém cạnh gì đâu."

Bốn mắt gật đầu: "Tôi nghĩ mãi mà không hiểu, con sư tử này có tác dụng gì, tại sao ít nhất cũng phải đặt một con ở trước cửa vào."

Tuyền béo cười hề hề một tràng: "Một cái gì mà một, anh nói vậy có nghĩa là kiến thức quá hạn hẹp rồi. Từ xưa tới giờ, sư tử trấn trạch bao giờ cũng phải là một đôi, làm gì có chuyện chỉ có một con. Ví như hai con trước mặt chúng ta chẳng hạn, Bốn mắt anh có phân biệt được con nào là đực con nào là cái không?"

"Hả? Loại tượng này mà cũng phân ra đực cái sao?"

"Có gì là kỳ lạ đâu! Những tượng thế này bao giờ cũng đi liền một cặp, hơn nữa cũng không thể xếp chúng theo hàng dọc ở trước cửa được. Đoán mau đoán mau, con nào là con đực. Lão Hồ, cậu không được nhắc anh ta. Tớ đang giúp Bốn mắt mở mang kiến thức bằng phương pháp trực quan."

Tôi nói: "Tuyền béo, cả ngày cậu không có việc gì làm hay sao mà cứ sênh ra là lại hành hạ bạn bè quốc tế như vậy. Tần Bốn mắt đã bao giờ nhìn

thấy những thứ như thế này đâu, cái đồ lơo leo nhà cậu đừng có mà cố tình bắt bí người ta."

Shirley Dương cũng lần đầu tiên nghe nói tới sư tử trấn trạch, bất chợt nổi hứng, lom khom trước cửa chính Thảo Đường nghiên cứu cùng với Bốn mắt một lúc lâu. Sau cùng, hai thanh niên bất hạnh sinh ra và lớn lên ở nước Mỹ này phán như đinh đóng cột: "Lão Hồ, chúng tôi đã nghiên cứu kỹ rồi, con sư tử ngậm con trong mồm chính là con bố. Tôi đã từng thấy cách thức sư tử Châu Mỹ rền con của mình, chúng cũng ngậm con trong mồm y như thế này rồi hất xuống sườn núi, sau đó để con chúng tự leo lên. Kiểu dạy dỗ nghiêm khắc như thế, con mẹ không bao giờ đành lòng làm."

Thấy hai người nói năng gãy gọn, phân tích hợp tình hợp lý, tôi thật sự không biết phải phản bác lại họ bằng cách nào.

CỔ ĐỘC PHỦ TIÊN

Thiên Hạ Bá Xương Ngự Định Lục Nhâm
www.dtv-ebook.com

Chương 7: Thảo Đường Nhà Họ Lâm (2)

Không ngờ, sau lưng bỗng vang lên một tràng cười hì hì. Ngoái đầu lại nhìn, là một nam thanh niên, mày rậm mắt to, ôm một con mèo vằn trước ngực, chẳng hiểu đã đứng sau lưng chúng tôi từ lúc nào.

Tuyền béo ghét nhất là bị kẻ khác giữa đường nhảy ra chọc gậy bánh xe như thế này, gằn giọng hỏi: "Ranh con nhà ai đây? Quá nửa đêm mà còn không ngủ, chạy tới cửa nhà người khác khóc lóc om sòm thế này."

Con mèo trước ngực thanh niên đó nhe răng gừ một tiếng, còn bản thân cậu ta mỉm cười đáp: "Đây chính là nhà của tôi!"

Tôi nghĩ bụng, không hay rồi, còn chưa bước vào cửa đã gây hấn với người của Thảo Đường. Đang định lên tiếng giải thích, cánh cửa sắt đã kèn kẹt mở ra. Một ông già râu tóc hoa râm thò đầu ra, tay cầm một chiếc đèn dầu hoả, chắc là ông Lý gác cổng mà A Tùng đã nói.

Ông già vừa nhìn thấy thanh niên ôm mèo, nếp nhăn trên mặt lập tức giãn ra, vui vẻ nói: "Ồi chà, cậu chủ nhỏ đã về rồi đấy à. Hôm nay, hạc đồng vỗ cánh, cô cả nói. . ." Đang nói, ông lão đột nhiên ngừng lại, cảnh giác liếc nhìn mấy kẻ xa lạ chúng tôi.

Khi nghe A Tùng nói chuyện, tôi cứ nghĩ cô cả nhà họ Lâm là một thiếu nữ tầm mười sáu xuân xanh, làm sao có thể nghĩ ra cháu của người ta đã là một nam thanh niên cao hơn mình cả một cái đầu. Già đã sắp xuống lỗ rồi mà còn bắt gọi là "Cô cả", quả là sánh ngang với ông cụ nhà họ Tang, chắc chắn lại là một bà cụ đến chết vẫn không hết sĩ diện. Tôi tự nhắc chính

mình, hiện giờ chúng tôi đang cần nhờ cậy người ta, lát nữa gặp mặt "cô cả nhà họ Lâm" phải chú ý lời ăn tiếng nói, tuyệt đối tránh gây xích mích.

Trước giờ Bốn mắt luôn là người tinh ý nhất. Vừa thấy đối phương sinh nghi, anh ta đã đưa luôn cái túi thuốc cho ông già họ Lý. Ông lão gác cổng cầm lấy cái túi xem xét, thái độ lập tức biến thành cung kính, giơ cái đèn dầu lên cao, nói: "Mấy vị khách quý không quản đường xa đến thăm, mời vào, mời vào."

Nói xong, ông lão quay sang giải thích với cậu chủ nhỏ của mình.

"Thì ra là khách quý đến từ thủ đô, bảo sao bà nội lại gọi tôi tới giữa lúc đêm khuya. . ." Thanh niên thả lỏng hai tay, con mèo vằn trước ngực nhẹ nhàng nhảy xuống đất rồi chui qua khe cánh cửa đang khép hờ vào bên trong. Cậu ta lần lượt bắt tay với từng người chúng tôi, giới thiệu mình tên là Lâm Khôi, là bác sĩ trưởng của Thảo Đường này.

"Bên ngoài gió lạnh, mấy vị mau vào trong cho ấm áp đã, việc ôn chuyện để sau nói tiếp." Ông lão họ Lý mở rộng cửa sắt mời mấy người chúng tôi vào trong. Khi bước qua cánh cửa, Lâm Khôi giằng lấy cây đèn từ tay ông ta: "Bác Lý, việc bên trong bác không cần phải bận tâm. Mấy chị gái cháu có lẽ sẽ tới trong chốc lát nữa thôi, bác ở lại đây để mở cửa cho họ."

Khi Bác Lý nghe thấy hai từ "chị gái", chẳng hiểu sao khóe mắt bỗng nhiên hơi giật một cái, sau đó đi luôn vào trong phòng bảo vệ ở cạnh cửa vào. Mấy người chúng tôi bước qua cửa sắt, lập tức đã nhảy dựng lên vì ngạc nhiên trước cảnh tượng muôn loài hoa đang khoe sắc. Nên nhớ, hiện giờ bên ngoài lạnh tới mức nước đóng thành băng. Xì nước mũi ra, còn chưa kịp rơi xuống tới đất thì đã biến thành đá rồi. Không một ai có thể tưởng tượng được, chỉ cách có một bức tường, nhưng bên trong Thảo Đường lại tràn ngập hơi thở mùa xuân, hoa tươi nở khắp chốn.

Con mèo vằn của Lâm Khôi đang đuổi bướm trong bụi hoa, cậu ta chỉ vào con đường lát đá trước mặt, nói: "Rẽ sang bên kia là tới phòng khách rồi, bà nội tôi thích yên tĩnh, hòn non bộ trong vườn hoa trước phòng khác chủ yếu dùng để che chắn, lát nữa có cơ hội vào khu nhà phía sau, đến chỗ phòng thuốc kia thì không khí mới náo nhiệt hơn."

Tôi nhìn theo hướng anh ta chỉ, thấy cách đó không xa quả thật có một con đường bị một khu non bộ bằng đá xanh che khuất quá nửa, xa hơn chút nữa thì chỉ có thể loáng thoáng trông thấy những khung cửa sổ có chấn song ở mặt trước gian phòng khách. Tôi nói, vậy làm phiền bác sĩ Lâm đưa chúng tôi vào chào hỏi, chuyến này chúng tôi đi vội vã, không kịp chuẩn bị lễ vật gặp mặt, chỉ sợ đợi lát nữa sẽ làm bà cụ không vui. Vừa nói xong, bên trong phòng khác lập tức vang lên một giọng nữ khoan thai: "Đồ ranh con ở đâu ra, cháu gọi ai là bà cụ?"

Tuyền béo thích nhất là cười trên nỗi đau của người khác, huých tôi nói: "Chết chửa, muốn lấy lòng người ta nhưng khéo quá hóa dở mất rồi."

Lâm Khôi vội vàng xua tay nói không sao, sau đó nói khá lớn tiếng: "Bà nội, cháu đến hỏi thăm sức khỏe bà đây. Bạn bè Hạc Niên Đường không quản đường xa đến thăm, bà đừng làm người ta phải khó xử."

Anh ta vừa dứt lời, bên trong đã vang lên tiếng cười hi hi của phụ nữ. Nghe âm điệu, người vừa cười có lẽ chỉ hơn ba mươi tuổi, hơi dài tiếng cười thanh thúy. Tôi đoán chắc bà chủ nhà họ Lâm này là một người luyện võ, nếu không thì tiếng cười không thể khỏe khoắn như thế này. Sau khi Lâm Khôi dẫn chúng tôi đi theo con đường trồng hoa, vượt qua khu non bộ, một căn lầu gỗ vuông hình sắc cạnh với lối kiến trúc cổ kính đột nhiên hiện ra trước mặt mấy người chúng tôi.

Đang giữa nửa đêm, nhưng bên trong lại đèn đuốc sáng trưng, sáu cái đèn lưu ly màu sắc rực rỡ vô cùng quý hiếm được treo ở chính giữa căn phòng, chỉ cần nhìn lướt qua là đã biết đó là đồ quý mà không phải gia đình

nào cũng có được. Tuyền béo lập tức ứa nước miếng thềm thường đồ cỗ của người ta. Tôi nói, có phải kẻ ngô nghê chưa từng trải việc đời đâu, cậu kìm chế một chút, đừng để người ta chê cười. Tuyền béo đáp, ai mà chẳng có lòng yêu thích cái đẹp, lão Hồ cậu đừng có mà giả vờ ta đây đứng đắn. Nãy giờ, Lâm Khôi vẫn luôn giữ một khoảng cách vừa phải với chúng tôi, tôi cứ tưởng cậu ta không nghe thấy gì, nào ngờ khóe miệng cậu ta chột kín đáo nhếch lên một cái. Tôi nghĩ bụng, thảm rồi, lát nữa thẳng ranh này âm thầm mách lẻo với bà nội, người ta sẽ nhất định sẽ coi thường chúng tôi là đồ nhà quê kiến thức hạn hẹp. Chẳng hiểu tại sao, tôi vẫn luôn cảm thấy mình không nên tới Nam Kinh, không những liên tiếp xảy ra chuyện trên đường đi, mà còn không biết con đường sắp tới sẽ ngoặt theo hướng nào. Nếu lát nữa lại gây ra chuyện phiền phức gì ở chỗ bà nội nhà này, biết đâu người ta sẽ gô cổ lôi tuột đến đồn công an cũng chưa biết chừng.

Đến khi vào trong phòng khách, thấy rõ mặt bà nội Lâm Khôi, mấy người chúng tôi giật nảy cả mình. Tôi không nén nổi tò mò liếc nhìn Lâm Khôi, thẳng ranh này ít ra cũng phải hai mươi ba hai mươi bốn tuổi. Trong khi bà nội của cậu ta, nhìn bề ngoài lại chỉ là một phụ nữ trung niên tầm hơn bốn mươi tuổi. Dường như bà nội nhà này rất kiêu hãnh trước phản ứng của chúng tôi. Bà ta mặc một chiếc áo dài truyền thống của Trung Quốc, mái tóc đen tuyền không thấy một sợi bạc. Gặp mặt cũng không nói năng gì, chỉ vẫy tay ra hiệu mời chúng tôi ngồi xuống, sau đó sai người pha trà. Tôi vừa mới định nói ra ý đồ của chuyến viếng thăm, không ngờ bà ta lại đi thẳng tới trước mặt Shirley Dương, hiền hòa nói: "Cô gái này xinh đẹp thật, hay là ở lại làm cháu dâu của ta."

Nghe thấy vậy, Bốn mắt lập tức phun sạch hớp trà Long Tỉnh còn chưa kịp trôi xuống bụng ra ngoài.

"Sao thế, không được à?"

Tôi không ngờ bà ta lại thô lỗ đến như vậy, ngay cả một người xa lạ còn chưa kịp biết tên mà đã dám cầm tay lôi kéo người ta làm thân thích.

Shirley Dương hấp tấp đứng dậy, định lên tiếng giải thích với bà ta. Nhưng khi đã há miệng chuẩn bị nói thành lời thì cô ấy lại đột nhiên dừng lại, quay sang nhìn tôi. Tuyền béo nhân thể đẩy tôi một cái. Đã đến nước này, tôi phải đích thân ra trận rồi.

Hăng giọng một cái, tôi nói với bà ta: "Dạ, nói thực với bà, cô gái xinh đẹp này đã có đối tượng rồi, sẽ thành lập một gia đình cách mạng chỉ trong thời gian ngắn nữa thôi." Tôi vỗ vào ngực mình, ám chỉ hoa đẹp đã có chủ.

Bà ta quan sát tôi từ đầu đến chân, nói: "Không thể nào bằng phẳng Khôi nhà ta được! Anh là cháu chắt đồng lứa với nó bên Hạc Niên Đường, sao ta lại chưa bao giờ nhìn thấy vậy?"

Câu hỏi này của bà ta đánh trúng vào yếu điểm. Tôi nghĩ bụng, có thể lừa được một lần không lừa được cả đời, lỡ như lát nữa bị vạch trần thì đúng là há miệng mắc quai, tự bôi tro trát trấu vào mặt. Vậy là tôi thẳng thắn nói ra hết việc chú Tiết đã tặng túi gấm lúc còn ở nước Mỹ. Tuy nhiên, về phần mấy người chúng tôi là ai, thì chỉ nói qua quít cho xong, không hề không nhắc đến chức danh quản lý Nhất Nguyên Trai một câu nào. Càng không dám đề cập tới chuyện bị chính phủ truy nã, chỉ bảo rằng do vụ buôn bán này tiến hành quá gấp gáp nên đã bị lừa, không còn cách nào khác mới phải tới nhà quấy rầy. Bà ta ngồi ở ghế chủ nhà, im lặng lắng nghe từ đầu đến cuối câu chuyện của tôi. Lâm Khôi cũng ôm con mèo vằn ngồi bên cạnh nghe kể chuyện cùng.

Đến khi tôi đã nói khô hết cả nước bọt, hai bà cháu nhà này mới mở miệng nói chuyện. Người bà thông thông nhỏ nhẹ nói: "Ta quả thực cảm thấy khó hiểu, chẳng phải năm hết tết đến, bên phía Bắc Kinh sao lại cử người đến, ngay cả 'hạc hót' mà cũng dám phóng bừa ra, không ngờ lại là người của lão Tiết giả thần giả quỷ kia. . ." Nói xong, bà ta chỉ tay lên nóc nhà. Tôi ngẩng đầu nhìn theo hướng ngón tay bà ta chỉ, thấy bên trên xà nhà treo một bức tượng hạc bằng đồng rất sống động. Bức tượng khắc họa hình ảnh hạc vỗ cánh sắp bay lên, mặt dù được đúc bằng kim loại, nhưng

lại có vẻ hết sức sống động, dường như có thể bay thẳng lên trời bất cứ lúc nào. Tôi chợt nhớ tới câu 'hạc đồng vỗ cánh' mà A Tùng đã nói, nghĩ bụng, một vật chết như vậy, lẽ nào thật sự có thể phản ứng sau khi cảm biến được âm thanh. Không riêng gì tôi, Shirley Dương vừa nhìn thấy con hạc đồng kia đã mỉm cười nói: "Xem ra, đây là trang bị cảm ứng dùng để tiếp nhận âm thanh, không ngờ lại được chế tạo tinh vi đến thế. Lão Hồ, anh nhìn cái cánh mà xem, nó được ghép bằng những lá đồng mỏng hơn cả giấy. Ngay khi có tiếng hạc hót, chúng sẽ lập tức ngôn lên theo rồi sinh ra chấn động."

Tôi không tinh tường được như Shirley Dương, nghe cô ấy giảng giải như vậy tôi mới vỡ lẽ ra. Tuy nhiên, lúc này điều mà tôi quan tâm không phải là con hạc đồng, mà là thái độ của bà chủ nhà họ Lâm. May mà chú Tiết được người ta rất nể trọng, bà ta chẳng hề nổi giận mà chỉ hơi mỉm cười. Từ nãy đến giờ, Lâm Khôi ngồi bên cạnh không nói một lời, lúc này lại đưa mắt hỏi ý kiến bà ta rồi lên tiếng hỏi tôi bằng giọng thăm dò: "Nghe nói, trong miếu Phu tử đã xảy ra một việc nghiêm trọng, không biết có quan hệ gì đến Nhất Nguyên Trai không?"

Tôi nghĩ bụng, hỏng rồi, cứ tưởng là có thể che dấu, không ngờ mình đã nổi tiếng ở khắp nơi.

Xem ra trong thư Răng Vàng không hề nói quá lời, không cần nói cũng biết, hiện giờ nhân dân cả nước đã biết hết cả rồi, có một kẻ thù giai cấp không từ việc ác nào tên là Hồ Bát Nhất.

Con người đảo loạn, Tuyên báo biện bạch thay cho tôi: "Những tin tức vĩa hè kia không chuẩn xác. Hoàn toàn là trắng trợn ngậm máu phun người, là những lời lẽ vu oan của đám phần tử chống phá cách mạng. Một người khôn ngoan như lão thái quân đây, lẽ nào không nhìn thấu đúng sai hay sao? Chỉ cần nhìn dáng đứng của mấy người anh em chúng cháu là đủ biết, người nào mà chẳng hết lòng trung thành sẵn sàng đền nợ nước, tấm lòng son sắt. Trộm mộ, tội phạm buôn lậu gì đó, hoàn toàn là giả dối, bịa đặt vô cớ. Thực không dám giấu, những người đang đứng trước mặt bà, có người

là chuyên gia nghiên cứu trong giới khảo cổ, có người là tinh anh trong giới chính trị và pháp luật. . ."

Nghe cậu ta khoác lác, bà ta phá lên cười, xua tay nói: "Ôi chao, cái cậu thanh niên mập mạp này quả thực là hài hước. Nào nào, qua đây cho ta nhìn một chút, tính tình quả thực giống y như đúc với đứa cháu gái nhỏ nhà này, rất xứng đôi."

Thấy bà ta có ý định kén rể, tôi vội vàng nói: "Người anh em này cũng là hoa đã có chủ, vợ cậu ấy đang công tác ở bên Mỹ, là một quân nhân quang vinh đang làm nhiệm vụ ở nước ngoài."

Tuyền béo trợn mắt lườm tôi: "Còn chưa dạm ngõ nữa là, sao cậu lại ăn nói bừa bãi, làm vấy bẩn sự thanh bạch của anh đây."

"Cậu không nhớ nhung Lâm Phương hay sao?"

"VẬY CŨNG PHẢI GẶP MẶT CÔ CHÁU GÁI NHỎ CỦA NHÀ NÀY ĐÃ CHỨ?"

"Đồng chí Vương Khải Tuyền, đồng chí đã làm tôi quá thất vọng! Không ngờ ý chí cách mạng của đồng chí lại không kiên định như vậy."

"Được rồi được rồi, hai người các anh nói chuyện mà không để ý mình đang ở đâu hay sao." Shirley Dương thừa biết tính nết hai đứa tôi. Sợ bà chủ nhà họ Lâm chê cười, cô ấy vội vàng cắt đứt vụ tranh cãi của hai đứa tôi, "Sao mà cứ hể nói chuyện là lại dặt dứ tới những chủ đề khó nghe như thế này, hai người còn chí chóc hơn cả lũ khi nữa, quên hết cả việc chính."

Nhờ cô ấy nhắc, tôi mới nhớ ra mục đích chủ yếu của chuyến đi này. Trong vài tháng ở nước Mỹ vừa qua, chúng tôi chẳng những hoàn toàn không biết Nam Kinh đã xảy ra chuyện gì, mà còn không hiểu tại sao Nhất Nguyên Trai lại bị niêm phong. Qua cách nói chuyện của Lâm Khôi, dường như cậu ta phong thanh biết được nguyên nhân của sự việc. Đến nhà của

một cường hào xưng bá một cõi như nhà họ Lâm để nghe ngóng tình hình, quả thật là không còn nơi nào thích hợp hơn.

Lâm Khôi mỉm cười, giở giọng quan cách nói: "Các vị ở tận nước Mỹ xa xôi, không biết cũng là bình thường. Việc này gây ra chấn động khá lớn, liên quan tới cả quân đội."

Mấy người chúng tôi giật mình choáng váng, rốt cục Răng Vàng đã tiếp nhận vụ mua bán động trời nào vậy.

CỔ ĐỘC PHỦ TIÊN

Thiên Hạ Bá Xương Ngự Định Lục Nhâm

www.dtv-ebook.com

Chương 8: Xóm Nghĩa Trang (1)

Chỉ trong vài tháng ngắn ngủi, Răng Vàng không những phá hỏng hoàn toàn danh tiếng của Nhất Nguyên Trai, mà còn biến mấy anh em thành chuột chạy qua đường, bị mọi người hùa nhau vào đánh. Nếu như việc này không có liên quan gì đến mình, chắc chắn tôi sẽ bội phục sát đất, can tâm tình nguyện gọi anh ta một tiếng 'anh hai'. Sự việc gây chấn động rộng rãi như vậy, người bình thường dù có muốn cũng không thể làm được. Tôi nhìn Lâm Khôi, nói: "Lần này chúng tôi quay về Nam Kinh, mục đích chính là tìm hiểu tường tận chuyện gì đã xảy ra, muốn rửa sạch nỗi oan khuất này. Nếu cậu em biết thông tin chính xác gì thì cứ nói thẳng đừng ngại." Cậu ta xua tay bảo rằng thông tin chính xác thì không hẳn, bản thân chỉ nghe ngóng được một vài tin tức chưa được kiểm chứng ở ngoài đường. Nói xong, cậu ta chỉnh lý lại suy nghĩ trong đầu một lát, sau đó mới thông thả kể lại đầu đuôi mọi chuyện: "Muốn nói đến việc này, vậy phải bắt đầu từ hội chợ đồ cổ năm ngoái. . ."

Hội chợ đồ cổ ở miếu Phu Tử thì tôi biết. Sau khi khu di tích đó được xây mới lại hoàn toàn, chính phủ đã kêu gọi đầu tư để làm thay đổi bộ mặt miếu Phu Tử bằng nhiều hình thức khác nhau, hội chợ đồ cổ chính là một trong số đó. Tháng giêng hàng năm, người ta sẽ tổ chức hội chợ đồ cổ miếu Phu Tử trong vòng một tuần, kết hợp với những món ăn vặt và hàng thủ công mỹ nghệ đặc sắc của Kim Lăng. Hội chợ đồ cổ năm nào cũng được tổ chức rầm rộ.

Mọi người nên biết, số tiệm đồ cổ trong khu vực miếu Phu Tử không tới một ngàn thì cũng phải mấy trăm. Một hội chợ lớn như vậy, có cả triệu du khách, ai mà chẳng muốn tận dụng cơ hội để bán những món hàng mình

đã đầu cơ tích trữ ra. Tôi nhớ mang máng trong tiệm hình như là có một mớ đồ giả vớt trong xó, chẳng lẽ vấn đề xảy ra ở chỗ này? Có lẽ là Răng Vàng đã lợi dụng cơ hội định đánh liều làm một mẻ ăn cho đầy, nếu không thì đã chẳng xảy ra sự việc niêm phong tiệm truy nã người ô nhục như thế này.

Cụ thể ra sao, Lâm Khôi không biết nhiều để mà nói. Cậu ta chỉ nghe một người bạn mở sạp bán hàng ở Triều Thiên cung đưa chuyện vài câu, bảo rằng trong hội chợ đồ cổ đã từng xuất hiện một nhóm đàn ông Tân Cương không rõ lai lịch. Bọn họ ăn nói hết sức ngông cuồng, bảo rằng hàng trong tay mình là vật hiếm có từ trên trời rơi xuống, chỉ bán cho hiệu buôn lớn trả giá cao. Miếu Phu Tử là nơi nào chứ, tàng long ngọc hồ anh kiệt tề tựu, đằng sau biển hiệu nhà nào mà chẳng có một giai đoạn lịch sử. Nghe thấy đối phương ăn nói ngông cuồng như vậy, rất nhiều người đã phá ra cười. Có mấy kẻ thích làm chuyện xấu còn ác khẩu trào phúng, bảo nhóm người Tân Cương mang thứ đồ đó đi mà nhân giống.

Không ngờ đám người dân tộc thiểu số này lại phớt lờ tất cả những cửa hiệu lớn nhỏ. Cho đến khi nhân viên của cửa hiệu bá chủ Nhất Nguyên Trai đến mời, họ mới chịu nhấc mông đứng dậy, bước qua cánh cửa Linh Tinh môn. Về phần sau này chính xác đã xảy ra chuyện gì, người đó có giao dịch làm ăn với Nhất Nguyên Trai hay không, người ngoài đương nhiên không ai hay biết.

Kể đến đây, bác sĩ Lâm chợt ngừng lại. Shirley Dương cau mày hỏi: "Chẳng lẽ hàng của người Tân Cương này có vấn đề?" Tuyền béo vỗ đùi đánh đét: "Tôi biết ngay cái tên khốn Răng Vàng này không đáng tin cậy, tham như mọi thấy tiền là sáng mắt mà. Sau này bắt được, anh đây chắc chắn sẽ bắt cái kẻ lòng dạ hiểm độc đó nôn sạch số tiền đó ra."

Tôi nhớ lại nội dung trong lệnh truy nã, hình như thật sự có liên quan đến buôn lậu văn vật. Thêm vào lời kể của bác sĩ Lâm, chắc chắn là Răng Vàng đã nổi lòng tham, thu mua vật không có nguồn gốc xuất xứ thì mới gây ra tai họa mất đầu như chơi thế này. May mà anh ta lanh trí, biết chạy

trốn kịp thời. Chỉ khổ cho mấy kẻ ngớ ngẩn chúng tôi, tự dưng phải chịu tội thay cho người khác, bị truy đuổi chạy trốn khắp Nam Kinh.

Bà chủ nhà họ Lâm là người nghĩa khí, chẳng hề truy hỏi chúng tôi đến cùng, chỉ nói rằng việc tìm Răng Vàng cứ để cho người của Thảo Đường phụ trách, bảo chúng tôi cứ yên tâm ở lại đây. Sau đó bà ta sai người thông báo cho toàn bộ gia đình, nhắn rằng khách bất ngờ ghé thăm không phải đến từ kinh thành, dặn họ không cần phải bỏ hết mọi việc chạy gấp về Thảo Đường nữa. Cuối cùng, bà ta sắp xếp phòng cho mấy người chúng tôi nghỉ ngơi. Vật lộn cả một đêm, xương cốt toàn thân đã rệu rã hết cả ra, tôi chẳng còn quan tâm đến phép tắc lịch sự gì hết, cảm ơn bà chủ nhà xong là đi thẳng vào phòng lăn ra giường ngáy khò khò.

Sau một giấc ngủ say sưa, tôi mơ màng tỉnh dậy mà không kịp nhận ngay ra mình đang ở chỗ nào nữa. Tôi ngồi dậy, chợt cảm thấy cánh tay, hai bên hông đau nhức đến lạ kỳ, cứ như vừa tham gia Vạn Lý Trường Chinh về vậy, thiếu chút nữa là đã ngã chúi đầu từ trên giường xuống đất. Sau khi ngồi dậy một lúc lâu, đầu óc đã tỉnh táo trở lại, tôi mới nhớ ra những rắc rối mình đã liên tiếp gặp phải vào đêm hôm qua. Nhìn trời có vẻ không còn sớm nữa, tôi vội lấy đồ sạch trong hành lý ra, định thay quần áo rồi ra ngoài xem sao. Đúng lúc này, ngoài cửa phòng bỗng nhiên có người gọi: "Ông chủ Hồ, đã dậy chưa? Bên phía cô cả đã có tin tức, mời anh qua bên đó."

Nhận ra giọng A Tùng, tôi vội khoác tạm cái áo vào, mở cửa ra, hỏi: "Sao rồi, là tin tức về Răng Vàng hả?"

Hôm nay, A Tùng vẫn mặc cái khoác áo đen ngày hôm qua. Lúc anh ta nói chuyện, hai mắt cứ đảo liên hồi, trông giống hệt một kẻ lừa đảo vậy: "Vậy thì không phải! Đêm qua, khi mấy vị đi nghỉ rồi, cô cả đã sai mấy người chúng tôi chạy ra ngoài tìm hiểu tin tức. Hề hề, trong khu vực thành Kim Lăng này, đừng nói là tìm một người có tên có tuổi còn sống sờ sờ, cho dù là một xác chết đã cho vào quan tài đóng đinh rồi chôn dưới đất tôi vẫn có thể moi ra cho anh."

Nhìn thấy dù anh ta vẫn cười tươi rói, nhưng da mặt hơi tái đi, ống quần đầy vết bùn đất, tôi thừa hiểu người này đã phải vất vả ngược xuôi suốt cả một đêm, vội vàng nói câu cảm ơn. A Tùng mỉm cười nói: "Đừng, là người một nhà cả, sau này còn phải nhờ vả nhau nhiều!" Nói xong, anh ta chỉ vào phòng khách, "Mấy người còn lại đang ở đằng trước chờ ông anh dậy ăn sáng. Ông chủ Hồ, anh mau vào ăn đi. Cháo hoa ăn với trứng vịt muối cửa Thủy Tây, ngon hết chỗ chê."

Sau khi vào phòng khách, tôi nhìn thấy hơi nóng bay nghi ngút khắp căn phòng, than trong bốn cái lư đồng chạm trổ hoa văn cháy đỏ rực. Shirley Dương thay một cái áo lụa sát nách thêu hoa phổ biến của người phương nam, đang ngồi cùng với Tuyền béo và Tần Bốn mắt ở chỗ cái bàn bát tiên. Tuyền béo đang nhét cả một cái chân vịt vào trong mồm, thấy tôi đến, nói oang oang: "Sao giờ cậu mới dậy, cháo đã nguội lạnh cả rồi, mọi người chờ cậu lâu lắm rồi đấy. Mau qua đây thưởng thức món vịt béo mập này. . ." Còn chưa nói xong, cậu ta thiếu chút nữa đã đánh rơi cái chân vịt. Sau khi giật mình luống cuống bắt lại được nó, cậu ta nuốt chửng luôn cả da lẫn thịt. Tôi nói: "Cái tướng ăn của cậu thật quá tởm lợm, cứ như bò ăn cỏ vậy, món ngon như vậy mà cậu nuốt chửng vào bụng, có còn cảm nhận được hương vị nữa không? Đúng là sĩ nhục đồ ăn mà."

"Chà, Lão Hồ, mới qua một đêm mà sao tài vu khống của cậu lại nâng cao thêm một bậc thế nhỉ, đã thế lại còn chuyên môn nhắm vào người phe mình nữa chứ, gian ác như cậu ấm nhà địa chủ vậy."

"Thôi đi, vừa mới sáng sớm, hai người yên lặng một chút!" Shirley Dương dịch ghế sang bên, "Bà chủ nhà đang chờ ở bên trong đấy, có lẽ bên phía Răng Vàng đã có tin tức. Anh ăn xong rồi chúng ta sẽ lập tức qua bên đó."

Tần Bốn mắt ngồi bên cạnh, vẫn còn non nửa chén cháo hoa chưa ăn hết. Tay anh ta cầm một tờ báo, lông mày nhíu chặt không lúc nào giãn ra. Tôi hỏi anh ta, có phải sự tích quang vinh của chúng ta đã được đăng lên

báo rồi hay không. Anh ta đẩy kính mắt: "Còn cần phải hỏi nữa sao, giấy trắng mực đen, chiếm trọn cả trang bìa. Ngay cả việc anh chui vào ruộng nhà người ta đào trộm khoai lang thời còn ở trong quân ngũ cũng bị moi ra. Quản lý, tôi thấy Nam Kinh không thể ở lại thêm nữa, tranh thủ thời gian xử lý việc bên Vân Nam cho xong mới là quan trọng nhất."

Nói xong, anh ta đưa tờ báo cho tôi. Vừa nhìn hàng tít to đùng trên mặt báo, thiếu chút nữa tôi đã phun sạch chỗ cháo nóng vừa mới ăn vào mồm ra.

Tuyền béo sán lại xem cùng, vỗ đùi nói: "Con mẹ nó, rõ ràng là phỉ báng, trắng trợn phỉ báng! Ông đây sẽ đốt trụ tòa soạn báo! Ai xúi giục cả thôn thông đồng với địch hả, ai có ông cha là cường hào ác bá hả, con mẹ nó, bài báo này do thằng mất dạy nào viết, cả nhà hấn là đồ chó hoang!"

Tôi xoa dịu cậu ta. Mặc dù ngoài miệng nói chỉ là vì muốn thu hút dư luận truyền thông, phóng viên mới thêm thắt để kiếm miếng cơm manh áo thôi mà, nhưng trong lòng thực sự cảm thấy uất ức. Dù gì cũng đã từng là một người lính cầm súng bảo vệ đất nước, vô duyên vô cớ bị người ta chụp mũ như vậy, nếu không phải vì sợ mọi người lo lắng, tôi thực sự chỉ muốn khóc luôn lúc này. Lúc mới bắt đầu chuyến hành trình này này, tôi hoàn toàn không sợ gặp phải nguy hiểm, vỡ đầu chảy máu là cùng, nhưng bị tấn công bằng thủ đoạn mềm dẻo bằng ngòi bút thế này, quả thực là đau hơn hoạn. Chẳng hiểu hai cụ nhà tôi có đọc bài báo này không nữa. Cha tôi là người nóng tính, nếu biết được việc này, có lẽ ông cụ sẽ tức giận đến mức cầm súng đuổi giết tôi để làm trong sạch cho xã hội này mất.

Cả một bữa sáng ngon lành, nhưng tâm lý bị ảnh hưởng thành ra không còn ngon miệng một chút nào nữa. Tôi trệu trạo nuốt vài miếng rồi buông thìa đi thẳng tới phòng bà chủ nhà họ Lâm. Điều quan trọng nhất hiện giờ là phải tìm được Răng Vàng, tìm hiểu rõ ràng nguyên nhân hậu quả của sự việc, cho dù có biến thành ma thì cũng không thể làm một con ma oan khuất được.

Chân vừa bước ra khỏi cửa phòng khách, tai đã nghe văng vẳng giọng hát của bà chủ nhà họ Lâm, bà ta hát theo một làn điệu nào đó của kinh kịch. Tuyền béo hỏi tôi đây là bài hát nào thế. Tôi đáp, có vẻ không giống hí kịch lắm, nghe ca từ có lẽ là một đoạn kịch sườn mướt kiểu khóc lóc tương tự nhớ chàng ngày xưa ấy mà. Bốn mắt họ khan một cái: "Đoạn này tôi đã từng nghe chú Tiết hát, là Bá Vương Biệt Cơ."

Tôi thốt lên vậy à, nghĩ bụng tóm lại vẫn là loại không nghiêm túc. Đúng lúc này, Lâm Khôi ôm con mèo tam thể thò đầu ra từ trên gác dòm xuống dưới. Shirley Dương vẫy tay chào. Cậu ta mỉm cười nói: "Bà nội đang luyện giọng ở phòng thuốc đây mà. Chúng ta cùng tới đó nào." Nhờ thế tôi mới biết bà chủ nhà họ Lâm không ở trong phòng, thiếu chút là đã đi một chuyến không công.

Thảo Đường nhà họ Lâm ở mặt phố, có vẻ như chỉ cần nhìn một cái là thấy hết toàn bộ, nhưng phải ở bên trong thì mới biết thế nào là hoa mắt chóng mặt. Toàn bộ nhà cửa bị hoa cỏ hòn non bộ che chỗ này chắn chỗ kia, khiến cho người ta không biết đâu mà lần. Đi theo sau bác sĩ Lâm, chúng tôi dần dần hoa hết cả mắt. Tuyền béo lẩm bẩm, các bà các chị trồng hoa hoét kiểu gì mà loạn lên thế này. Tôi bảo cậu ta, đừng bao giờ coi thường cách thức bố trí của Thảo Đường nhà họ Lâm. Trong này bao hàm rất nhiều học vấn, nếu không có người thông thạo dẫn đường, người bình thường nhất định sẽ bị giam chân vĩnh viễn ở trong này. Tuyền béo nói, cậu đừng hòng lừa tớ, chắc là nghe lỏm từ lão Hoàng kể chuyện thuyết thư ở đầu thôn chứ gì, trên đời này thật sự có trận Bát Quái như trong truyện Tam quốc hay sao? Mà cho dù là thực sự có đi nữa, lão Khổng cũng đã chết từ lâu lắm rồi, ai còn biết sử dụng? Ngẫm mãi mà không nghĩ ra Khổng Tử và Tam quốc có liên quan gì với nhau, tôi bèn hỏi cậu ta lão Khổng nào vậy. Tuyền béo nói thản nhiên như không: "Đúng là thiếu trình độ văn hóa, lão Khổng hả, Ngọa Long Khổng Minh chứ ai!"

Lâm Khôi đi đằng trước, phì cười vì câu trả lời của Tuyên béo, con mèo trước ngực cậu ta quẫy mình rồi lại nhảy vèo xuống đất. Tôi thấy hình thể của nó rất lớn, dáng nhảy như hổ vồ, buột miệng khen mèo quý.

Lâm Khôi đột ngột dừng lại, hỏi: "Ông chủ Hồ biết xem mèo?"

Tôi đáp: "Xem mèo xem gờ, giống như các cụ vẫn thường nói. Trong miệng mèo có gờ, chia làm bốn loại ba, năm, bảy, chín gờ. Mèo chín gờ bắt chuột cả bốn mùa trong năm, là loại chăm chỉ nhất."

CỔ ĐỘC PHỦ TIÊN

Thiên Hạ Bá Xương Ngự Định Lục Nhâm

www.dtv-ebook.com

Chương 9: Xóm Nghĩa Trang (2)

Tần Bốn mắt dốt đặc cán mai đối với thuật xem tướng mèo. Nghe tôi nói vậy, anh ta vô cùng hiếu kỳ, muốn bắt con mèo vằn của Lâm Khôi để kiểm nghiệm. Đáng tiếc là con mèo đó quá nhanh nhạy, hoàn toàn không coi vị luật sư này ra gì. Nó cong đuôi lên, đập chân vào mũi Bốn mắt rồi nhảy vọt lên mái hiên nhà. Lâm Khôi nói: "Mèo quý ở chỗ lông không pha tạp, thân hình phải như cáo, mặt phải như hổ, lông mềm răng nhọn, râu cứng, trong vòm việng có nhiều gờ. Như thế mới là loại mèo quý hiếm nhất. Về phần con mèo này của tôi. . ."

"Chiếu theo những gì anh vừa nói, con mèo vằn này hơi béo, thân hình không được thon dài như loài cáo. Có lẽ là bình thường đã ăn quá nhiều," tôi bày cách cho cậu ta, "Bỏ đói mấy bữa là được."

Tôi mới vừa nói xong, con mèo vằn kia cứ như thể nghe hiểu tiếng người vậy, nó uốn cong lưng lên rồi nhảy vọt tới vỗ tôi. Tôi cúi đầu né tránh, nhưng gò má vẫn rất bồng vì bị cái đuôi cứng cáp của nó quất trúng. Tôi giật mình đánh thót, mèo nhà bình thường có bao giờ quất đuôi mạnh như vậy đâu. Nhìn kỹ lại, cặp mắt trợn trừng sáng quắc của nó chẳng khác gì hai cái bóng đèn cả, tôi bèn hỏi: "Đây là giống gì? Sao lại nhanh nhẹn hung dữ đến thế."

"Đây là một loài hổ, bắt được ở trong rừng, mới sinh được nửa tháng, vẫn còn chưa dứt sữa." Bà chủ nhà họ Lâm mặc một bộ xanh, không hiểu đi tới chỗ này từ đường rẽ nào. Vừa rồi, chúng tôi chỉ tập trung vào bình phẩm con mèo vằn, chẳng hề để ý gì tới xung quanh.

Biết được đó là một con hổ hiếm có, tôi lờm Lâm Khôi. Thằng ranh này đã biết hết rồi mà vẫn còn cố tình trêu chọc tôi, thực sự quá ác đức.

Bà chủ nhà phát tay áo: "Mấy đứa nhóc con các cháu mau đi thu dọn hành lý đi, A Tùng đang chờ ở cửa hậu kia kìa."

Tôi nghe mà choáng váng, chuyện gì thế này? Vừa mới ở lại chưa đầy một ngày, tại sao đã muốn đuổi chúng tôi đi, chẳng phải đã nói là có tin tức của Răng Vàng hay sao? Lâm Khôi ôm con mèo vắn vào lồng ngực: "Vừa rồi đã quên nói cho các anh biết, ông anh Răng Vàng kia đang ở Dương Sơn. Muốn tìm được anh ta thì phải đến xóm nghĩa trang."

Tôi đến Nam Kinh một lần, đương nhiên không xa lạ gì bia đá Dương Sơn cả. Đó là một công trình tầm cỡ quốc gia khởi công thời Minh Thành Tổ, mục đích là để tưởng niệm Minh Thái Tổ Chu Nguyên Chương, nhưng bị bỏ dở giữa chừng. Hao người tốn của chưa cần nói đến, quan trọng nhất là sau đó ngay cả Chu Lệ cũng chạy tới Bắc Kinh, để lại một tấm bia đệ nhất thiên hạ còn chưa hoàn thiện nằm trơ trọi ở đó. Bia tưởng niệm Minh Thái Tổ Chu Nguyên Chương này gồm có ba phần, thân bia, đế bia và mái bia, nặng tới hơn mười nghìn tấn, chiều cao tổng thể hơn bảy mươi mét. Khi xưa, vì xây dựng bia này mà số thợ thủ công chết vì kiệt sức, chết vì bệnh tật nhiều không đếm xuể. Nghe nói, khu mộ chôn thợ thủ công bên ngoài mỏ đá phải lớn ngang một cái nông trường, cho nên khu vực chân núi phía nam mỏ đá Dương Sơn còn được gọi là xóm nghĩa trang, rồi bị bỏ hoang từ tám trăm năm trước cho tới tận bây giờ. Lúc đầu, khi nghe nói Răng Vàng trốn vào nơi quý quái đó, Tuyền béo tức đến nghiến răng nghiến lợi. Tôi nói, thành Nam Kinh chẳng lớn mà cũng chẳng nhỏ. Nếu anh ta trốn vào Dương Sơn, nhiều khả năng chỉ vì bí quá hóa liều, là một thủ đoạn để bảo vệ tính mạng. Nói gì thì nói vẫn cứ là người một nhà, nếu lúc trước tôi không giao cửa hàng cho anh ta quản lý, anh ta đã chẳng bao giờ phải trốn chui trốn lủi thế này. Chúng ta không cần nói những lời thừa thãi, tìm người quan trọng hơn.

Bà chủ nhà họ Lâm vỗ tay, nói: "Ta thích nhất tính cách này của cậu! Sau này, nếu có ai dám nói Hồ Bát Nhất lén lút buôn lậu hàng quốc cấm để kiếm tiền, ta sẽ là người đầu tiên không tin. Những tin đồn ngoài đường kia, cháu không cần phải sợ. Ta sẽ bảo A Tùng đưa các cháu lên núi, đi xe đến đó cũng chỉ mất tầm một tiếng. Đi mau mà tìm người. Nếu coi trọng ta thì cứ đến đây mà ở, khẳng định là không có kẻ nào dám xông vào nhà họ Lâm bắt người hết!"

Ngoài miệng tôi nói lời cảm ơn bà chủ nhà họ Lâm, nhưng trong lòng lại nghĩ khác. Tá túc ở nhà họ Lâm không phải kể lâu dài, bản án treo lơ lửng trên đầu, bất cứ một ai cũng không thể nào ngủ yên. Tôi đã nghĩ kỹ cả rồi, trước hết tìm Răng Vàng để hỏi cho rõ ràng mọi chuyện, tốt nhất là có thể đưa ra một lời giải thích hợp lý cho chính quyền. Còn nếu không được như vậy, thì đành phải gác lại việc này, trước tiên chạy tới Vân Nam giải quyết cho xong việc ở bên đó rồi quay về lật lại bản án cũng không muộn. Nếu xử lý không tốt thì sau này sẽ giống y như ông cụ Tang lúc còn sinh thời vậy, chỉ có thể tha hương nơi xứ người, gánh tội lẩn trốn cả đời. Chỉ cần mừng tượng ra cuộc sống đó, tôi đã ứa nước mắt. Nghĩ đến đây, tôi liếc nhìn Shirley Dương, thực sự cảm thấy có lỗi với cô ấy. Một cô gái xinh đẹp như hoa, suốt ngày phải đi theo tôi quăng quật khắp nơi, chưa bao giờ làm được mấy chuyện đứng đắn. Lần này, nếu xử lý không ổn thỏa mọi chuyện thì sau này ngay cả hộ khẩu cũng không có, suốt đời làm người ở trọ. Tôi thở dài. Cô ấy đương nhiên không biết được gánh nặng trong lòng tôi, vẻ mặt đầy oán trách, đấm tôi một cú, nói tôi lại quá cả nghĩ rồi.

Tôi chẳng muốn giải thích, gọi hai người Tuyền béo tập trung lại để bàn bạc.

"Mỗi người một ngã! Lão Hồ, cậu điên rồi hả?" Tuyền béo vung chân gác lên ghế đầu, "Đến giờ còn chưa có làm được việc gì ra hồn đã vội tính toán đến việc giải tán hay sao?"

Tôi nói, anh béo bớt giận, thằng em đã nghĩ kỹ cả rồi, có kế hoạch hẳn hoi. Shirley Dương cũng không hiểu ý tôi, nhíu chặt lông mày, hỏi: "Lúc ở nước Mỹ, anh luôn miệng nói phải trở về tìm người. Giờ vừa có chút manh mối sao lại đột ngột đổi ý thế này?"

"Người đương nhiên là phải tìm, nhưng không phải mấy người các vị đi tìm." Tôi đập tay xuống bàn, tờ báo buổi sáng vẫn còn để nguyên ở đó, "Bên ngoài lời đồn thổi đã ác liệt lắm rồi, mấy người đi sớm ngày nào hay ngày đó. Ý của tôi là, dù sao tôi cũng là người đã bị lộ mặt, ở lại tìm Răng Vàng là để tìm cách minh oan. Mấy người thì sao? Nếu ở lại đây cùng với tôi, đầu tiên là đông người dễ lộ, thứ hai là lãng phí nhân lực. Chi bằng chúng ta chia nhau ra, một nhóm tới Vân Nam, bắt tay luôn vào việc dò la tìm hiểu thông tin về cỗ trùng; nhóm còn lại sẽ theo A Tùng tới Dương Sơn để tìm Răng Vàng. Làm như vậy, cả hai việc cùng được tiến hành, tránh cho mọi người phải uất ức mà chết chung trong cùng một cái hố."

Shirley Dương và Bốn mắt liếc nhìn nhau, hai người trầm ngâm mất một lúc lâu. Shirley Dương lên tiếng trước: "Biện pháp này không phải là không khả thi. Nhưng ai đi, ai ở lại thì vẫn cần phải bàn bạc cho kỹ."

Tuyền béo nói, việc này thì cần gì phải bàn bạc cho mất thời gian, cô và Bốn mắt đi bên kia. Bên Nam Kinh này có anh và lão Hồ chống đỡ, đến khi tìm được Răng Vàng, chắc chắn sẽ thay mặt mọi người cho anh ta ăn một chầu bạt tai.

"Không, tốt nhất là hai người đi bên đó. Tôi sẽ ở lại với quản lý." Từ đầu đến giờ, Bốn mắt vẫn không hề hé răng. Lúc này, anh ta vừa nêu ý kiến đã lập tức bị những người khác phản đối dữ dội.

Tuyền béo đương nhiên là người đầu tiên quảng phiếu chống: "Anh ồn ào cái gì, nếu lên núi còn chưa đủ thịt cho báo núi ăn vài miếng."

"Tìm người chỉ là một phương diện. Điều mấu chốt hiện nay là quản lý đang bị chính quyền truy nã, nếu tôi không ở lại, không may bị bắt, hai người có ai biết phải làm thế nào đâu."

Shirley Dương nói: "Chính vì sợ gặp chuyện không may, lão Hồ mới không thể ở lại. Theo em nghĩ, tốt nhất là mấy người các anh đi qua bên đó. Răng Vàng để em tìm, dù sao cũng có mấy người của nhà họ Lâm đi cùng, có lẽ không có vấn đề gì đâu."

Ba người tranh cãi gay gắt. Tôi bảo với Shirley Dương: "Việc lên núi đã quyết định rồi, không ai có thể ngăn anh được đâu. Bên phía Vân Nam, anh vẫn mong em và Tuyền béo tới đó trước, đảm nhiệm công việc mở đường."

Thấy Tuyền béo trợn mắt đĩnh nói, tôi vội tranh lời cậu ta: "Cậu đừng vội làm ầm lên! Chuyển đi Vân Nam này, bắt buộc phải là hai người các cậu. Bốn mắt quả thực không được. Nguyên nhân ra sao để tớ từ từ nói cho mà nghe. . ."

Shirley Dương là người duy nhất trong nhóm chúng tôi đã từng đích thân tiếp xúc với cổ độc. Nguyên nhân cô ấy phải đi Vân Nam là vì tìm cách lấy cổ trong người mình ra, cho nên cô ấy đương nhiên không đi không được.

Về phần để Bốn mắt ở lại, quả thật là xuất phát từ suy nghĩ cá nhân của tôi, với ý định sau khi tìm được người sẽ tranh thủ nguồn lực của nhà họ Lâm cùng với chuyên môn của Bốn mắt để rửa sạch tội danh buôn lậu hàng quốc cấm của mình. Cho nên tôi mới giữ vị luật sư này lại ở bên cạnh. Tuy rằng hồ là chúa sơn lâm, nhưng có dữ đến mấy cũng không dữ bằng lũ sói đột lốt người. Có anh ta ở bên cạnh, lỡ như có phải ra tòa thì chí ít ra cũng có sức chống cự, không đến nỗi mặc cho người ta chém giết.

Ba người nghe xong bài thuyết trình của tôi, không cần biết trong đầu có ý nghĩ phản đối hay không, ngoài miệng vẫn phải nói đồng ý. Cuối cùng, chúng tôi quyết định, Shirley Dương và Tuyền béo sẽ tới Vân Nam trước, tìm gặp vị chuyên gia về cổ độc kia. Còn Tần Bồn mắt và tôi, hai người sẽ đi theo A Tùng tới xóm nghĩa trang ở Dương Sơn để tìm Răng Vàng.

Trước khi đi, Shirley Dương luôn mồm dặn dò tôi, bất kể sự việc ở Nam Kinh có được giải quyết hay không, ngay sau khi tìm được người là phải lập tức đi Vân Nam hội họp với cô ấy. Hai người cô ấy sẽ chờ tôi ở Côn Minh mười ngày, nếu như không gặp nhau, mọi người sẽ hẹn gặp ở Giang Thành. Tuyền béo kín đáo nhét cái bùa Mô Kim của cậu ta vào tay tôi, bảo rằng để phòng ngừa bất trắc. Tôi bảo, mấy anh em lên Dương Sơn thôi, đâu có phải đi mô kim đồ đấu gì đâu, cầm nó làm gì. Tuyền béo nói, cậu ngu dốt vừa thôi, xóm nghĩa trang là nơi nào chứ, một bãi chôn người thời cổ, bao nhiêu người chết oan chết uổng vì kiệt sức đều bị vứt xác xuống đây cả. Nơi đó đã tích tụ oán khí cả mấy trăm năm. Lỡ đâu có một cương thi cổ lông trắng không biết trời cao đất rộng muốn làm phản, cậu phải cho nó biết thế nào là lễ độ chứ. Tôi nói, sao chuyện này qua miệng cậu lại biến thành nguy hiểm như vậy. Nhưng bùa Mô Kim thì tôi vẫn nhận, anh em có ý tốt, cho dù là một đồng phân chó tôi vẫn cứ phải nhận.

Bia đá Dương Sơn cách nội thành tầm hai, ba mươi km. Trên xe, tôi hỏi A Tùng họ đã tìm được Răng Vàng như thế nào. Anh ta vừa nhấn chân ga vừa nói: "Thực ra là do tình cờ thôi, vừa khéo có một nhân viên chi nhánh đi tìm dược liệu ở Dương Sơn. Lúc trở lại, trong khi nói chuyện phiếm với tôi đã nhắc đến gần đây trong xóm nghĩa trang xuất hiện một gương mặt lạ hoắc. Cái nơi ma quỷ đó, quanh năm mây đen u ám, âm khí ngập trời. Vào ban ngày, quanh đó chỉ có vài kẻ lang thang vô gia cư tạm nghỉ chân. Đến buổi tối thì không thấy bóng dáng một người sống nào. Thấy người đó không giống nhân viên văn phòng rồi việc ra ngoài giải sầu, anh ta bèn tiếp cận bắt chuyện. Anh đoán được không, người đó vừa mới

nói chuyện đã thấy ngay trong miệng anh ta có một cái răng vàng. . ." A Tùng mỉm cười, nói, "Nghe nói vậy, tôi đã cảm thấy có hi vọng, trời chưa sáng đã gấp rút chạy trở về. Nhưng sợ quấy rầy các vị nghỉ ngơi, tôi đành ngả lưng trên xe cho đến sáng, cho đến khi nghe thấy cô cả luyện âm mới vào nhà trình báo."

Ngày hôm nay, chúng tôi đi trên một chiếc xe tải nhỏ nòng nặc mùi thuốc. Bốn mắt không quen mùi vị của thuốc Đông y, hắt hơi mạnh một cái rồi hỏi: "Nếu nơi đó hoang vu đến thế, các anh chạy tới đó tìm kiếm loại dược liệu gì vậy?"

Thái độ A Tùng lập tức biến thành căng thẳng, liếc nhìn chúng tôi bằng con mắt cảnh giác. Tôi nghĩ bụng, hỏng rồi, xem ra nơi đó có một loại thuốc quý không muốn cho người ngoài biết đây mà. Anh ta đã lỡ mồm hở ra nơi có loại dược liệu đó, giờ đang đề phòng sau này chúng tôi sẽ tranh giành mỗi làm ăn với Thảo Đường. Để tránh cho A Tùng sinh nghi, tôi vội nói: "Người anh em này của tôi không hiểu quy tắc. Nếu khó nói, anh không cần phải trả lời câu hỏi của anh ta."

A Tùng lướt nhìn qua kính chiếu hậu, nhỏ nhẹ nói: "Thật ra cũng không quá bí mật! Chỉ là. . . Hai người thật sự không biết nơi chúng ta sắp đến sao? nơi đó có thừa thãi loại dược liệu nào hay sao?"

Tôi cười hì hì: "Đúng như anh đã nói, chúng tôi làm ăn buôn bán đồ cổ, làm sao có thể biết được giá trị của dược liệu?" Thấy vẻ mặt anh ta nghiêm trọng, tôi cố ý hỏi vui đùa, "Không phải chỉ là một cái mỏ đá thôi sao? Có được thứ gì chứ, chẳng lẽ là quả Nhân Sâm trường sinh bất lão?"

A Tùng lắc đầu: "Xem ra hai người không biết sự nguy hiểm của nơi đó rồi. Không dối gạt hai vị, nơi đó sinh ra cương thi."

CỔ ĐỘC PHỦ TIÊN

Thiên Hạ Bá Xương Ngự Định Lục Nhâm

www.dtv-ebook.com

Chương 10: Dương Sơn (1)

Dùng thịt cương thi làm thuốc, đây là phương thuốc cổ truyền xưa nay hiếm nhưng vẫn có. Ngày xưa, có không ít người cho rằng thịt cương thi là vị thuốc quý, chạy khắp nơi đào mộ móc quan chỉ để kiếm một miếng nhỏ. Đặc biệt là trong quan niệm của Đạo gia, nếu được luyện đúng cách, thịt cương thi thậm chí có thể biến thành thuốc tiên trường sinh bất lão. Mục đích của Mô Kim Giáo Úy chúng tôi chỉ là tài vật, từ xưa đến nay luôn tránh phá hoại thi thể, quấy rầy sự yên nghỉ của khổ chủ bằng mọi cách. Cho nên, khi tôi nghe A Tùng nói Thảo Đường nhà họ Lâm dùng thịt cương thi làm vị thuốc, trong lòng lập tức sinh ra phản cảm.

Thấy tôi có biểu hiện khác lạ, A Tùng gượng cười nói: "Ông chủ Hồ cần gì phải phản ứng mạnh đến thế! Lấy tài hay là lấy dục, lấy cái nào mà chẳng quấy rầy sự yên nghỉ của người chết? Dù các anh buôn bán đồ cổ, nhưng tôi không tin là tay các anh chưa từng dính máu tươi bao giờ."

Anh ta vừa dứt lời, tôi lập tức cảm thấy chột dạ. Nói như vậy mặc dù khó nghe, nhưng không sai một câu nào. Thấy tôi không nói năng gì, A Tùng không dám tiếp tục nhiều chuyện nữa, chỉ tập trung lo lái xe.

"Nếu trên kia nguy hiểm như vậy, chỉ ba người chúng ta đi lên thì có phải là hơi quá liều lĩnh hay không?"

Tần Bốn mắt có lẽ liên tưởng tới những cương thi da đen trong rừng Amazon, anh ta nhào người từ phía sau lên hỏi tôi, "Chúng ta ngay cả súng săn cũng không mang theo, cứ thế này đi lên thì có khác chui tự chui đầu vào rọ?"

Bắt được cơ hội nói chuyện, A Tùng lập tức xen vào: "Ôi chà, nghe là biết hai vị là người đi nhiều hiểu rộng. Cương thi da đen là loại yêu vật được tôi luyện bằng cổ. Xác chết chôn dưới đất bình thường thì không bao giờ có thể biến thành như thế. Xóm nghĩa trang là một bãi tha ma nổi tiếng từ thời Minh Thành Tổ. Có một số xác chết, bởi vì cách chôn lẫn tính chất đất đai khí hậu đặc thù, trăm năm sau vẫn không phân hủy, dần biến thành cứng. Cương thi mà chúng ta thường gọi, chỉ là những xác chết khô quắt lại sau khi mất hết nước mà thôi, khác xa so với những con quỷ dữ hút máu người của phương tây. Nếu luật sư Tần lo ngại, dưới gầm xe có hai cái chân lừa đen đấy, anh cứ cầm lấy để phòng thân."

"Chân lừa?" Tần Bốn mắt sợ hết hồn, "Các anh chặt chân lừa ra rồi cài ở dưới gầm xe?" Anh chàng Bốn mắt không còn giữ được phong thái luật sư đạo mạo thường ngày, ngã ngửa người ngồi lại chỗ cũ không nói được lên lời, miệng lẩm bẩm Thượng đế Amen. Tôi đành phải vận dụng hết khả năng ăn nói để giải thích cho anh ta về sự bí hiểm trong việc dùng chân lừa đen đối phó cương thi. Cuối cùng anh ta vẫn bán tín bán nghi tuyên bố, phải nhìn hiệu quả thực tế rồi mới tin.

Tôi nói: "Hừm! Thế thì đừng nhìn là hơn, ba kẻ tay không tắc sắt chúng ta đi lên Dương Sơn, nếu gặp cương thi liệu có còn sống mà trở về được không. Đừng nói là hai cái, cho dù hai sọt chân chân lừa đen cũng chẳng có tác dụng gì."

Ba người tán gẫu rôm rả, chưa đầy một tiếng sau đã đến chân Dương Sơn, khắp bốn phía hoang vu chỉ có đá và đá, ngay cả mặt đất cũng bị phủ kín bởi mặt đá, không có lấy một ngọn cỏ nào. A Tùng chỉ lên trên bầu trời xám xịt bởi mây đen vần vũ, nói: "Tranh thủ giữa trưa dương khí mạnh nhất, chúng ta nhanh chóng vào trong xóm tìm người. Sau khi mặt trời xuống núi, ngoài dân bản xứ ra, ngay cả ma quỷ cũng không muốn ở lại nơi này."

Tôi vừa dẫm xuống đất, chân đã lún vào trong đất cát. Trong tầm mắt, bầu trời và núi đá phương xa như hòa vào làm một, kéo dài bất tận. A Tùng lôi dưới gầm xe ra hai cái gói dài được chằng buộc kỹ lưỡng rồi cột chặt chúng vào sau lưng.

"Nơi này đã bị bỏ hoang một thời gian, quanh năm không có người ở, chính quyền đã không còn ngó ngàng gì đến. Đường đất không có, muốn đi vào sâu hơn nữa thì phải cuốc bộ. Người anh em Răng Vàng của anh có lẽ quen thuộc nơi này, nếu không vô tình nghe thấy nhân viên thu gom được liệu nhắc đến, có lẽ dù có tìm cả năm nữa cũng chưa chắc đã tìm thấy được anh ta."

Tôi quan sát cái cột mốc cắm ở cạnh đường, tấm bảng sắt khá mỏng đã han rỉ thủng lỗ chỗ, chỉ có chữ "trang" là còn có thể lờ mờ nhìn thấy đường nét. A Tùng ném cho hai đứa tôi mỗi đứa một bình nước: "Dương Sơn nhìn có vẻ thấp, nhưng leo lên lại không dễ như người ta hình dung, mặt đường toàn đá vụn, phải trèo sang chân núi phía nam mới có thể đi vào xóm. Dù chúng ta leo núi với hành trang gọn nhẹ, nhưng tối thiểu cũng phải mất hai giờ mới có thể nhìn thấy nhà dân trong xóm được."

Trên đường đi, ba người chúng tôi không mấy khi nói chuyện với nhau. Thứ nhất, đường núi gập ghềnh, tương đối tốn sức, thay vì nói chuyện phiếm chúng tôi tập trung toàn bộ tinh thần để quan sát đường đất dưới chân; Thứ hai, tôi phải thay đổi cách nhìn nhận về Thảo Đường nhà họ Lâm của bản thân. Dùng cương thi làm vị thuốc, đây là việc mà một hiệu thuốc tầm thường không bao giờ dám làm. Hơn nữa, khi bà chủ nhà họ nghe nói tôi là đối tượng bị truy nã, ngay cả mi mắt cũng chẳng nháy lấy một cái. Việc này đã chứng tỏ điều gì? Việc này chứng tỏ duy nhất một điều, Lâm gia đã tiến hành không ít những vụ giao dịch ngầm trong bóng tối, hoàn toàn không coi buôn lậu là việc gì quá nghiêm trọng. Tôi đã rửa tay chậu vàng, thề không trộm mộ nữa, giờ mà tiếp tục quan hệ mật thiết với nhà họ Lâm, sau này ai dám đảm bảo sẽ không xảy ra sơ suất ngoài ý

muốn nào đó. Nếu vậy, thà rằng cứ làm bè nước gặp nhau, chia tay sớm chẳng lo lưu luyến.

Tiếp tục vất vả leo núi thêm một lúc nữa, sau khi đã uống sạch cả bình nước, cuối cùng chúng tôi cũng nhìn thấy vài căn nhà lác đác trên sườn núi. A Tùng quệt nước mũi: "Đến nơi rồi! Anh nhìn bên kia có khói bếp kìa, chúng ta xuống bên đó hỏi thăm một chút, kẻ lạ mặt sẽ không thoát khỏi tai mắt người ở đây." Tôi nhìn khắp bốn phía, thấy xóm nghĩa trang nằm lọt thỏm giữa những ngọn núi đá hình thù kỳ dị, khắp xóm không những không có lấy một cây tỏa bóng mát, mà còn không có đường thoát nước. Nhìn từ trên cao, cả xóm có hình giống như một chữ "Tù" khổng lồ. Khó chịu nhất phải kể đến mùi thối xác chết không gì xua tan được, chúng tôi đứng trên đỉnh núi mà vẫn còn ngửi thấy. Nơi này xưa kia là bãi tha ma, là nơi gửi xác chôn xương, người dựng xóm ở đây có khác gì tự chôn bản thân?

Thể lực Tần Bồn mắt vẫn yếu như thường lệ, lúc này chẳng quan tâm gì đến thể diện, anh ta chống hai tay vào đầu gối, cúi gục thở hổn hển. Tôi nói, xóm nghĩa trang ở ngay trước mặt đây rồi, hay là anh ở lại chỗ này nghỉ ngơi. Một nơi bé bằng cái mắt muối thế này, có lẽ chỉ trong chớp mắt là có thể lòi cổ Răng Vàng ra thôi, anh không cần phải mất công trèo lên chạy xuống với chúng tôi làm gì cho mệt.

Bồn mắt không chịu. Anh ta bảo rằng đã đến tận đây rồi, đương nhiên muốn mở mang kiến thức một chút. A Tùng nói, quanh đây có khá nhiều kẻ lang thang vô gia cư, toàn là những kẻ ngang tàng coi trời bằng vung, lỡ như chúng thấy hơi tiền nổi máu tham tấn công luật sư Tần, vậy thì hỏng bét. Tốt nhất là cùng nhau vào xóm, như vậy sẽ yên tâm hơn, chúng ta chậm một chút cũng không sao.

Con dốc đi xuống xóm, có lẽ vì thường xuyên có người lên xuống, trơn trượt hơn rất nhiều so với đường lên núi. Có một số nơi quá dốc, ai đó có tâm đã đóng tạm một hàng cọc gỗ để có chỗ mà bám tay. A Tùng bảo

rằng do lưu dân ở đây đóng. Tôi thấy xóm nghĩa trang nằm sâu trong khe núi, xung quanh lại không có chỗ nào tiện cho trồng trọt canh tác, cũng không nhìn thấy bất cứ nông cụ nào. Bèn hỏi anh ta vì sao lại có người can tâm sống ở đây, họ làm gì để sống, chẳng lẽ chính quyền địa phương mặc kệ không hỏi han gì đến những người dân xóm này?

"Hừ, chỉ là mấy kẻ chơi bởi lâu lổng không chịu làm ăn. Mấy năm trước, chính quyền đã định xây dựng một hạng mục du lịch ở khu này. Nhưng hết đội thi công này đi rồi đội thi công khác đến, thi công mấy lần mà vẫn không xây nổi cái móng. Ban ngày đào xong móng, tối đất lại tự lấp đầy, cứ như chưa từng đào vậy. Không dối gạt các vị, nơi này quả thực cứ như bị ma ám vậy. Chúng tôi quanh năm lấy 'Dược' ở chỗ này, đương nhiên là biết nhiều hơn những người khác một chút. Mùa hè năm kia, tôi tới đây xử lý dược liệu, gặp mưa to, không dám mạo hiểm vượt núi về thành phố, quyết định ở lại xóm một đêm. Anh có đoán được không, khi đi tiểu đêm. . ." A Tùng đang kể chuyện hăng say, dưới khe núi đột nhiên vang lên một tiếng rú thảm thiết như heo bị chọc tiết, như bị cạo lông lột da vậy, tôi nghe mà rùn hết cả người.

A Tùng và Bốn mắt cùng giật bắn người, đưa mắt nhìn xuống cái xóm bên dưới. Lông mày nhíu chặt, Bốn mắt nói: "Không hay, dưới kia cháy rồi!" Tôi nhìn xuống dưới, thấy chỉ trong có nháy mắt mà khói bếp lượn lờ vừa rồi đã biến thành biển lửa rừng rực, ánh lửa xua tan cả màn sương mù âm u chiếu đỏ rực cả bầu trời.

"Xuống mau, cứu hoả quan trọng hơn!" Mặc dù tôi không biết đã xảy ra chuyện gì, nhưng chẳng hiểu sao tim lại đập liên hồi như đánh trống trận, cảm thấy sắp có chuyện nghiêm trọng xảy ra. Không đợi Bốn mắt và A Tùng đáp lại, tôi đã guồng chân nhanh hết cỡ, lao thẳng xuống xóm nghĩa trang. Đến khi chạy mới phát hiện ra, con dốc đi xuống xóm này nguy hiểm khác thường. Rất nhiều lần, thiếu chút nữa tôi đã ngã cắm đầu xuống chân dốc. Bốn mắt chạy phía sau, gọi ời ời "quản lý, chờ tôi với". Nhưng chỉ lát

sau, tiếng gọi của anh ta đã biến mất không còn thấy tăm hơi. Tôi ngoái lại nhìn, thấy anh ta đã biến thành một chấm đen trên sườn núi, bèn hét lớn: "A Tùng, trông chừng anh ta giúp tôi, đừng xông bừa xuống đây!"

"Ông chủ Hồ, anh kiểm chế bản thân một chút! Trong xóm cũng chỉ có vài căn nhà tranh rách nát mà thôi, bị lửa đốt trụi cũng không có gì đáng tiếc, không cần phải liều mạng!"

Tôi vẫy tay với hai người, ra hiệu là mình đã biết. Tuy nhiên, tốc độ guồng chân vẫn không giảm, chỉ trong chớp mắt tôi đã một mình vọt vào trong xóm. Vừa rời ở trên núi cách quá xa, chẳng thể nhìn rõ tình hình ra sao, lúc này tiếp cận tôi mới phát hiện vụ cháy đã rất nghiêm trọng. Nơi phát sinh cháy không chỉ có một, chỉ sau khoảng mười phút đồng hồ, lửa đã lan ra quá nửa thôn xóm thành một biển lửa, khói đen cuồn cuộn bốc lên khiến người ta không mở mắt ra nổi. Với cường độ hỏa hoạn thế này, không có xe cứu hỏa thì hoàn toàn không thể dập tắt nổi. Quanh đám cháy có khá nhiều người, xắn cao tay áo, bê chậu hắt nước dập lửa ở khắp mọi nơi. Tôi hét lên bảo họ: "Nước ít thế này không dập được lửa đâu, chạy lên núi thoát thân mới là quan trọng nhất!" Đáng tiếc không ai nghe theo lời tôi.

Trong lúc bối rối, không biết một người vội vàng hấp tấp từ đâu chui ra, đột ngột húc tôi ngã lăn ra đất. Tôi chửi đồng một câu, sau đó linh tron mấy cú giẫm đạp liên của những kẻ hoảng loạn bỏ chạy thoát thân. Kẻ đã húc trúng tôi cũng ngã lăn dưới chân mọi người giống như tôi, cũng bị chân đám đông hoảng loạn chạy thoát thân giày xéo một phen. Mỗi khi xảy ra hỏa hoạn, sợ nhất là xảy ra chen lấn giẫm đạp để chạy thoát thân, tệ hơn nữa là đường ra khỏi cái xóm này lại là đường độc đạo. Tôi lập tức lăn người đến bên người nọ, ôm lấy người đó rồi tiếp tục lăn sang vệ đường.

Người nọ ho khan một chập, ngẩng đầu, mặt đen xì khói bụi, hai cánh mũi liên tục nở ra co lại.

Thấy người này có vẻ kích động, tôi vừa định nói vài câu an ủi, không ngờ anh ta đã òa lên khóc nức nở, kêu gào bằng giọng thổ ngữ Bắc Kinh hết sức quen thuộc: "Ông chủ Hồ, chạy mau, chạy mau, trong xóm có ma!"

Đến khi nước mắt đã tèm lem khắp cả khuôn mặt anh ta, tôi mới giật mình nhảy dựng lên: Đm, Răng Vàng!

Tôi còn chưa kịp hiểu anh ta muốn nói gì, sau lưng đã nổ đánh ầm một cái, một ngôi nhà tranh đột ngột nổ tung, thốc lên sóng nhiệt khiến con người ta sợ chết điếng. Đám đông đã hoảng loạn đến cùng cực, lập tức đua nhau phát ra tiếng kêu khóc om sòm. Tôi ngửi thấy không khí nồng nặc mùi foóc-man-đê-hít, giật mình đánh thót, không kịp nghĩ ngợi gì nữa, lôi Răng Vàng chạy thục mạng ngược theo đường vào lúc này.

Quần áo Răng Vàng đã bị tàn lửa đốt thủng lỗ chỗ như tổ đĩa. Hai người chúng tôi, tuy rằng gặp lại sau kiếp nạn, nhưng hiện giờ đang là thời khắc sống còn, làm gì có ai có tâm trạng mà tâm sự hàn huyên. Không biết đã chạy bao lâu, đến khi hơi nóng phía sau lưng đã nguội đi nhiều, chúng tôi mới giảm bớt tốc độ. Tôi hất văng bàn tay đen xì nhớp nhúa mồ hôi của anh ta ra, ngoái đầu lại để nhìn cái xóm hoang tàn trong khe núi, lúc này đã hoàn toàn chìm trong khói lửa dày đặc, không còn thấy bóng dáng đâu nữa. Đám "cư dân xóm" chạy tháo thân trước chúng tôi một bước, đã chạy đi đâu mất không còn thấy bóng dáng.

"Ông chủ Hồ, ông chủ Hồ!" A Tùng và Bốn mắt lao từ trên dốc xuống. Đầu tóc ướt sũng mồ hôi, Tần Bốn mắt thấy tôi bị khói bụi ám đen như hòn than, vội lao vọt tới kéo cổ áo tôi.

"Cởi ra mau, lưng áo đã bị lửa bén vào rồi, lỡ như nó bết vào lưng thì còn đau đớn hơn cả bị lột da."

Anh ta nói vậy, tôi mới cảm thấy lưng mình đang bỏng rát, ngoái đầu nhìn đi nhìn lại chỉ thấy được vai áo thủng một lỗ lớn, phần lưng áo đã

nóng chảy do nhiệt độ cao, vừa rồi chỉ lo chạy thoát thân cho nên chẳng hề phát hiện ra, giờ bình tĩnh lại lập tức cảm thấy lưng rất như phải bồng. Bốn mắt vừa kéo cổ áo, đã kéo tróc cả một đám da đã dính vào vải áo ra theo. Bốn mắt cầm áo mình chấm máu cho tôi mấy cái, máu đã nhuộm đỏ lôm cả bàn tay anh ta, tôi đau đến mức ứa cả nước mắt, thiếu chút nữa đã lôi cả nhà anh ta ra mà chửi.

"Cởi được là tốt rồi, cởi được là tốt rồi." A Tùng lên tiếng phụ họa, "Đợi đến da thịt dính chặt với quần áo rồi mới cởi, vậy sẽ đau đớn hơn rất nhiều. Ông chủ Hồ, anh cứu hoả kiểu gì để đến nỗi bị thương như thế này, người anh em này là?"

A Tùng chưa từng gặp Răng Vàng. Tôi đáp, đây chính là kẻ xúi quẩy mà chúng ta đang muốn tìm. Nói xong, tôi lập tức mắng Răng Vàng như tát nước: "Thằng ranh này làm ăn cái kiểu gì vậy, chỉ có trông tiem mà cũng để xảy ra chuyện. Giờ anh đây bị truy đuổi chạy trốn khắp nơi, tí nữa là đã bị bắt."

Răng Vàng lần đầu tiên không biện bạch cho bản thân, mặt tỏ vẻ hối lỗi như học sinh không thuộc bài, hai hàng nước mắt cá sấu chảy ồ ồ, ôm lấy tôi khóc rống lên: "Lão Hồ ơi, ông anh của em ơi, thằng em thực sự xin lỗi mà, thằng em thực sự xin lỗi, ông anh cứ đánh chết em đi, hu hu, ông anh của em ơi. . ."

Nước mắt anh ta nhỏ vào vết thương của tôi, khỏi cần phải nói xót đến mức độ nào. Quấy mấy lần mà không thể thoát ra khỏi vòng tay đang ghì chặt của anh ta, tôi nhìn lại thân hình kèn càng như gấu của anh ta, đành phải gồng mình chịu trận, đành phải an ủi anh ta người không có việc gì là tốt rồi, núi xanh còn đó lo gì thiếu củ đụn.

Tần Bốn mắt nói: "Lửa vẫn tiếp tục lan rộng, chỉ dựa vào mấy người chúng ta cũng không chẳng xoay chuyển được tình hình, tốt nhất là rời nơi đây rồi nói sau." Tôi nghĩ bụng, đúng vậy, giờ mấy người chúng tôi đang

trong cảnh ngộ khó nói. Lát nữa, ngộ nhỡ bị cảnh sát phòng cháy chữa cháy truy hỏi thì có mấy cái miệng cũng không thể thanh minh nổi.

CỔ ĐỘC PHỦ TIÊN

Thiên Hạ Bá Xương Ngự Định Lục Nhâm

www.dtv-ebook.com

Chương 11: Dương Sơn (2)

Răng Vàng có vẻ như có rất nhiều chuyện muốn nói với tôi, nhưng anh ta mấp máy miệng rất lâu mà không thốt ra lời, dường như không biết nên bắt đầu nói từ đâu vậy. Xem ra, câu chuyện tuyệt đối có quá nhiều khúc mắc, khiến cho ngay cả một người mồm mép dẻo quẹo như anh ta mà còn không biết đường nói sao cho gãy gọn. Tôi nói, anh hãy sắp xếp lại mạch suy nghĩ rồi từ từ nói, đừng nóng vội làm gì. Giờ chúng ta xuống núi luôn, xe đang chờ sẵn ở bên dưới rồi.

Không ngờ Răng Vàng lại lắc đầu nguầy nguậy: "Không đi được, tôi vẫn còn đồ trong xóm."

"Giờ đã là lúc nào rồi rồi," tôi xắn tay áo, quả mắng anh ta, "Sắp mất mạng đến nơi, anh còn thừa hơi lo nghĩ đến bảo vật vớ vẫn gì nữa đây!"

"Không phải bảo vật, là chứng cứ. Tôi bị hãm hại, có người trốn trong bóng tối vu oan giá họa cho Nhất Nguyên Trai." Răng Vàng vung năm đấm, hét như cháy nhà, "Chính là kẻ đáng bị tòng xẻo, Cây Sào!"

Tôi vừa nghe thấy hai từ "Cây Sào", trong đầu nổ đánh sầm một cái. Tần Bốn mắt tròn tròn mắt, truy hỏi anh ta đã xảy ra chuyện gì. Từ đầu tôi đã cảm thấy việc niêm phong tiệm có gì đó rất kỳ lạ, nhưng không sao ngờ được lại có liên quan tới Cây Sào. Xem ra, cần phải nghe Răng Vàng kể hết đầu đuôi mọi chuyện ngay lập tức. Tuy nhiên, người lái xe A Tùng đâu phải là nhân viên trong cửa hiệu của chúng tôi, bắt người ta vô duyên vô cớ ở lại lần mò cùng với mấy người chúng tôi giữa rừng hoang núi thẳm thì

quả thật chẳng khác gì hành tội người ta. Vì vậy, tôi bảo anh ta xuống núi trước rồi chờ ở trên xe, nhân tiện canh chừng luôn cho chúng tôi.

"Không ổn, mấy người các anh chưa quen thuộc địa hình nơi đây, ngộ nhờ bị lạc đường trong rừng sâu thì không biết đâu mà lần. Hơn nữa, nơi này xe cộ không vào được, đội phòng cháy vào được đến nơi, tối thiểu cũng phải mất ba, bốn giờ. Tôi tốt nhất vẫn là ở lại cùng với mấy người các anh thì mới yên tâm phần nào."

Thấy thái độ A Tùng thành khẩn, tôi đành đồng ý. Bốn mắt truy hỏi Răng Vàng chính xác đã xảy ra chuyện gì. Răng Vàng ngời phệt xuống đất, văng nước bọt như mưa kể lễ nổi bất hạnh của gia đình cách mạng cho chúng tôi nghe.

Răng Vàng thở vắn than dài, khóc lóc cứ như sắp chết đến nơi. Thì ra vào lễ hội đồ cổ vừa rồi, anh ta đích xác đã thu mua lại đồ vật do nhóm người Tân Cương mang đến với giá cao. Đó là một cái hồ lô bằng ngọc cổ có thể tách ra làm đôi. Bất cứ một đồ ngọc nào, chỉ cần chế tác theo phương pháp xưa thì tất yếu sẽ bị thủy ngân thấm vào, người trong nghề thường thông qua tuổi thủy ngân để xác định niên đại của đồ ngọc. Nếu là ngọc cổ từ thời Tam Đại trở về trước, bên trong tất nhiên sẽ có thủy ngân vón cục, bề mặt khô ráp biến chất, đường vân vừa không đều lại đan xen chẳng chặt; Nếu là ngọc cổ thời Đường Tống, dù bị thủy ngân thấm vào bề mặt, nhưng chưa bị biến chất, chỉ cần phun hơi nóng là thủy ngân sẽ tự động chảy ra; Về phần ngọc cổ tùy táng thời Tần Hán, thủy ngân tức thì sáng ngời linh động, kết thành hạt nhỏ li ti. Đây là những đặc điểm tự nhiên không thể làm giả được, Răng Vàng là người lành nghề, liếc mắt là biết khối ngọc trong tay nhóm người Tân Cương là loại hàng tốt nhất, trăm năm khó gặp. Anh ta định giá nó tương đối cao, tính toán với chiều hướng tăng giá gần đây của ngọc cổ, thu được món hàng này vào tay, không đến hai năm sau là thể thu lời tới mấy chục lần. Tính toán đâu ra đấy, anh ta mới ra giá, thấp đến mức rẻ mạt, bắt chẹt người bán đủ đường.

"Ngay sau đó đã xảy ra chuyện," Mặt như đũa đám, Răng Vàng nói với tôi, "Lễ hội đồ cổ diễn ra chưa được vài ngày, có ba người trung niên đến cửa hiệu xem hàng. Từ quần áo cho đến cách ăn mặc, sắc mùi nhà giàu mới nổi. Đầu tiên, tôi lần lượt đưa cho họ xem vài món đồ bắt mắt nhưng rẻ tiền, không ngờ sau lưng ba người này lại có một thanh niên rành nghề." Người thanh niên đó cao lêu nghêu, gầy nhom. Trong lúc xem hàng, người này vạch trần mọi mảnh khõe lừa bịp của Răng Vàng mà mặt cứ tỉnh rụi. "Thấy thế, tôi biết nếu không mang ra vài món đồ đủ làm cho họ phải lác mắt, sau này làm gì còn mặt mũi nào mà tiếp tục buôn bán ở miếu Phu Tử nữa. Vậy là quyết định chơi lớn, trưng luôn khối ngọc cổ vừa mua được từ tay nhóm người Tân Cương mấy hôm trước ra." Kể đến đây, Răng Vàng lại sụt xịt, anh ta dùng ống tay áo lau nước mũi đi rồi tiếp tục kể với vẻ mặt như cha chết, "Các anh có đoán được không, người béo tròn cầm đầu lập tức sáng bừng cả hai mắt, rút phắt còng tay từ trong lồng ngực ra. Còn chưa kịp hiểu chuyện gì xảy ra, tôi đã bị mấy người lực lưỡng đè chúi đầu xuống. . ."

"Ăn cướp?"

"Công an. . ." Răng Vàng đấm ngực nói, "Họ bảo rằng đó là văn vật của viện bảo tàng Cổ Cung bị ăn trộm từ hai năm trước. Có người dân trách nhiệm báo tin, nói rằng nhìn thấy nó ở trong cửa hiệu của tôi. Ông anh Nhất, anh nghe vậy có thấy chướng tai không?"

Tôi gật đầu, việc này quá kỳ quặc. Nhiều sự trùng hợp xảy ra cùng lúc như vậy, thật sự khiến người ta buộc phải nghi ngờ đó là một âm mưu. Vật bị trộm từ hai năm trước, vì sao vô duyên vô cớ xuất hiện, hơn thế nữa, lại còn khơi khơi rơi vào tay Răng Vàng mà không phải là ai khác. Tên thanh niên cao gầy anh ta đã nói đến, sao tôi nghe có vẻ quen thuộc đến vậy.

Bốn mắt thờ dài một hơi, có lẽ cũng có cùng ý nghĩ như tôi. Anh ta hỏi Răng Vàng trốn thoát bằng cách nào.

"Ôi, may mà có thư ký Tôn, ông ấy thật sự rất tình nghĩa. Nhờ ông ấy âm thầm chuẩn bị mọi đường đi nước bước, tôi mới có cơ hội bảo vệ không có mặt để. . ."

"Anh không nên chạy trốn." Tôi phê bình Răng Vàng, "Anh chạy trốn thì có khác gì tự nhận tội vào người, còn làm liên lụy đến cả thư ký Tôn."

"Ông anh Nhất, tôi làm sao có thể so sánh với những bậc anh hào như anh và anh Tuyên béo được! Trước kia, nếu xảy ra việc gì, mất ít tiền, bị tạm giam vài ngày là xong. Lần này lại khác hẳn, là việc mất đầu như chơi. Tôi phải chạy trốn, không chạy ở lại có thể làm được gì?" Răng Vàng phản bác lập luận của tôi.

Bốn mắt nói: "Đây hoàn toàn là lỗi của anh! Lúc mua ngọc anh đâu có biết đó là văn vật quốc gia, vì sao không khai những người Tân Cương kia ra? Anh chạy trốn, coi như đã trúng bẫy của Cây Sào, đồng thời cũng kéo cả quản lý liên lụy vào."

"Khi đó tôi quả thật rất hoảng sợ, có nghĩ ngợi được gì đâu. Định chạy trốn về Bắc Kinh trong đêm, nhưng đâu có ngờ lệnh truy nã đã được dán ở tất cả những điểm nút giao thông quan trọng. Nhận thấy nếu chạy trốn theo đường dài chắc chắn sẽ bị bắt, tôi tính tìm một nơi xa xôi hẻo lánh để tạm lẩn tránh rồi sau này tìm cơ hội chạy trốn ra bên ngoài, vậy là chuyển hướng chạy đến chân Dương Sơn. Có ngờ đâu, nơi này thật sự quá hẻo lánh. Lẩn trốn ở đây hơn hai tháng, cổ đã dài ra cả rồi mà không có lấy một chiếc xe nào chạy ngang qua. Ông anh Nhất, có thuốc lá không? Cứ tiếp tục chết dí ở cái nơi quý quái này, tôi sẽ buồn chết mất thôi."

Thấy đáng vẻ thảm hại hiện giờ của Răng Vàng, tôi thực sự cảm thấy buồn cười, bèn hỏi xin A Tùng một gói thuốc lá cho anh ta. Răng Vàng nhổ ra một bãi đờm trắng, chỉ vào đám cháy đang lụi dần, nói: "Sau đó, cuối cùng coi như tôi đã thông suốt, rõ ràng là có người cố ý muốn phá hủy bằng hiệu của chúng ta. Tên thanh niên ngày hôm đó, tôi càng nghĩ càng thấy

giống gã Cây Sào mà anh đã kể. Lúc mua ngọc, tôi đã đề phòng trước bằng cách viết giấy mua bán với họ. Kể từ lúc gặp chuyện không may trở đi, tôi vẫn luôn mang theo tờ giấy đó bên mình. Sau khi đến nơi này, do sợ làm rơi mất, cho nên tôi đã cho giấy mua bán vào một cái bình kín rồi chôn xuống đất ở bên dưới gầm giường. Lát nữa, khi lửa đã tắt, chúng ta xuống dưới đó đào lên. Không cần biết là có tác dụng hay không, tóm lại. . . tóm lại có thể coi như một chứng cứ."

A Tùng đưa thuốc cho Răng Vàng rồi cùng châm thuốc hút, chưa hút được vài hơi đã hỏi ngọn lửa bắt đầu bốc lên từ chỗ nào trong xóm.

Nghe hỏi vậy, Răng Vàng run bắn cả tay, tàn thuốc rơi xuống làm thủng cả vải quần. Tôi nói, anh sợ cái gì mà sợ đến thế! Rồi chợt nhớ ra, lúc ở trong xóm vừa này, anh ta đã nói với tôi là trong xóm có ma!

Tần Bồn mắt không biết cuộc nói chuyện lúc trước của chúng tôi, cứ ngỡ Răng Vàng là người gây ra vụ cháy, bèn an ủi lát nữa xuống dưới xóa hết chứng cứ phóng hỏa đi, đảm bảo sau này sẽ không ai biết được. Tôi nói, ngài luật sư, hành vi này của anh bị gán vào tội đồng lõa, nếu người ta biết được thì còn hành nghề gì nữa. Kết quả, người ta ngạo mạn cười gằn một tiếng: "Tôi đây hành nghề ở tận Phố Wall, các vị ở đây thì có liên quan mẹ gì đến tôi."

Thấy Răng Vàng cứ ngơ ngơ ngác ngác, giống như đã bị đá kích quá trầm trọng, tôi chẳng nỡ hối thúc anh ta. Kiên nhẫn chờ anh ta bình tĩnh lại một lúc lâu, cuối cùng anh ta cũng mấp máy miệng nói: "Ông anh Nhất, mấy món đồ tôi đào được lúc trước, có khả năng không quá sạch sẽ."

Đào mộ sao? Tôi nói, thằng cha nhà anh đúng thật là chó không đòi được tính ăn phân, đi đến đây cũng có thể gây ra họa được. Răng Vàng vội vàng giải thích: "Việc này thực sự không thể trách tôi được! Nếu nhìn thấy cảnh ngộ khi ấy của xóm, khẳng định anh sẽ là người đầu tiên làm việc này."

Hóa ra, cư dân của xóm nghĩa trang này không chỉ có một vài kẻ lang thang không nghề không việc làm ở quanh đây, mà còn có vài hộ gia yếu, đặc biệt khó khăn, ông bà tổ tiên là thợ thủ công khai thác đá ở Dương Sơn. Trong quá trình dựng bia đã chết quá nhiều người, dã thú trên những ngọn núi quanh đây thường xuyên kéo tới ăn xác người. Triều đình đương nhiên là mặc kệ, gia quyến một số thợ thủ công bèn đứng ra tự cử người gác đêm xung quanh khu nghĩa địa. Thời gian trôi qua, xóm nghĩa trang dần dần thành hình. Ngay sau khi Minh Thành Tổ từ bỏ việc dựng bia báo hiếu, nơi này dần dần biến thành hoang phế, nhưng gia quyến của những người đã phải chôn thây nơi đây thì vẫn ở lại. Đến nay, trong số con cháu họ, ai đi được thì đương nhiên đã đi rồi, không còn thấy quay trở về nữa. Chỉ còn lại hai ba hộ già cả cuối cùng thật sự đi không được, đành phải ở lại, dựa vào cho thuê nhà tranh nghỉ đêm để thu chút tiền còm cõi sống qua ngày. Lúc mới tới đây, Răng Vàng đã đói đến mức không lê chân đi được, ngã lộn cổ từ trên dốc xuống. May mà được một ông lão trong xóm cứu giúp, bón cho một chén nước cháo nên mới sống lại từ cõi chết. Về sau anh ta mới biết được, chén nước cháo gần như trong vắt đó được nấu bằng những hạt gạo cuối cùng của ông lão. Chúng tôi đều là người đã từng trải qua thời kỳ bao cấp, đương nhiên thừa biết đói bụng khó chịu như thế nào. Thấy mắt Răng Vàng đỏ hoe, tôi biết lần này hiển nhiên anh ta không phải làm việc vì lợi ích bản thân.

A Tùng gãi đầu: "Mỗi lần đến thu gom được liệu trước đây, lần nào chúng tôi cũng mang lương thực và muối để trao đổi. Cô cả thường nói, được đến đây hay đến đó, hơn nữa dù có muốn thì nhà họ Lâm cũng không thể giải quyết được việc này."

Dù hiểu anh ta muốn nói điều gì, nhưng tôi không có ý định sa vào chủ đề này mà chỉ quan tâm đến chuyện gì đã xảy ra trong xóm. Răng Vàng hăng giọng một cái: "Ông cụ Lữ bảo rằng, xóm này một không cày ruộng hai không có lao động, đến khi mấy người già sống độc thân như ông cụ chết cả rồi, nơi này sẽ thực sự biến thành nghĩa trang. Tôi vẫn không từ

bỏ hi vọng, cho rằng trời không tuyệt đường người, đi lần mò trên những quả núi ở xung quanh xóm. Kết quả, tôi tình cờ gặp một nhân viên hiệu thuốc lên núi thu thập dược liệu. Trong khi tán dóc với anh ta, tôi phát hiện ra nơi này rõ ràng đã sinh ra cương thi. Trăn trọc suốt đêm, tôi đã nghĩ ra một cách. Nơi đây ở ngay sát bia đá Dương Sơn, lại có một lượng lớn thi thể từ thời cổ, ngày xưa đã bị vứt bỏ không thương tiếc. Từ lâu trong dân gian đã có lời đồn, Chu Lệ dựng bia là giả, thực chất là xây mộ cho cháu, mục đích là để chôn dấu bí mật không thể cho ai biết đó. Nơi này chắc chắn không phải là một lăng mộ hoàng thất nào cả, mà cho dù là đúng đi nữa thì cũng chỉ có cái thi thể bên trong là thứ đáng giá nhất. Vậy thì lý do gì mà không buông tay đánh cược một lần, dù sao cũng còn tốt hơn là ngồi chờ chết."

Mặc dù Răng Vàng thông thạo đồ cổ như lòng bàn tay, nhưng nếu bắt anh ta đi định huyệt đào mộ thì chẳng khác gì là đánh đố. Tuy nhiên, con người anh ta có thể không có bản lĩnh ở lĩnh vực nào đó, chứ riêng trong giao tiếp, bản lĩnh khua môi múa mép thì lại chẳng thua kém một ai. Chưa tới vài ngày, anh ta đã bỏ bùa mê đả người lang thang khiến cả bọn đối xử với nhau như những người đã quen biết từ lâu. Những kẻ đó, ban ngày thường hay chầu chực ăn xin ở vùng quanh đó, đến tối lại quay cả về xóm nghĩa trang để tá túc qua đêm. Nghe nói phương pháp kiếm tiền hấp dẫn của Răng Vàng xong, hơn nữa là còn không cần phải bỏ vốn, cả đám xoa tay, hớn hờ đồng ý nhập bọn.

Bởi vậy, dưới sự dẫn dắt của Răng Vàng, một đám đông hết trèo lên núi lại chui xuống biển, moi móc từ đỉnh núi cho tới đáy biển, tất bật khoảng mười ngày cuối cùng cũng tìm được một vài vật.

Tôi nói, anh làm vậy có khác gì lừa đảo quần chúng nhân dân, ngay cả mộ ở đâu cũng không biết vậy mà dám vác xẻng đi đào, may mà nơi này rừng sâu núi thẳm không có người quản lý, nếu là nơi khác thì đã bị tóm từ lâu. Răng Vàng mỉm cười với vẻ kiêu ngạo: "Dù bản lĩnh tôi không thể so

với ông anh Nhất, nhưng vận may thì quả thực chỉ có hơn. Ngay lần đào bới đầu tiên, chúng tôi đã tìm được một đồng đồ sứ thời Tống, đại đa số là bát đĩa bình lọ được nung trong các lò nung dân gian. Sau khi chọn lọc, số lượng có thể bán được tiền chỉ có chừng bốn năm cái. Mặc dù chẳng có giá trị mấy, nhưng đối với cái xóm nghèo mạt rệp này, vẫn có thể coi như lần đầu tiên kiếm được vật báu."

Răng Vàng đã thành tinh trong cái nghề này, biết thừa là phải bán ra từng ít một, nếu như lập tức tung ra quá nhiều vật phẩm đồng loại, giá đương nhiên sẽ giảm, không có lợi. Anh ta phân chia số đồ gốm thành vài loại, chọn một cái chén trà hoa lan giá trị vừa phải rồi đưa cho ông cụ Lữ mang ra ngoài bán, luôn mồm dặn dò ông lão không được hé lộ thông tin gì về mình. Dựa theo lời chỉ dạy của Răng Vàng, ông cụ Lữ chọn một gian tiệm nhỏ, bảo rằng mình là nông dân, muốn bán bảo vật ông bà để lại lấy ít tiền để cưới vợ cho thằng con trai. Loại mua bán nhỏ lẻ này có thể nói là chuyện xảy ra như cơm bữa trong giới mua bán đồ cổ, không có một ai chú ý đến cả.

Sau khi xem hàng xong, chủ tiệm nói cái chén này là sản phẩm của lò nung dân gian thời nhà Thanh, chỉ trả có hai trăm đồng. Ông cụ Lữ kỳ kèo thêm được hai mươi đồng nữa mới chịu mãn nguyện quay về xóm.

Mặc dù hai trăm đồng chỉ là một cái giá bèo bọt rẻ như cho, nhưng điều mà Răng Vàng muốn chính là một vụ mua bán không làm bất cứ ai chú ý tới như vậy, tránh cho sau này có ai nghi ngờ rồi tiến hành truy tra, rước thêm nợ vào người.

Nghe anh ta kể một lúc lâu rồi mà tôi vẫn chưa thấy có điểm quan trọng nào cần chú ý, cũng chẳng thấy có gì đáng để bảo rằng 'không sạch sẽ' cả, bèn hối thúc anh ta kể nhanh lên. Răng Vàng giật lấy chai nước của tôi, uống ừng ực một hơi: "Kể chuyện thuyết thư phải giải lao giữa chừng chứ, đâu thể thúc ép dồn dập như ông anh thế này. Hơn nữa, phần sau sự việc này diễn ra quá chóng vánh, bản thân tôi không tài nào hiểu nổi."

Anh ta nói đi nói lại khô cả cổ mà vẫn không thể giải thích rõ ràng những gì đã diễn ra sau đó, vậy là bảo chúng tôi cứ tự đi vào trong xóm mà xem tận mắt. Tần Bốn mắt nói, khu nhà tồi tàn trong khe núi đã bị cháy gần như sạch sẽ. Nếu Răng Vàng đã ăn không nên đợi nói không lời, vậy chúng ta cứ xuống đó xem một chút cũng không mất gì cả, huống chi giấy mua bán vẫn còn đang chôn ở trong xóm.

Răng Vàng đứng dậy: "Tốt nhất chúng ta lấy giấy tờ xong là đi ngay, vật kia, thật sự khá là đáng sợ."

Tôi vừa đi vừa hỏi chính xác ra đã đào được cái thứ đồ chơi đáng sợ nào thế, số bánh tồng lớn nhỏ mà chúng tôi đã phải chiến đấu với, ít nhất cũng phải cỡ một trung đội rồi. Anh ta sải chân bước nhanh hơn, đáp: "Là thi thể, chúng tôi đã đào được một thi thể vẫn còn đang hít thở!"

CỔ ĐỘC PHỦ TIÊN

Thiên Hạ Bá Xương Ngự Định Lục Nhâm

www.dtv-ebook.com

Chương 12: Xác Chết Cổ Trong Rừng Thảm (1)

Tôi nghe mà trợn tròn cả hai mắt, chưa bao giờ nghe nói xác chết đã chôn dưới đất rồi mà khi đào lên còn thở được. Chẳng lẽ sau khi chôn xuống đất người đó đã sống lại hay sao? Kể cả người đã thu thập được liệu ở đây nhiều năm là A Tùng cũng chưa từng nghe nói tới chuyện quái lạ như thế bao giờ. Chúng tôi thúc giục Răng Vàng mau chóng kể lại cho rõ ngọn ngành. Anh ta hồi tưởng lại: "Lúc ban đầu, tôi cũng không biết có một sinh vật như vậy tồn tại. Nhưng sau đó, một bé gái trong xóm tới tìm tôi, bảo rằng cha mình giấu một con chuột lớn ở trong nhà, nó đã ăn sạch cả lương thực rồi. Tôi đương nhiên không tin, chuột to bằng chừng nào thì mới có thể ăn sạch lương thực của cả một gia đình? Nhưng bé gái đó khẳng định, con chuột lớn đó do cha nó lôi từ dưới đất lên rồi mang về nhà, đen như hòn than, không những ăn cơm mà còn có thể nhả ra đá phát sáng, cha nó đã cầm viên đá đó đi vào thành bán lấy tiền rồi. Nó nói đến đây, tôi mới chợt nhớ ra cha nó là Đỗ Nhị Cầu, đã hai ngày nay hình như chưa thấy mặt lần nào. Tôi bèn cho nó cái bánh, dụ nó dẫn mình về nhà xem con chuột lớn kia. Nhưng con bé nhất quyết không chịu, bảo rằng a cha không cho phép. Tôi đành phải lừa nó, bảo rằng đó là một con chuột tinh, ăn hết gạo sẽ ăn thịt trẻ con. Con bé sợ quá khóc òa, bảo với tôi con chuột tinh trốn dưới hầm nhà mình. Tôi lập tức rủ mấy người to khỏe trong bãi đá đi theo mình tới nhà Đỗ Nhị Cầu. . ."

Răng Vàng nói, Đỗ Nhị Cầu là cư dân thường trú trong xóm duy nhất biết chữ. Khi ông cụ Lữ kể về Đỗ Nhị Cầu, đã bảo rằng ông ta là người ở bên ngoài đến, chỉ biết là họ Đỗ, không biết rõ tuổi tác. Bởi vì lúc đầu, khi ông ta đến đây có dắt theo hai con chó núi, do đó bị gọi là Nhị Cầu, Nhị

Cầu riết thành tên luôn. Về phần cô con gái Nữu Nữu của ông ta, thực ra là cháu gái của một bà lão trong xóm. Sau khi bà lão đó chết, Đỗ Nhị Cầu đã nhận nuôi con bé. Còn cái hầm ngầm ở nhà ông ta, trước kia thuộc về tài sản công cộng của xóm, về sau người trong xóm di cư dần, cuối cùng biến thành tài sản tư nhân của ông ta. Răng Vàng hồi hận nói: "Lúc đầu quả thật tôi chẳng hề chú ý tới sự hiện diện của ông ta, giờ ngầm lại mới đáng khả nghi biết bao. Ngày hôm đó, khi mới đến gần chỗ căn hầm của ông ta, còn chưa mở nắp lên đã ngửi thấy mùi thối nồng nặc. Lẳng tai nghe, dưới hầm không biết có con vật nào đó liên tục phát ra tiếng động lục cục. Tôi rút then cửa ra, bên dưới không có một chút ánh sáng mặt trời nào lọt vào, tối mò mò, còn sinh vật đó trốn ở tận cuối hầm. Bên dưới hầm không hiểu được thắp sáng bằng loại đèn gì, chỉ phát ra ánh sáng nhờ nhờ."

Những kẻ vô gia cư tá túc trong xóm đó đã sống quá nửa đời người, nhưng chưa một kẻ nào nhìn thấy cảnh tượng ma quái đến nhường này, thành ra không có một ai chịu xuống dưới. Răng Vàng cầm đuốc, quanh đi quẩn lại ở chỗ cửa hầm rất lâu mà vẫn không dám đi xuống. Cuối cùng, vẫn là ông cụ Lữ đưa ra sáng kiến, thả một con chó vàng xuống dưới. Con chó đó chẳng biết sợ là gì. Vừa xuống đến đáy hầm, nó sủa một tiếng rồi biến mất không còn thấy tăm hơi. Sau khi chui sâu vào bên trong hầm không được bao lâu, nó đã cắn một vật gì đó kéo ra bên ngoài.

Thấy không có gì nguy hiểm, mọi người đua nhau nhảy xuống giúp con chó vàng. Đến khi cả một đám người thở hồng hộc lôi được vật nặng trĩch đó ra bên ngoài ánh sáng, trông mắt thiếu chút nữa đã rơi cả xuống đất.

"Là một cái xác, một cái xác đang hít thở!" Răng Vàng đột ngột túm chặt lấy tay tôi, móng tay anh ta bấm sâu vào gần như muốn chọc thủng cả da thịt tôi. "Sinh vật đó nằm dài trên mặt đá, giống như một đồng thịt đã bị thui quá lửa, đen xì như hòn than, chẳng biết được quẩn bằng loại vải liệm

nào nữa, tỏa ra mùi thối không thể ngửi nổi, mặt mày đã biến dạng, chỉ có cái miệng là liên tục há ra ngậm lại."

Bước chân mấy người chúng tôi vô thức chậm lại. Đừng nói là Răng Vàng, ngay cả một kẻ đã từng khám phá vô số ngôi mộ lớn nhỏ là tôi mà còn chưa từng nghe nói trên đời này lại có quái vật như vậy. Bốn mắt hiển nhiên không tin, hỏi Răng Vàng làm sao dám đảm bảo đó là xác người, Răng Vàng đáp: "Anh đúng là hỏi thừa, nó có tay có cả chân, nếu sinh vật đó đứng thẳng dậy, có lẽ chiều cao không dưới hai mét. Dù chưa một lần đụng độ với cương thi, nhưng tôi có xa lạ gì nó đâu."

Bốn mắt nhìn tôi để trưng cầu ý kiến. Bởi chưa bao giờ gặp phải chuyện quái dị thế này, tôi nhún vai nói: "Không phải người trong cuộc không có quyền lên tiếng! Ít ra cũng phải để cho tôi nhìn sinh vật kia một lần rồi mới dám phát biểu."

"Không được, đã đốt mất rồi!"

"Đốt rồi? Chẳng phải anh đã nói sinh vật đó vẫn còn hít thở hay sao?"

"Vừa ra ngoài sáng, sinh vật đó đã bắt đầu phân hủy. Chỉ trong thời gian ngắn ngủi, da thịt nó đã hoàn toàn biến thành một chất dịch sền sệt như mủ, chẳng hiểu là có độc hay không nữa. Tôi cho rằng nên thiêu hủy càng sớm càng tốt, cho nên đã kêu gọi mọi người cùng nhau thu gom rơm rạ lại để thiêu hủy sạch sẽ. Có ngờ đâu, ngay khi bị thiêu, sinh vật đó lập tức nổ tung xác, bắn tàn lửa gây cháy khắp xóm. Lúc anh tới đây, mọi người đang hoảng loạn chạy tháo thân, sợ ác quỷ hiện ra báo thù. . ."

Tôi nói, không hiểu sao đang yên đang lành một thôn xóm lại bị cháy rụi, hóa ra là do ăn trộm gà không thành còn mất năm gạo, quả thật không biết nên hận trời hay là oán người nữa. Răng Vàng than thở: "Kẻ đã không may, uống nước cũng bị chết ghen. Mà thôi mà thôi, xem ra mệnh tôi không hợp với cái đất Nam Kinh này, sau này tốt nhất là quay trở về Phan

Gia Viên, giàu có không dám chắc, nhưng ít ra có thể an tâm mà ngủ. Anh không hiểu được đâu, từ khi cửa hiệu bị niêm phong, bản thân trốn đến chỗ này trở đi, chưa bao giờ tôi có một giấc ngủ ngon, đêm nào cũng nằm mơ thấy mình bị xử bắn."

Tôi nói, tránh được một lần, không tránh được cả đời. Hiện giờ, dù anh có quay về Bắc Kinh cũng thể mua được sự trong sạch. Xét cho cùng, vẫn cứ phải giải quyết chuyện này trước đã. Bốn mắt hoàn toàn đồng ý với quan điểm của tôi. Anh ta nói, nếu đã có bản viết tay, coi như đã có vốn liếng để lật lại bản án. Cho dù không thể lôi được hung thủ đứng trong bóng tối ra, ít nhất vẫn có thể rửa sạch tội danh buôn lậu của Nhất Nguyên Trai. Răng Vàng nghe anh ta nói xong, gương mặt đang buồn như cha chết chuyển thành tươi cười hớn hở.

Chẳng bao lâu sau, chúng tôi đã xuống tới khe núi, cả thôn xóm đã biến thành đồng tro tàn sau vụ hỏa hoạn dữ dội vừa rồi. A Tùng than thở: "Mới chỉ có vài tiếng đồng hồ mà ngay cả một ngọn cỏ cũng không còn!"

"May mà là một xóm độc lập, lại nằm trong khe núi, cho nên lửa bốc cũng nhanh mà lụi cũng nhanh."

Tôi đã từng nhìn thấy những trận cháy rừng khủng khiếp kéo dài cả bốn năm ngày, nếu chỉ dựa vào nhân lực thì không thể nào dập tắt được, chỉ có thể dọn sạch những vật dễ bén lửa đi, khoanh vùng vụ cháy lại rồi để mặc nó tự tắt.

Thấy khắp mặt đất la liệt những đoạn gỗ cháy đen, một vài căn nhà đổ sập vẫn còn bốc khói nghi ngút, tôi hỏi Răng Vàng còn có thể xác định được vị trí căn nhà tranh của cụ Lữ hay không.

"Nhà cụ Lữ ở bên cạnh cái giếng, ở chỗ cuối xóm kia kia."

"Còn chỗ các anh đã đốt cái xác sống ở đâu, tôi muốn qua đó xem xét."

Răng Vàng kinh ngạc liếc nhìn tôi, cản ngăn: "Cháy lớn thế này thì đến cọng tóc cũng chẳng còn! Chúng ta nên đi đào giấy tờ lên rồi chuồn cho mau."

Tôi nói, thằng cha nhà anh hót hay như khướu thế cơ mà. Không cần biết có còn lại sợi tóc nào không, tôi vẫn phải qua bên đó xem xét. Lỡ như là loại động vật quý hiếm trong sách đỏ của quốc gia, mang xương cốt nó về đưa cho viện bảo tàng cũng coi như đã lập công rồi.

Bốn mắt và A Tùng cũng hòa vào, bảo rằng muốn mở mang kiến thức. Thấy không can ngăn được chúng tôi, Răng Vàng than thở chưa từng thấy nhiều kẻ liều mạng, chết vì tò mò như thế này. Anh ta đồng ý với chúng tôi, đầu tiên đào hóa đơn giấy tờ lên, sau đó mới qua chỗ đã đốt thi thể khám xét một chút, xem có tìm được một ít xương của quái vật đó không.

Chúng tôi nhanh chóng tìm thấy cái giếng đã cạn khô của nhà ông cụ Lữ. Răng Vàng sẫm soi lần mò quanh giếng một lượt, sau đó bước dài về phía phía tây mười bước rồi chỉ xuống mặt đất đã bị thiêu cháy nứt nẻ, nói: "Ở chỗ này!"

Chuyển đi này, chúng tôi không mang theo dụng cụ bằng sắt nào tiện cho đào bởi cả. A Tùng lấy trong túi ra một thanh đao gỗ dài tầm mười phân, nói: "Đây là đao tôi thường dùng để cắt dược liệu, dùng nó đào đất chắc là được. Nhưng không biết cái bình chôn sâu từng nào, dù sao cũng chỉ là đồ gỗ, sợ rằng không đào xuống quá sâu được."

Răng Vàng bảo, cái bình đó chôn không sâu lắm, chắc chắn là không có vấn đề gì. Nói xong, anh ta cầm lấy thanh đao gỗ vừa hì hục đào vừa thở hổn hển. Tôi hỏi A Tùng, tại sao lại phải dùng thanh đao gỗ này để cắt dược liệu. Anh ta giải thích: "Trong ngành chúng tôi, thật cương thi được gọi là 'Nhục thảo', nếu cắt bằng vật dụng kim loại sẽ làm hỏng dược tính. Kể cả vàng, bạc, đồng, thiết cũng không được. Cho nên, mỗi người hái thuốc sẽ phải mang theo bên mình một thanh đao thế này. Loại đao này

thường được làm bằng trúc, cũng có loại cao cấp hơn, ví dụ như bằng gỗ trắc, gỗ lim chẳng hạn."

Chúng tôi đang trò chuyện, bỗng nghe thấy Răng Vàng hét lên "Đào được rồi, đào được rồi!". Ngay sau đó, anh ta moi từ dưới đất lên một cái bình gốm rẻ tiền, đập vỡ nó, quả nhiên có hai tờ giấy ở bên trong. Một tờ là biên lai mua bán ngọc, một tờ ghi thông tin liên lạc của người bán hàng. Tôi xem tờ biên lai, rõ ràng là một loại chứng từ hợp lệ. Bốn mắt cầm lấy hai tờ chứng từ, xem xét kỹ lưỡng một lượt rồi nói cả hai được phát hành theo đúng luật lệ, đều có giá trị làm chứng cứ. Nghe anh ta nói vậy, tôi lập tức thở phào một hơi. Răng Vàng thì nhảy nhót tung tăng, gánh nặng trong lòng vơi đi quá nửa, mặt đỏ bừng lên vì phấn khích, nói giờ sẽ dẫn chúng tôi đi xem xác chết kỳ dị kia.

Xóm nghĩa trang chỉ lớn bằng cái bàn tay, đi từ đầu thôn đến cuối thôn không mất quá mười phút đồng hồ. Đám người Răng Vàng đã đốt cái xác kia ở ngay cạnh cửa hầm nhà Đỗ Nhị Cầu. Nguyên nhân họ chọn chỗ đó là vì lúc ban đầu sinh vật kia vẫn còn thở, nhưng ngay sau khi bị phơi ra ngoài ánh nắng mặt trời, da thịt nó đã bắt đầu phân hủy thành chất lỏng sền sệt, thối không tài nào ngửi nổi. Rất nhiều dân trong xóm đã bắt đầu xì xào bàn tán, bảo rằng đây là yêu tinh trên núi. Răng Vàng có lẽ không dám chắc bọ hung có thể tu luyện thành tinh hay không, nhưng lại thừa biết xác chết cổ có thể biến dị rồi tấn công con người, cho nên anh ta lập tức kêu gọi mọi người thu gom rơm củi, định thiêu hủy cái xác quái dị này ngay tại chỗ.

"Vừa châm lửa đốt thì nó nổ," Răng Vàng sờ vào chỗ lông mày bị cháy xém, phàn nàn, "Mọi người nói thử xem, Đỗ Nhị Cầu cất giữ cái gì không cất, lại đi cất giữ một cái xác cổ, may mà nó không biến thành cương thi tấn công con người."

Tôi nói, anh thì cũng tốt đẹp hơn gì đâu, đốt mà chẳng nghĩ ngợi gì đến hậu quả gì cả, nhà cửa cháy rụi cả rồi, sau này anh bảo người ta lấy chỗ nào mà chui ra chui vào. Anh ta vặc lại, làm vậy còn hơn là bị con quái vật

đó làm hại. Nhìn chất lỏng đen xì lênh láng trên mặt đất, ai mà biết được quái vật đó có độc hay không.

Căn hầm của Đỗ Nhị Cầu chỉ cách cái giếng chưa đầy trăm bước chân. Răng Vàng biện bạch cho bản thân xong, chỉ tay về phía đằng xa bảo rằng căn hầm ở bên đó rồi dẫn mấy người chúng tôi đi qua.

Lúc này đã chạng vạng tối, mặt trời đã lặn, không khí trong rừng đột ngột lạnh hẳn đi. A Tùng nói, âm khí trong núi non ở khu vực này rất nặng, ngọn núi bên cạnh chính là nơi "Hái thuốc" của Thảo Đường nhà anh ta. Tìm kiếm phần xương cốt còn lại của con quái vật xong là chúng ta phải mau chóng xuống núi luôn. Qua đêm trên Dương Sơn hoang vắng không một bóng người, là hành động cực kỳ nguy hiểm. Đã từng có người nhà họ Lâm bị lạc trên đường đi hái thuốc, cho đến nay ngay cả một mẫu xương cốt vẫn còn chưa tìm thấy.

Răng Vàng hứa theo, bảo rằng nơi này đích xác đã từng xảy ra việc như vậy. Những kẻ vô gia cư thường lang thang tới nơi này, tuyệt đối không bao giờ đi lại vào ban đêm. Có đôi khi nhà tranh đã bị thuê hết, họ vẫn chấp nhận bỏ thêm một ít tiền, ở ghép nhà cùng với người khác, chứ không đời nào mạo hiểm qua đêm một mình ở bên ngoài xóm. Anh ta vừa nói chuyện vừa ngó nghiêng tìm kiếm. Chẳng bao lâu sau, chúng tôi đã tìm được nơi đã đốt cái xác, một cái giá gỗ cao ngang thắt lưng, đứng trơ trọi trên mặt đất cháy đen. Sau trận hỏa hoạn, những thanh gỗ đã nứt nẻ cháy đen, bên dưới giá gỗ là một đống đen thui, giống như một nắm mồi nhỏ; Lại gần mới nhận ra là những đoạn gỗ đã cháy thành than.

Tôi bước lại gần, dùng chân gạt đám tro than đó ra. Không ngờ, nắm mồi nhỏ đó lập tức rã ra thành bụi, đồng thời không biết một cơn gió từ đâu thổi tới, cuốn đám tro bụi đó tung bay đầy trời, tro bụi xộc vào khí quản theo hơi thở. Nghĩ đến đám tro bụi đó có thể tro cốt của thi thể lâu đời kia, mọi người chỉ muốn nôn thốc ra. Ngay lập tức, bốn người chúng tôi đồng

loạt dùng tay bịt kín miệng mũi. Răng Vàng liên tục khạc nhổ ầm ỹ, có lẽ vừa rồi đã hít phải khá nhiều tro bụi.

Đúng lúc này, sau lưng chúng tôi bỗng nhiên vang lên tiếng khóc lóc om sòm, ong hết cả màng nhĩ. Ngoái đầu lại nhìn, một người đàn ông trung niên mặc mặc quần áo rách rưới, lao vọt tới chỗ chúng tôi như đã hóa điên.

Tôi vội vàng lùi lại. Người kia mất đà, ngã bổ nhào xuống đất, lăn lộn gào khóc trong đám tro bụi. Còn chưa kịp hiểu chuyện gì xảy ra, tôi chợt thấy Răng Vàng ngớ ra rồi nói nhỏ với tôi: "Ông ta chính là Đỗ Nhị Cầu!"

Nào ngờ, vừa nghe thấy tiếng Răng Vàng, Đỗ Nhị Cầu như nặng trĩu thấy mùi máu, không nói một lời, vung đấm lên định đánh người. Tôi đương nhiên không thể để mặc ông ta làm bừa, sai bước lại gần, khóa chặt hai tay ông ta ra sau lưng, giận dữ nói: "Ông chú này bị làm sao vậy, ở đâu chạy tới đòi đánh người thế này!" Ông ta đau đến mức nói không thành lời, nghe mãi mới hiểu nổi, ông ta căm hận Răng Vàng vì đã đốt cái xác cổ của mình.

Tôi tiếp tục ghì chặt ông ta lại, nói: "Đầu tiên, xác đào từ dưới đất lên, là tài sản thuộc về nhà nước. Cái xác đó, một không phải ông bà cha mẹ của ông, hai không phải vợ ông, tóm lại là chẳng có quan hệ gì với ông cả, ông khóc thì cũng chỉ là những giọt nước mắt cá sấu, đừng có tiếp tục đóng kịch nữa. Thứ hai, ông có biết nó là gì không mà dám chui vào nhà mình, nhỡ đâu làm hại tới những người khác thì sao?"

CỔ ĐỘC PHỦ TIÊN

Thiên Hạ Bá Xương Ngự Định Lục Nhâm

www.dtv-ebook.com

Chương 13: Xác Chết Cổ Trong Rừng Thảm (2)

Đỗ Nhị Cầu lỏng lộn, giãy giụa như con thú bị thương: "Mày nói láo, ông đây đương nhiên nhận ra nó. Nó là thần tài trên núi, ta vất vả lắm mới mời Thần Tiên Đại Vương về nhà. Các. . . các người ngu muội! Các người vô tri! Cái đồ khốn kiếp Răng Vàng này. . ." Ông ta càng chửi càng hăng, mấy lần còn định vung chân đá người. Tôi đành phải tháo khớp tay của ông ta. Sau một tiếng rắc, Đỗ Nhị Cầu rống lên như heo bị chọc tiết, sau đó rên rỉ không thành tiếng, cuối cùng không còn lỏng lộn lên được nữa.

Bốn mắt đứng đợi bên cạnh, không hé răng nói câu gì. Thấy tôi đã chế ngự được Đỗ Nhị Cầu, anh ta mới lên tiếng đặt câu hỏi, nhưng đối tượng đặt câu hỏi lại là Răng Vàng.

"Tôi nhớ anh đã nói, sinh vật kia nhả ra đá?"

Răng Vàng sững ra mắt một thoáng rồi mới gật đầu, sau đó lại lắc đầu: "Là Nữu Nữu kể cho nghe, lúc ấy tôi chẳng để ý lắm. Giờ luật sư Tần hỏi tôi mới nhớ ra. Con bé bảo rằng sau khi con chuột lớn kia ăn no sẽ nhả ra đá phát sáng, cha nó cầm viên đá đó đi bán lấy tiền. Nói vậy, chẳng lẽ cái xác cổ kia thực sự nhả ra đá hay sao?"

Lúc hai người này nói chuyện, tôi luôn chăm chú quan sát biểu hiện Đỗ Nhị Cầu. Khi nghe thấy từ "Đá", ông ta rõ ràng tỏ ra căng thẳng, quai hàm bạnh cả ra. Tôi nghĩ bụng, chẳng lẽ trên đời này thực sự có vụ mua bán hời đến thế, cho ăn cơm trả kim cương hay sao. Trai phải mất cả trăm năm mới nhả được ra ngọc, nếu cái xác cổ kia thật sự có thể nhả ra kim

cương, vậy thì còn trồng rau nuôi lợn làm gì, toàn dân đổ xô đi chăn thi cho sướng đời.

Thấy Đỗ Nhị Cầu không lồng lộn lên nữa, tôi thả tay ông ta ra. Răng Vàng nhếch mép, ngồi chồm hồm bên cạnh ông ta, khuyên nhủ: "Bác Đỗ này, một bảo vật quý giá như vậy, chúng tôi làm sao có thể đốt đi được, anh đã quá cả nghĩ mất rồi."

Tôi nhin cười, vẫy tay với Bốn mắt và A Tùng ra hiệu cho hai người phối hợp. Thăng cha Răng Vàng này đang định lừa đảo người khác đây mà.

"Nói bậy, trên đường về tôi đã nghe mọi người kể hết cả rồi," Cái mặt dài như mặt ngựa của Đỗ Nhị Cầu méo mó vì tức giận, "Mọi người hô hào nhau chạy tháo thân, bảo rằng mày đã đốt vị thần tiên dưới hầm ngầm, khiến Sơn Thần nổi giận, xóm làng bị ngài thiêu rụi. Mày là cái đồ xui xẻo, là cái đồ ôn thần!"

Răng Vàng khua môi múa mép, trở tài dễ ngon dễ ngọt ông ta: "Bác Đỗ, tôi làm vậy là để giúp bác đấy chứ. Những kẻ kia định cướp bảo bối, tôi đành giả vờ thiêu hủy, nhưng thật ra là đã bí mật tiễn đưa vị thần tiên đó lên núi rồi. Nếu không tin, anh hãy tự mình nhìn mà xem. Bên dưới cái giá kia, ngoài tro ra thì có còn cái gì nữa đâu, lửa thường làm sao có thể đốt cháy thần tiên được. Trước khi đi, ngài còn bảo tôi nhắn lại với anh rằng, lão Đỗ hầu hạ rượu thịt ngon lành khiến Thần Quân rất vừa lòng. Đến khi nào về thiên đình, ngài sẽ thưa với Ngọc đế phong cho anh làm địa tiên."

Tôi nghĩ bụng, cái kiểu nói dối râu ông nọ cắm cằm bà kia thế này chắc chỉ có Răng Vàng dám nói ra mà không ngượng miệng. Đã thế, lúc anh ta nói, mặt mày còn rất chân thật, chẳng có vẻ gì là sợ sau này sẽ gặp quả báo cả. Tuy nhiên, Đỗ Nhị Cầu lại mù quáng tin tưởng tuyệt đối. Ông ta nghe mà không chớp mắt, siết chặt tay Răng Vàng bằng bàn tay không bị tháo khớp rồi lắc như lên cơn động kinh: "Người anh em tốt, cậu không lừa

gạt tôi đây chứ? Cậu thật sự không lừa gạt tôi đúng không? Ha ha ha ha, ha ha ha. Tôi đã biết mà, tôi đã biết trước là mình có mệnh thành tiên rồi mà."

Tần Bốn mắt tranh thủ cơ hội hỏi ông ta chi tiết mọi chuyện. Đổ Nhị Cầu hưng phấn đến mức nói năng lộn xộn: "Nhà họ Đổ chúng tôi đã từng có người thành tiên, từ lâu từ lâu lắm rồi, là ông nội của ông nội của ông nội tôi. Tôi đã biết trước là mình cũng có thể được vậy mà, ha ha ha. Các cậu hãy nhìn, nhìn cái này. . ." Nói xong, ông ta run rẩy từ móc từ trong ngực áo ra một vật được gói ghém cẩn thận. Tôi mở ra xem, bên trong có hai hạt ngọc sáng lấp lánh. Bề mặt trơn nhẵn, màu sắc rực rỡ, nhưng không hẳn đã là ngọc.

A Tùng nói, đá quý tuyệt đối không tròn trịa trong suốt đến thế. Lẽ nào hai hạt này là trân châu? Răng Vàng đưa hạt châu lên miệng, dùng răng vàng cắn thử một cái, sau đó nói như đinh đóng cột chúng không phải là trân châu. Tôi hỏi, chẳng lẽ anh nếm được vị của nó hay sao? Anh ta hứ một tiếng, đáp: "Ông anh Nhất đã quên lúc đầu tôi làm nghề gì hay sao. Trân châu khác với đá quý, chúng được thai nghén ở phần âm tính của cơ thể mẹ, bình thường không tiếp xúc với ánh sáng mặt trời, chỉ hấp thụ ánh trăng, tạo thành khí chất cực hàn cực âm, có mùi giống như mùi xác thối. Trừ phi ngâm trong vôi tôi trong thời gian dài, nếu không rất khó mà tẩy được hơi lạnh của nó."

Tôi nói, cho dù nó là gì đi nữa, nếu như không tìm được cơ thể mẹ của nó, chúng ta cứ ở đây đoán già đoán non thì cũng chẳng giải quyết được gì. Đến lúc này, Răng Vàng hối hận mãi vì lúc trước đã quá mạnh động, tiếc rẻ than thở tiền đã đến tay rồi mà còn để nó bay mất. Tần Bốn mắt nói: "Đốt thì cũng đã đốt rồi, nếu đã không thể tìm được ra chân tướng, vậy thì không nên mất thời gian ở chỗ này nữa. Mọi người nhìn trời đi, nếu không đi ngay thì sẽ muộn mất."

Đổ Nhị Cầu hưng phấn ra mặt, hai mắt sáng ngời, ôm chặt lấy giá gỗ, nói thế nào cũng không chịu đi theo chúng tôi. Răng Vàng vươn tay ra kéo,

thiếu chút nữa đã bị ông ta cắn đứt cả thịt. Răng Vàng ôm lấy cánh tay, nhảy dựng lên vì sợ, hét ầm lên: "Thằng cha này điên rồi chắc!"

Thấy Đỗ Nhị Cầu cứ như đang ở trên mây, tôi nói: "Đầu tiên ông ta cứ tưởng cái xác cổ đã bị anh đốt mất, chắc chắn vừa tức vừa hận. Đến khi chạy về tới xóm, ông ta lại được tận mắt thấy đồng tro tàn sau trận hỏa hoạn, một chút hi vọng mong manh cuối cùng cũng tắt ngấm, lập tức rơi vào trạng thái tuyệt vọng. Vừa rồi lại bị anh lừa gạt, bảo rằng rồi sẽ thành tiên thành phật gì đó. Do đột ngột chuyển từ buồn thành vui, người này có lẽ đã bị kích thích vượt quá sức chịu đựng lên cơn động kinh mất rồi."

A Tùng gật đầu: "Nhìn ông ta thế kia, loạn trí là cái chắc! Coi như ông ta tự chuốc họa vào thân!"

"Ông ta chẳng qua chỉ tham chút tiền tài, đâu có làm ra việc gì không có tính người đâu. Anh nói vậy quá cay nghiệt rồi."

Tôi không ngờ sự việc lại biến thành rối rắm như thế này. Giờ trời đã bắt đầu tối dần, mặt trời đã sắp xuống núi. Nếu không đi nhanh, nhiều khả năng sẽ bị mắc kẹt ở chỗ này. Tôi thực sự không muốn phải nếm thử "trải nghiệm kinh hoàng" mà A Tùng đã nói. Nhưng nếu bắt tôi phải bỏ mặc một người còn sống sờ sờ ở lại một cái xóm đã cháy rụi giữa rừng sâu núi thẳm thế này thì tuyệt đối không bao giờ đồng ý. Sau khi trong lòng đã có quyết định, tôi chỉ vào Đỗ Nhị Cầu, bảo với cả nhóm: "Dù gì cũng là một mạng người, giờ ông ta đang điên điên khùng khùng, ở lại trong rừng sẽ rất nguy hiểm. Chúng ta dẫn ông ta theo."

Răng Vàng phản đối, giơ cái tay sưng bị cắn lên cao hết cỡ: "Quá nguy hiểm, giống như chó dại vậy, nói gì cũng không chịu đi! Ông anh Nhất, tôi nói này, ma quỷ lộng hành ở Dương Sơn đâu phải là chuyện mới mẻ gì, chúng ta cần gì phải mạo hiểm vì một người xa lạ, tốt nhất là tranh thủ trời còn sáng mau chóng mà xuống núi."

Tôi đáp, nếu nguy hiểm thì càng không thể để mặc ông ta ở lại chỗ này. Hay là anh lại lừa gạt ông ta lần nữa, bảo rằng Thần Quân muốn gặp, để ông ta ngoan ngoãn đi theo chúng ta. Bốn mắt hừ một cái, bảo cần gì phải phiền hà đến thế, đánh cho bất tỉnh rồi vác đi là xong chuyện.

Tôi nói, vẫn là luật sư Tần có lắm mưu kế hại người, quả không thẹn là người đọc sách. A Tùng đã từng bị ép buộc phải qua đêm trên Dương Sơn, giờ này đã đứng ngồi không yên. Tôi vừa dứt lời, anh ta lập tức chạy đến sau lưng Đỗ Nhị Cầu, phang cục gạch đánh bốp vào gáy ông ta. Tôi thật sự không ngờ anh ta lại hành động mau mắn đến thế, chẳng thềm nói năng gì đập luôn cho Đỗ Nhị Cầu một phát. Thật là, tôi chỉ buột miệng đùa cợt vài câu, anh ta lại cứ tưởng thật rồi độc ác ra tay đánh người ta bất tỉnh.

Tôi tặc lưỡi, biết giờ cũng chẳng thể trách A Tùng, đành phải công Đỗ Nhị Cầu lên mà lòng tràn đầy áy náy, hi vọng khi tỉnh lại anh ta đã khôi phục lại được lý trí.

Do Đỗ Nhị Cầu xảy ra chuyện, thành ra chúng tôi phải tốn thời gian giải quyết. Mặc dù trong lòng không mong muốn một chút nào, nhưng chúng tôi vẫn bắt buộc phải đi đường vào ban đêm. A Tùng kinh sợ Dương Sơn ăn vào máu, có vẻ như vẫn còn chưa hết sợ hãi sau vụ mất tích của người hái thuốc trong cửa hiệu. Ban ngày anh ta là một kẻ tinh ranh, lúc nào cũng có vẻ khôn khéo hơn người, nhưng lúc này mặt lại tái dại đi, hoảng loạn như thằn lằn đứt đuôi, hai mắt lác liên nhìn ngang ngó dọc, cứ như sợ sẽ có con vật nào đó đột nhiên nhảy xổ ra nuốt chửng mình vậy.

Tôi công Đỗ Nhị Cầu đi giữa đội ngũ, Răng Vàng đi ngay bên cạnh. Bởi vì anh ta biết được Tần Bốn mắt làm luật sư ở nước Mỹ, cho nên ăn nói cực kỳ mạnh mẽ, cứ như đã nắm chắc phần thắng ở tòa án vậy.

Răng Vàng hỏi tôi sau này có kế hoạch buôn bán gì không. Tôi mới chợt nhớ ra, kể từ lúc thoát ra khỏi đền thần của người Inca trở đi, bản thân dường như vẫn cứ mãi bám theo sau Cây Sào mà chạy, ngày nào chưa bắt

được hẳn là ngày đó không yên. Về phần tương lai sau này thế nào, tôi lại chưa bao giờ có cơ hội dự tính kỹ càng. Ví như chuyến đi Nam Kinh này chẳng hạn, hoàn toàn là việc chẳng đờng. Nếu như Răng Vàng không xảy ra chuyện, lúc này có lẽ tôi và mấy người Shirley Dương đang ở Vân Nam, điều tra lão già thần bí biết phóng cổ trùng rồi. Thấy tôi nín lặng không đáp trả, Răng Vàng không dám truy hỏi, quay sang bắt chuyện với A Tùng. Sau khi nghe người ta nói mình là người của Thảo Đường nhà họ Lâm, anh ta vội vàng chấp tay thi lễ, nói ngưỡng mộ đã lâu. Tôi nói, sao từ trước tới giờ anh đi đâu cũng gặp người quen hết vậy. Anh ta phản bác, bảo rằng nhà họ Lâm có thể coi là hiệu thuốc lớn nhất Nam Kinh, uy tín lẫn y thuật không thể chê vào đâu được, là một tấm gương mẫu mực vượt cả ra khỏi ngành y.

A Tùng phồng mũi vì được khen ngợi, gương mặt tái dại cuối cùng đã có sức sống trở lại. Tôi tranh thủ hỏi, vào cái ngày ngủ lại Dương Sơn, có phải anh ta đã nhìn thấy vật gì không sạch sẽ hay không. A Tùng rùng mình một cái, hai mắt chột sáng như hai vì sao giữa đêm đen. Anh ta sán lại gần tôi, hạ giọng xuống mức thấp nhất có thể, nói: "Ông chủ HỒ, không biết anh thế nào chứ tôi thì tin tuyệt đối. Tận mắt nhìn thấy thì không thể nào sai được!" Nói xong, anh ta liếc nhìn khắp bốn xung quanh, biểu hiện của anh ta khiến tôi thấy chột dạ. Khắp xung quanh là muôn vàn những tảng đá hình thù quái dị, con đường núi như tan biến vào trong bóng đêm, ánh lân tinh âm u lạnh lẽo, chỉ cần nhìn là đã đủ cảm thấy lạnh cả sống lưng.

A Tùng nuốt nước bọt, nói tiếp: "Hôm ấy, tôi thuê một căn nhà tranh để ngủ. Qua nửa đêm, do mót quá, tôi đã lén đi tiểu ở sau một tấm bia đá. Chắc anh không đoán được đâu, sáng ngày hôm sau, khi tỉnh lại, tôi phát hiện ra mình không còn ở trong căn nhà cỏ nữa, mà đang nằm vắt vẻo trên tấm bia mộ lạnh buốt."

Anh ta kể xong, mấy người chúng tôi đều chết sững. Tôi sờn hết cả tóc gáy, Răng Vàng run run đi sát vào tôi, ngó sang hỏi A Tùng: "Liệu có phải anh đã bị hoa mắt, hoặc là lúc ấy bị mộng du. . . Tôi đã sống ở cái xóm này

hơn hai tháng rồi, nhưng chưa từng nghe nói có việc tương tự thế này xảy ra, cùng lắm là thường xuyên bị giạt mình bởi tiếng sói tru trên núi mà thôi. . ."

A Tùng nhướn mắt nhìn anh ta: "Tôi chỉ ước gì mình đã hoa mắt, nhưng bãi nước tiểu của tôi vẫn còn đọng ở chân tấm bia chưa khô hết. Anh giải thích việc đó thế nào. Hơn nữa, Dương Sơn hoàn toàn không có chó sói."

"A!" Lần này Răng Vàng trốn tuốt ở sau lưng tôi, nói cà lăm, "Không, không có chó sói, vậy tôi, tôi đã nghe thấy tiếng kêu. . ."

"Có quý mới biết anh đã nghe thấy tiếng con gì, " A Tùng lắc đầu, "Lần này có đánh chết tôi cũng không qua đêm ở cái nơi quái quỷ này nữa đâu. Chúng ta tranh thủ đi gấp, qua ngọn núi này là tới chỗ đỗ xe rồi."

Không hiểu là do người gặp vận hạn hay do ông trời trêu người, đêm hôm nay lại là một đêm trăng sáng không một gợn mây. Chỉ có mỗi duy nhất vầng trăng sáng tròn vành vạnh treo ở chính giữa bầu trời tối đen thăm thẳm, núi đồi hòa lẫn vào màn đêm, khiến cho con người ta sinh ra ảo giác không biết mình đã lạc đến chốn nào. Chẳng hiểu tại sao, truyền thuyết hồ ly ngóng trăng chột choán hết cả tâm trí tôi. Những câu chuyện ma quỷ được nghe kể từ thời thơ ấu, cứ lần lượt lướt qua trong đầu, sống lưng ớn lạnh từng cơn. Nhìn sang những người khác, trong ánh trăng, mặt ai cũng trắng bệch như người chết. Tôi định nói chuyện để xua tan bầu không khí ma mị này, nhưng khi há miệng ra nói, cổ họng cứ như bị nghẹn, không phát ra nổi một âm thanh nào. Bầu không khí như vậy kéo dài không biết bao lâu, đến khi con đường mòn đột nhiên hiện ra trước mặt, mọi người mới có cảm giác vừa thoát ra khỏi gông xiềng nào đó. Tìm thấy đường xuống núi, vẻ mặt của mọi người rõ ràng có sinh khí hơn rất nhiều, tất cả không hện mà cùng cùng há miệng thở phào một hơi dài.

"Cha mẹ ôi, cuối cùng cũng sắp xuống đến nơi!" Đầu tóc ướt sũng mồ hôi, Răng Vàng vẩy cổ áo phần phật để quạt gió, "Lạ thật đấy, vừa rồi không thể phát ra được âm thanh nào, tôi còn tưởng sẽ phải đi lòng vòng trên đó cả đời nữa chứ!" Than thở xong, anh ta lại quay sang trách móc A Tùng, "Đang yên đang lành anh lại đi kể ba cái chuyện liêu trai vớ vẩn gì đó, làm cho người khác sợ hết cả hồn."

A Tùng xua tay với anh ta, kiệt sức ngồi dưới đất, há mồm thở hổn hển, nói: "Vừa rồi mọi người có nghe thấy gì không, bên tai tôi cứ văng vẳng tiếng xào xạc, lúc gần lúc xa, chẳng hiểu là tiếng động gì nữa."

Tôi thả Đỗ Nhị Cầu xuống, vượt mồ hôi, đầu óc choáng váng, không thể nhớ ra nổi mình đã đến đây như thế nào nữa. Tuy nhiên, trong lòng tôi tự hiểu, vừa rồi rõ ràng chỉ là tự mình dọa mình, thần hồn nát thần tính. Nhưng cảm giác đó thật sự quá ngọt ngào, giống như bị nhốt trong một cái bao tải khổng lồ, muốn thở cũng không thở nổi. Về phần tiếng động lạ mà A Tùng đã nói, tôi chẳng buồn bận tâm.

Tần Bốn mắt ngồi nghỉ trên một tảng đá ở cạnh đường, hai tay bó gối, mặc dù không nói năng gì nhưng chỉ cần nhìn mặt là đủ biết. Tôi hít sâu một hơi, đứng lên, hô hào: "Vạn lý trường chinh đã sắp đến đích rồi, mọi người phấn chấn lên! Xuống dưới chân Dương Sơn, chúng ta sẽ lên xe về nhà."

CỔ ĐỘC PHỦ TIÊN

Thiên Hạ Bá Xương Ngự Định Lục Nhâm

www.dtv-ebook.com

Chương 14: Xác Chết Cổ Trong Rừng Thảm (3)

A Tùng gật đầu, khách sáo nói với tôi: "Ông chủ Hồ nghỉ ngơi đi, để tôi công thay cho một lúc. Thằng cha này cao lớn, có vẻ nặng cân đấy, anh đã công ông ta từ nãy đến giờ, hãy nghỉ một lát đi." Thấy thế, Răng Vàng sán lại giả vờ tranh việc với anh ta, miệng thì liên tục nói để tôi để tôi, nhưng chân thì lại đóng đinh trên mặt đất. Tôi bảo anh ta: "Từ đầu đến giờ, ông anh A Tùng đã chạy đôn chạy đáo giúp chúng ta, sao anh lại không biết xấu hổ cứ tiếp tục làm phiền người ta. Đồ Nhị Cầu sẽ do anh phụ trách toàn bộ, mau công ông ta lên, đừng giả vờ giả vịt nữa."

Răng Vàng cười gượng gạo, mặt méo xẹo công Đồ Nhị Cầu lên. Bốn người chúng tôi đi một mạch theo con đường mòn để xuống núi. Tôi vừa đi vừa nghĩ đến những việc cần làm sau khi xuống núi. Mặc dù giờ đã có chứng cứ, nhưng nếu muốn lật lại bản án, sợ rằng vẫn còn phải đợi thêm một thời gian ngắn nữa. Shirley Dương và Tuyền béo đang trên đường tới Vân Nam. Xem ra, đành phải tìm một ai đó đáng tin cậy để giao hóa đơn mua bán ngọc nhờ giữ gìn. Người này, đầu tiên là phải có thể dễ dàng ra vào các cơ quan có thẩm quyền, thứ hai là tiếng nói phải có trọng lượng, nhưng quan trọng nhất là phải đáng tin cậy. Nếu đã dám ra mặt vu oan giá họa, hiển nhiên Cây Sào đã sắp đặt trước hết mọi việc. Tôi suy đi tính lại, cảm thấy tốt nhất là phải nhờ thư ký Tôn đích thân ra mặt mới được. Tôi quyết định sau khi xuống núi sẽ đi thẳng tới Thảo Đường, sắp xếp cho Răng Vàng và Đồ Nhị Cầu trước, sau đó lại nhờ A Tùng cất công đi một chuyến mời thư ký Tôn đến nhà. Sau khi đã có quyết định, tôi sải bước nhanh chân hơn, quay sang giục những người khác đi nhanh hơn nữa. Răng Vàng đúng là chỉ biết mồm miệng đỡ chân tay, công Đồ Nhị Cầu tụt xuống

cuối cùng của đội ngũ, gào ầm lên: "Ông anh Nhất, mấy người hãy chờ tôi chút nào, cái thùng cha này nặng như cái cùm vậy. Mẹ ơi, cái lưng của tôi, tôi đã làm gì mà phải gánh nợ thế này!"

A Tùng chỉ vào chiếc xe tải đỗ ở cạnh cột mốc phía đằng xa, động viên anh ta: "Có nhìn thấy điểm màu xanh da trời kia không, sắp đến đích rồi!" Nói xong, anh ta đuổi theo tôi, "Ông chủ Hồ, các vị chờ ở đây một lát, tôi chạy qua đó lái xe quay lại đón, không thì người anh em Răng Vàng sẽ thực sự gãy lưng mất, như vậy sẽ lại càng chậm hơn." Nói xong, anh ta tháo cái chân lừa đen vẫn luôn đeo ở sau lưng ra, dúi vào tay tôi rồi một mình chạy tới chỗ xe tải đang đỗ.

Thấy Răng Vàng ngày càng tụt lại xa hơn, tôi bèn lộn trở lại định bụng giúp anh ta một tay. Đi chưa được mấy bước, tôi chợt nghe thấy anh ta hét ầm lên: "Anh Nhất, anh Nhất, mau qua đây xem giúp tôi, xảy ra chuyện gì thế này không biết, Đỗ Nhị Cầu, Đỗ Nhị Cầu. . ."

Còn chưa tròn câu, Răng Vàng bỗng nhiên ngã sấp mặt xuống đất, không nói năng được gì nữa. Tôi và Bốn mắt lập tức phản ứng, vội vàng chạy tới chỗ Răng Vàng. Vừa mới đến gần, chúng tôi đã thấy Răng Vàng úp sấp mặt xuống đất, nằm vắt ngang con đường mòn. Còn Đỗ Nhị Cầu thì im lìm như một cái xác ở trên lưng, dè nghiêng anh ta xuống dưới, chỉ để thò ra một nửa cái đầu. Tôi nghĩ bụng, mới công người đi được có nửa tiếng, làm gì mệt đến mức thế này. Vươn tay ra kéo Đỗ Nhị Cầu, có ngờ đâu, vừa chạm vào người ông ta cứ như sờ vào tảng băng vậy, lạnh đến thấu xương. Nhìn kỹ lại, trên lưng Răng Vàng đâu có còn là Đỗ Nhị Cầu hôn mê bất tỉnh nữa, mà rõ ràng là một bức tượng đá xấp xỉ bằng người thật.

Trong thoáng chốc, tôi cứ ngỡ mình đang nằm mơ. Bốn mắt hoảng sợ liếc nhìn tôi. Tôi cố lấy lại bình tĩnh, lại vươn tay sờ vào "người" đang nằm ở trên lưng Răng Vàng, cảm giác ram ráp từ đầu ngón tay truyền về đại não. Tôi ngồi thụp xuống để xem xét, phát hiện ra đó quả thật là một bức

tượng đá, bốn tay chân quặp chặt lấy Răng Vàng theo tư thế bơi chèo, nặng ít nhất tầm trăm đến trăm năm mươi cân.

"Nhắc nó ra đã!" Thấy Răng Vàng đã bất tỉnh nhân sự, tôi sợ anh ta sẽ bị đá đè chết, bèn gọi Bốn mắt, hai người chung tay vãn bức tượng đá kỳ dị không biết ở đâu hiện ra đó sang bên. Vừa đẩy được bức tượng đó ra, Răng Vàng lập tức bắt đầu ho dữ dội, gương mặt trắng bệch của anh ta chuyển màu thành đỏ thẫm. Tôi lật người anh ta lại, ấn tay xuống phía trước ngực, phát hiện xương sườn anh ta đã bị gãy mất vài cái.

Thấy anh ta mở mắt ra, Bốn mắt vội hỏi Đỗ Nhị Cầu đã đi đâu rồi. Răng Vàng đã sợ tới mức hồn vía lên mây, chỉ biết lắc đầu nguầy nguậy, bảo rằng ông ta vẫn luôn được mình công trên lưng, nhưng mới rồi, đột nhiên giống như bị cả một quả núi đè xuống, anh ta tối sầm mặt mũi rồi không biết trời trăng gì nữa.

Bốn mắt lật ngửa bức tượng đá hình người kia lên, hoảng sợ hét lên một tiếng. Tôi ngược đầu lên nhìn, bức tượng đá đó hoàn toàn không có mặt mũi, ở vị trí của miệng chỉ có một cái lỗ hồng to cỡ nắm tay, hình dáng bên ngoài giống hệt như cái xác cổ mà Răng Vàng đã kể lúc trước. Sự việc xảy ra quá đột ngột, tôi không thể nào nắm bắt được đầu dây mối nhợ. Tôi bảo với Bốn mắt: "Anh ấy đã bị gãy xương sườn, không thể đi được nữa. Chúng ta mau đưa anh ấy lên xe, nhanh chóng rời khỏi vùng đất ma ám này."

Hai đứa tôi, một người nhắc chân một người xốc nách, nhẹ nhàng nâng Răng Vàng lên rồi khênh anh ta tới chỗ chiếc xe tải đang đỗ. Tôi lớn tiếng gọi A Tùng quay lại hỗ trợ, nhưng một lúc lâu sau mà vẫn không thấy anh ta đáp lại. Trong bóng tối, chỉ có một chiếc xe tải nhỏ màu xanh da trời nằm trơ trọi bên cạnh tấm biển chỉ đường tới xóm nghĩa trang. Tôi cảm thấy không ổn, bèn bảo Bốn mắt một mình đỡ Răng Vàng, còn bản thân chạy tới chỗ chiếc xe trước, giẫm lên lốp xe rồi trèo lên ca bin. Cửa kính xe

chẳng hiểu sao lại bị vỡ một miếng to, nhưng khẳng định là mới chỉ vỡ gần đây.

Một chùm chìa khóa treo lủng lẳng trong ổ khóa xe, nhìn khắp mọi nơi mà không thấy bóng dáng A Tùng đâu. Tôi nhào nửa người vào trong xe, thử nhìn xem có thấy anh ta ở hàng ghế sau hay không, đột nhiên nghe đánh vù một tiếng, một trận gió tanh tươi ập tới. Tôi vội vàng rụt người lại, đáng tiếc ca bin xe quá nhỏ hẹp, nửa người tôi lại đang chui ở bên trong, cho nên dù tránh được chỗ hiểm, nhưng bên má vẫn nóng rát vì trúng đòn. Chân bỗng hẫng một cái, tôi ngã vật ngửa ra phía sau.

"Lão Hồ, dưới chân!"

Còn chưa kịp chạm đất, tiếng hét của Bốn mắt đã vang lên ở phía sau. Lúc này tôi còn đang lo lấy lại thăng bằng, hơi đâu mà để ý đến dưới chân. Tôi ngã đánh huỵch xuống mặt đường lổn nhổn đá vụn, những viên đá nhỏ xíu xuyên qua quần áo đâm vào trong da thịt. Tôi còn chưa kịp hét lên vì đau, một cơn gió tanh tươi lại lướt đánh vù qua bên tai. Ngoái đầu lại nhìn, hóa ra dưới gầm xe hạ còn một con nữa đang ẩn mình. Sinh vật đó đen thui, tay chân gập lại, nằm dãn người xuống đất, đầu nhỏ thân dài, hình dáng bên ngoài nhìn có vẻ giống con người. Sinh vật đó vừa mới bổ thẳng móng vuốt của nó vào gáy tôi. Nếu không nhờ Bốn mắt nhắc nhở trước, tôi sẽ chẳng thể kịp né tránh, e rằng đã bị nó móc mất con người từ lâu. Trước khi lên núi, tôi cứ ngỡ chuyện ma quỷ hoành hành trên Dương Sơn mà A Tùng đã kể chỉ là chuyện nhảm nhí ngoài đường. Giờ tận mắt nhìn thấy, tối mới vỡ lẽ ra, trên núi đích xác có quái vật kỳ lạ đang ẩn náu. Trong lúc tôi ngây người ra, sinh vật đó chui vèo từ dưới gầm xe ra. Tôi chúi nhủi xuống, vất vả lắm mới tránh khỏi móng vuốt vừa dài vừa sắc nhọn của nó.

Giờ tay không tắc sắt, tôi lại không biết chân lừa đen trừ tà đuổi cương thi có tác dụng gì với sinh vật kỳ lạ trước mặt mình hay không. Bốn mắt đỡ Răng Vàng đứng phía sau tôi, lên tiếng nhắc nhở: "Chúng ta ít người, lại không có vũ khí, tốt nhất là nên tìm đường trốn chạy cho nhanh."

Tôi đáp, không cần anh phải nhắc, anh thử nhìn hai con quái vật trước mặt này mà xem, có giống động vật ăn cỏ tí nào đâu! Thế này nhé, tôi sẽ dụ chúng chạy lên núi, anh hãy tranh thủ cơ hội nổ máy xe. Động tác nhanh nhẹn một chút, nếu không cái thang tôi sẽ phải nằm lại đây mất.

Bốn mắt khê gật đầu một cái. Tôi hít sâu một hơi, giang rộng hai tay, hét lớn một tiếng về phía con quái vật dưới đất rồi guồng chân bỏ chạy như điên. Đùng thấy hai cái đờ quái thai kia di chuyển bằng bốn chân mà lăm tưởng, tốc độ chạy của chúng khó có ai bì kịp. Tôi chạy theo hình chữ chi, đầu không dám ngoái lại, bên tai liên tục vang lên tiếng xé gió vùn vụt. Chân tôi guồng hết tốc lực, trong lòng chỉ mong sao Bốn mắt có thể nổ máy cái xe tải kia nhanh một chút.

Đang cắm đầu cắm cổ chạy, sau lưng bỗng nhiên trở nên im ắng, tôi ngoái đầu lại nhìn. Lạ thật, hai con quái vật chẳng biết đã chạy đi đâu mất! Bãi đất nhỏ này là nơi khách qua đường ngồi đón xe, bốn xung bằng phẳng, ngay cả cây cối cũng không có, đừng nói chi tới những vật thể có thể chắn tầm nhìn khác. Vừa mới rồi, hai con quái vật vẫn còn đuổi sát sau lưng tôi, nhưng chỉ nháy mắt sau đã biến mất. Mãi nghĩ ngợi không để ý, chân không biết vấp vào thứ gì đó, tôi ngã đập mặt xuống đất, mắt cá chân đau chói lói. Nhìn lại cho kỹ, hóa ra có một bàn tay quắt queo đen xì vươn lên trên mặt đất, túm chặt lấy chân phải tôi, còn những cái móng tay sắc nhọn của nó đã cắm ngập vào trong da thịt. Tôi không tài nào ngờ tới quái vật này còn có thể độn thổ, vội vàng đạp chân loạn xạ để giẫy ra. Đúng lúc này, một loạt tiếng động ầm ì vọng lên từ dưới đất, bùn đất đột ngột sôi trào, xem ra lại có thêm một con quái vật nữa sắp sửa chui lên khỏi mặt đất. Tôi cố nhịn cơn đau thấu xương, đạp chân trái thật lực vào con quái vật. Sau khi đạp liền gần mười cái, tôi có cảm giác như đang đạp vào một tấm thép, lòng bàn chân đau điếng. Tôi đang xuýt xoa vì đau, bùn đất chợt đùn lên ở ngay trước mặt. Tôi nghiêng răng giật mạnh chân phải, giằng được ra khỏi cái vuốt nhưng da thịt bị rách toạc. Do dùng sức quá mạnh, cơ thể tôi bắn lộn ngược trở lại.

Vừa ngẩng đầu lên, tôi thấy ngay một cái mặt to đùng đang dán sát vào mặt mình. Nói đó là mặt, nhưng thực ra phải nói là một cái lỗ đen thì mới chuẩn xác. Con quái vật đó chẳng có mắt mũi gì cả, chỉ có một cái mồm sâu hoắm. Vừa đến gần mặt tôi, cái mồm đó chọt táp một cú nhanh như chớp. Tôi giơ tay lên đỡ theo phản xạ, cánh tay lập tức bị cắn đứt mất một miếng thịt.

Tôi cuống cuống giật lùi lại bằng cả tay lẫn chân. Nhưng mới giật lùi được vài bước, lưng đột nhiên đụng phải một vật cứng, tôi cúi đầu xuống nhìn, một cái vuốt vừa dài vừa mảnh xuất hiện ở ngay chỗ đầu vai.

Tôi tự hiểu mình đã rơi vào vòng nguy hiểm, bị hai con quái vật này chọt nhoáng bao vây.

Để tạo cơ hội cho Bốn mắt phá vây, tôi đã lấy thân mình làm mồi, dụ hai con quái vật chạy theo đường mòn lên Dương Sơn. Nhưng đâu có ngờ, mặc dù hai con quái vật chân cẳng dài lêu nghêu này xấu hết chỗ chê, nhưng trí thông minh lại rất cao, lại biết cả thuật độn thổ, chặn hết đường tiến lui của tôi. Thêm vào đó, chân phải lại bị thương nặng, tôi lập tức rơi vào tình thế hiểm nghèo. Tôi lấy chân lừa đen ra, đập thẳng vào con quái vật trước mặt. Cái chân lừa phang đánh bốp vào giữa trán nó, nhưng nó lại chẳng thèm né tránh, cũng chẳng có vẻ gì là đau đớn, cứ như vừa được gãi ngứa vậy, vẫn tiếp tục lao thẳng tới tôi. Tôi cảm thấy nản lòng, không hiểu sao gần đây toàn gặp phải quái nhân quái vật dị dạng như thế này, không những phản ứng, động tác mau lẹ, mà còn hầu như không thể tìm thấy điểm yếu nào. Chẳng lẽ là do công cuộc cải cách được tiến hành, đời sống người dân đã được cải thiện, ngay cả mấy con thú hoang này cũng tiến hóa? Vừa nghĩ đến đây, tôi gần như đã tuyệt vọng.

Tôi âm thầm tự thề với bản thân, nếu lần này còn sống trở về, nhất định phải rèn luyện quyền cước cho thật tốt, để tránh bị lịch sử đào thải. Tuy nhiên, điều quan trọng nhất hiện giờ là phải tìm ra cách đối phó hai con thú hình người trước mặt này. Để phòng tránh bị tóm một lần nữa, tôi

đan tay sau gáy để bảo vệ cổ, cuộn tròn người lại, gập đầu gối vào sát bụng rồi lăn như con cù. Tuy rằng trông có vẻ cực kỳ thảm hại, nhưng đó lại là tư thế phòng vệ được đúc kết từ kinh nghiệm thực tiễn. Con người không giống với một số loài thú đặc biệt, chúng sinh ra đã có sẵn lớp giáp xác bảo vệ bên ngoài cơ thể. Cổ và bụng là hai nơi dễ bị tổn thương nhất trên cơ thể con người, chỉ cần sơ sẩy là sẽ toi mạng. Sau khi tôi lăn qua lăn lại trên mặt đất không theo một quy luật nào, cuối cùng hai con quái vật cũng đành chỉ công kích. Để phòng tôi dùng cách này chạy trốn, chúng bắt đầu lượn tròn quanh tôi. Mặt đất liên tục bị cày xới, không bao lâu sau, vai và lưng tôi đã bị xây xước chảy máu. Thế nhưng, tôi thừa hiểu, giờ vẫn phải tiếp tục lăn, bởi vì chỉ cần dừng lại lúc nào là sẽ bị chúng xé xác ăn thịt ngay lúc đó. Trong trận đấu này, dù năng lực hai bên chênh lệch quá lớn, nhưng yếu tố quyết định thắng lợi lại là lòng kiên nhẫn và sức chịu đựng của mỗi bên.

Không biết đã lăn bao lâu, tôi bắt đầu hoa mắt dần. Tốc độ vừa chậm lại, con quái vật đang chầu chực ở bên cạnh lập tức nhào tới vồ. Tôi lộn ngược lại, chống hai tay xuống đất, nhằm thẳng vào phần bụng đang phơi ra của nó mà đập thật lực. Con quái vật rống lên đau đớn rồi văng ra xa. Cú đập đó đã rút sạch sức lực toàn thân tôi, nếu nó lại đứng lên được, tôi đành phải nuốt hận ở chỗ này. Đúng lúc này, phía sau tôi đột nhiên hiện lên một vật sáng quắc, có vẻ chói mắt đến lạ thường trong bóng đêm tối đen như mực.

Tiếng động cơ ô tô giống như âm thanh của sự sống, vang lên ở đằng xa.

Một chiếc xe tải màu xanh da trời bấm còi ầm ỹ, Bốn mắt một tay giữ vô lăng, một tay vươn ra ngoài cửa, ra hiệu cho tôi nhảy lên xe. Tôi nghiêng ngả đứng dậy, đập chân lên đầu con quái vật kia để lấy đà nhảy vọt lên xe. Hai con quái vật đó đâu chịu dễ dàng bỏ qua, khua khoắng những cái móng vuốt dài ngoằng như móc sắt loạn cả lên.

"Đánh lái, mau đánh lái!" Tôi nhào người vào trong ca bin, túm lấy tay lái rồi nghiêng răng quay thật lực, phần đuôi xe văng sang bên, hất tung hai con quái vật đi. Tranh thủ cơ hội ngắn ngủi đó, tôi chui tọt vào trong ca bin. Thấy tôi đã chui hẳn vào bên trong, Bốn mắt không chút do dự đập mạnh chân ga, sau tiếng lốp xe rít lên do ma sát với mặt đường, chiếc xe lao vọt xuống núi như tia chớp.

Tôi nằm liệt trên ghế phụ lái, há miệng thở hổn hển, hít căng cả lồng ngực mà vẫn thấy chưa đã. Nhướng mắt lên nhìn, Răng Vàng đã ngất lịm từ lâu, được Bốn mắt đặt nằm ở ghế sau.

"Giờ phải đi theo đường nào?" Bốn mắt không biết đường quay về Nam Kinh. Tim tôi đập như trống trận, hiện giờ A Tùng và Đỗ Nhị Cầu đã mất tích một cách bí hiểm, nếu như chúng tôi bỏ chạy, chỉ sợ hai kẻ chung một cảnh ngộ đó sẽ dữ nhiều lành ít. Nhưng nếu quay lại chiến đấu, chỉ dựa vào tôi và Bốn mắt, đừng nói là cứu người ngay cả tính mạng bản thân cũng khó mà giữ được. Dường như nhận ra tôi đang mãi lo nghĩ, Bốn mắt giật cà vạt ra, ném cho tôi rồi nói: "Băng bó vết thương lại trước đã!" Sau đó anh ta nhấn lút chân ga, chỉ lo phóng xe ra khỏi Dương Sơn, không hề nói năng gì nữa.

Tôi nín lặng chỉ đường quay về nội thành cho anh ta, trong lòng tràn đầy hổ thẹn lẫn căm tức. Tôi càng nghĩ càng uất ức, trước mắt đột nhiên tối sầm rồi ngất đi.

CỔ ĐỘC PHỦ TIÊN

Thiên Hạ Bá Xương Ngự Định Lục Nhâm

www.dtv-ebook.com

Chương 15: Thủy Trại Giang Thành

Sau khi tôi tỉnh lại, thấy mình đang ở một nơi tối om om. Đầu đau như búa bổ, tôi lắc đầu, day huyết Thái Dương, từ từ ngồi dậy. Tôi cố gắng nhớ lại những gì đã xảy ra. Nhưng chỉ nhớ lại được từ lúc lên Dương Sơn tìm kiếm Răng Vàng, cho đến khi gặp phải quái vật hình người không mắt mũi móng vuốt dài. Còn những gì xảy ra sau đó, tôi thật sự không thể nào nhớ ra nổi. Tôi nằm lấy rào chắn ở bên cạnh để mượn đà đứng dậy, nào ngờ gáy chột va đánh bộp vào vật cứng, đau đến mức co rúm cả người lại. Tiếp đó, mặt sàn bên dưới bỗng lắc mạnh, tôi mất thăng bằng ngã lăn chiêng. Đúng lúc này, ánh sáng chột bùng lên chói lọi, che tay một lúc lâu con mắt mới thích nghi được với ánh sáng, tôi thấy một bóng người đứng ở bên ngoài cười mồm mỉm rồi nói với tôi: "Lão Hồ, nếu anh không tỉnh lại, chúng tôi đã chuẩn bị sẵn sàng để làm đám tang cho anh rồi."

Mới đầu, tôi cứ tưởng người đó là Tuyền béo, nhưng ngẫm lại, từ giọng điệu cho đến cách nói đều không giống, thân hình lại nhỏ gọn chứ không kềnh càng như gấu giống cái tên kia. Lúc này, mặt sàn bên dưới lại lắc dữ dội. Tên kia mất thăng bằng, ngã chúi đầu vào bên trong, thiếu chút nữa đã đè tôi bẹp dí. Quan sát kỹ khuôn mặt ở ngay gần, tôi mắng thầm lên: "Bốn mắt nhà anh không có việc gì làm hay sao! Chỗ này là chỗ quái quỷ nào thế?"

Vị luật sư họ Tần cười cười, nhắc ống quần tôi lên, chỉ vào vết thương đã được băng bó cẩn thận, hỏi: "Quên rồi à? Lúc ở Dương Sơn anh đã đau quá ngất đi đúng không?" Tôi gật đầu: "Về sau thế nào? Giờ đang ở đâu đây?"

Tần Bốn mắt kéo phắt cái rèm đen chắn trước mặt chúng tôi ra.

Những thửa ruộng bậc thang xanh mơn mớn hiện ra trong tầm mắt. Đến lúc này tôi mới phát hiện ra, chúng tôi đang ở trong thùng một chiếc xe kéo thô sơ, do hai con ngựa lực lưỡng kéo đi ngược lên núi theo đường mòn. Tôi còn đang khó hiểu sao lại chạy đến vùng ngoại ô thế này, một con mèo vằn to lớn nhẹ nhàng nhảy từ trên lưng ngựa xuống rồi chui vào trong thùng xe. Tôi nhận ra đó là con hổ con của Lâm Khôi, tự nhủ chắc cậu ta đang ở đây. Quả nhiên, sau loạt tiếng vó ngựa chạy lại gần, bác sĩ Lâm thò đầu nhìn vào trong qua cửa xe. Cậu ta cười hì hì, cuộn tròn roi ngựa lại: "Ông chủ Hồ ngủ một giấc li bì hai ngày liền, khiến thằng em này lo sốt vó."

Tôi chẳng biết đâu mà lẫn với hai anh chàng này. May mà Bốn mắt tương đối tinh ý, anh ta chỉ ra ngoài xe, nói: "Chúng ta đã tới khu ruộng bậc thang rồi. Anh đã ngủ li bì sắp được một tuần. Trong lúc nửa tỉnh nửa mê, anh luôn mồm hét lên muốn tìm hai người Shirley Dương. Tôi định chờ đến khi vết thương của anh đỡ rồi mới lên đường, nhưng bên phía Nam Kinh ngày càng kiểm tra ngặt nghèo, nếu không đi nhanh sợ rằng sẽ bị kẹt cứng ở đó. Tôi và bác sĩ Lâm đã bàn bạc với nhau, vừa đúng lúc cửa hiệu phải vận chuyển một ít thuốc men và dụng cụ chữa bệnh đến Vân Nam để trợ giúp cho những khu kinh tế mới còn nghèo khó, chúng tôi đã lợi dụng cơ hội trà trộn vào đội ngũ vận chuyển lên ra ngoài. Sáng hôm nay vừa mới đổi xe ngựa, giờ còn cách Giang Thành nửa ngày đường nữa thôi."

Không ngờ trong lúc tôi hôn mê lại có nhiều chuyện xảy ra như vậy. Tôi vội hỏi anh ta A Tùng và Răng Vàng đâu. Hai cái kẻ xui tận mạng này, Răng Vàng thì bị đá đè gãy xương sườn, nếu không chạy chữa kịp thời sẽ có khả năng nguy hiểm tới tính mạng; Còn A Tùng, người của Thảo Đường thì lại biến mất ngay trước mặt chúng tôi, chỉ sợ. . . Bốn mắt đã máy môi định nói, nhưng sau khi liếc nhìn sang Lâm Khôi lại không chịu nói câu gì. Lâm Khôi thản nhiên nói với tôi: "Mỗi người có số mệnh của riêng mình,

ông chủ Hồ không cần phải lo lắng cho anh ta. Cửa hiệu đã phái người đi tìm rồi, nếu như không tìm thấy thì chỉ có thể trách anh ta vắn số!"

"Không thể nói như vậy được! Nếu không phải vì giúp chúng tôi tìm người, anh bạn A Tùng làm sao có thể gặp nhiều rủi ro như vậy được. Nếu như anh ấy xảy ra chuyện, lỗi đương nhiên hoàn toàn thuộc về tôi." Trong đời mình, tôi ghét nhất là gặp phải người chỉ biết phúi tay đổ lỗi cho số mệnh, nghe Lâm Khôi nói chuyện A Tùng thản nhiên như vậy, tôi lập tức cảm thấy hết sức khó chịu, vừa mới định lên lớp cho cậu ta một bài cho bỏ ngay cái tư tưởng độc đoán phong kiến cổ hủ đi thì bị Bốn mắt kéo lại. Anh ta khuyên giải tôi, bảo rằng chúng ta không quen thuộc phong tục tập quán nơi đây, ngay cả hai người Tuyền béo vẫn còn chưa thấy bóng dáng, nếu làm căng với người nhà Lâm thì sẽ chẳng có lợi lộc gì với chúng ta cả.

Tôi thừa hiểu anh ta nói có lý. Nói gì thì cũng vẫn là người nhà họ Lâm mất người, có khi Lâm Khôi đã sinh lòng thù hận nên mới cố ý nói vậy để kháy tôi cũng chưa biết chừng. Tôi hít sâu một hơi, quyết định nói sang chuyện khác, hỏi hiện giờ chúng tôi đang ở đâu. Lâm Khôi đáp: "Hôm qua vừa dỡ một ít hàng ở Côn Minh, giờ đã sắp vận chuyển tới Giang Thành rồi. Xa hơn chút nữa là địa phận của người Miêu, khu vực hồ Phủ Tiên, người Hán không dễ vào. Giang Thành là trạm dừng chân cuối cùng của mọi người trước khi vào Miêu, tôi thực sự chỉ có thể đưa mọi người đến đó thôi."

Bốn mắt tiếp lời: "Lúc ở Côn Minh, chúng tôi đã cố liên lạc với Shirley Dương rồi. Cô ấy đã dùng cái túi thêu Ngũ Hạc để lại lời nhắn ở tất cả các hiệu thuốc lớn, bảo rằng Tuyền béo nôn nóng không đợi chúng ta nữa, hai người đã đi Giang Thành để thăm hỏi ông lão kia trước rồi. Đó là lời nhắn từ hai ngày trước. Bác xà ích bảo rằng trước khi trời tối là sẽ đến được Giang Thành, chẳng bao lâu nữa là chúng ta sẽ được hội họp với họ rồi."

Tôi cố nhớ lại thông tin về ông lão chuyên gia chơi cờ mà chú Tiết đã nói lúc trước. Chỉ biết ông lão đó là người Miêu, hình như vì một cuộc tranh chấp không hồi kết mà đã gây thù chuốc oán với một vị quyền quý bản địa, cho nên đã bị ép phải rời khỏi Miêu Trại. Người này đồng lứa với chú Tiết, do hai mắt thông minh chỉ còn lòng trắng, cho nên anh em bạn bè đã gọi ông cụ là "Bạch Nhãn Ông". Bởi ra nước ngoài đã nhiều năm, chú Tiết phải cử người nghe ngóng kiếm tìm khắp nơi mới biết được Bạch Nhãn Ông vẫn còn sống, hiện giờ đang ở ẩn bên bờ hồ Phú Tiên. Chú bảo mấy người chúng tôi chịu khó đi một chuyến mà hỏi thăm, cho dù không tra ra được lai lịch của lão già thần bí kia đi nữa, thì với vốn kiến thức về cờ của mình, Bạch Nhãn Ông vẫn nhất định có thể cung cấp thêm rất nhiều manh mối cho chúng tôi. Mặc dù đã gặp phải rất nhiều trắc trở ở Nam Kinh, nhưng nếu đã vào Miêu thì không thể tiếp tục chán nản như thế này. Tôi thở ra một hơi như để trút hết bức bối trong lòng. Nhận ra tôi đang phiền muộn trong lòng, Bốn mắt an ủi: "Những gì xảy ra trong hai ngày qua không phải toàn là xấu cả, ít nhất hiện giờ Răng Vàng cũng đã an toàn, chứng từ mua bán ngọc chúng ta đã nắm trong tay, tôi đã nhờ đồng nghiệp trong nước làm hồ sơ trước. Đến khi hoàn thiện, chúng ta sẽ quay về Nam Kinh lật lại bản án. Hiện giờ, chúng ta không thể nôn nóng mà hỏng việc, tuần tự nhi tiến, chậm mà chắc. Tôi và anh thừa biết có bàn tay đang thúc đẩy mọi việc từ phía sau, trừ phi cáo kiêng ăn thịt gà, nếu không thì sớm muộn cũng sẽ lòi đuôi."

Tôi không ngờ về nước một chuyến, trình độ ngữ văn của Bốn mắt lại bay vọt đạt tới một trình độ cao đến thế, ngay cả cách nói ẩn dụ cũng thông thạo. Tôi không nhịn được, phì cười. Tôi nói ngủ lâu như vậy, xương cốt đã rã ra hết cả rồi, phải tranh thủ tập luyện một chút. Nói xong, tôi đứng dậy bảo bác xà ích dừng xe lại, sau đó nhảy vọt lên lưng một con ngựa. Lâm Khôi vội vàng bảo tôi cẩn thận một chút, trong thùng xe phía sau toàn là thuốc men đắt tiền. Tôi nói, khi tham gia đội sản xuất ở nông thôn ngày trước, ngày nào mà mình chẳng cưỡi ngựa đánh xe vận chuyển cỏ cho đội, thành dân chuyên nghiệp rồi. Nhìn đất trời bao la, hít thở không khí tươi

mát nơi hoang dã, tôi bỗng thấy tâm hồn rộng mở. Vận động xương cốt đã gần một tuần nay không hoạt động, tôi vung roi thúc ngựa lao đi như tên bắn. Trời cao biển rộng thỏa sức bay lượn, tâm trạng vô cùng khoan khoái dễ chịu. Không được bao lâu, tôi chợt nghe thấy tiếng gọi nôn nóng của Lâm Khôi hòa lẫn trong gió núi: "Ông chủ Hồ, quay lại đi, bên đó là vực sâu!"

Điền Trì là vùng có nhiều đồi núi kênh rạch, cho dù giờ đã là thời cải cách mở cửa, vùng này vẫn còn rất nhiều nơi chưa từng in dấu chân người. Không cần nói đâu xa, ví như đích đến chuyển đi này của chúng tôi là Giang Thành chẳng hạn, các loại phương tiện giao thông như ô tô, xe buýt không có đường nào để đi vào được cả.

Người dân nơi đây vẫn giữ nguyên tính cách hoang dã từ cả trăm năm trước. Toàn bộ hàng hóa được vận chuyển bằng các đoàn ngựa thồ. Người ta phải dùng ngựa, la trò đèo lội suối vượt hơn 50 km để thồ hàng từ bên ngoài vào. Nếu như sợ đường núi hiểm trở dễ xảy ra tai nạn thì vẫn còn một cách vận chuyển nữa, đó là đi theo đường thủy. Xuất phát từ Trùng Giang, vượt qua hồ Phú Tiên là có thể tới được thủy vực của Giang Thành. Tuy nhiên, nghe bác xà ích nói, đi theo đường thủy thì thứ nhất là chậm, thứ hai là quanh hồ Phú Tiên có vô vàn lời đồn đại rợn cả người liên quan đến người dân tộc thiểu số. Cho nên đại đa số thời điểm, vì đảm bảo đi được tới đích an toàn, những thương nhân bán hàng rong ở khắp mọi nơi vẫn sẵn sàng bỏ tiền ra thuê đoàn ngựa thồ "Vó Ngựa" để vận chuyển hàng. Những cửa hiệu đủ tài lực để nuôi riêng một đội ngựa thồ thì chắc chỉ có nhà họ Lâm, những nhà khác không cần nói tới.

Trên đường đi, ba chúng tôi bàn bạc sơ lược kế hoạch hành động. Lâm Khôi nói, Giang Thành là khu vàng thau lẫn lộn, tiểu thương qua lại như mắc cửi, muốn tìm người, đặc biệt những người lạ mặt dễ nhận dạng như Tuyền béo và Shirley Dương ở khu vực này thì chẳng có gì là khó khăn cả. Nhưng ông lão mà chúng tôi gọi là "Bạch Nhãn Ông" gì đó thì tới giờ anh

ta chưa bao giờ từng nghe ai nhắc đến. Theo lý thuyết, ông lão này là một người có số má, nếu quả thật sống ở Giang Thành, vậy thì biệt danh của ông cụ chắc chắn phải như sấm bên tai từ lâu rồi. Xét theo đó, ông lão này có nhiều khả năng không thường trú ở Giang Thành.

"Trường hợp xấu nhất là ông lão sống trong khu Miêu." Lâm Khôi giải thích, "Phía đông Giang Thành là khu hồ Phủ Tiên, nơi đó là địa bàn của người Miêu, người ngoài rất khó vào trong. Nếu như ông lão các anh muốn tìm sống ở trong đó. . . đội ngựa thồ của tôi không thể vào được."

Tôi nói: "Chẳng lẽ trên đời này lại có nơi mà bác sĩ Lâm không thể tới được hay sao? Thảo Đường các cậu chẳng phải vẫn thường cung ứng thuốc men cho khu Miêu sao?"

"Muốn đi vào khu hồ Phủ Tiên, chỉ có một cách là thuê đoàn ngựa thồ chuyên nghiệp dẫn đường. Họ quanh năm hoạt động ở khu vực đó, trong đoàn ngựa thồ có cả người Miêu lẫn người Hán, thậm chí còn có cả những người chăn ngựa dân tộc thiểu số khác. Cư dân nơi đây không quá bài xích những người đó, bởi những vật tư sinh hoạt khan hiếm hoàn toàn phải nhờ vào họ vận chuyển tới bằng ngựa thồ. Chính vì vậy, trong khu hồ Phủ Tiên đa sắc tộc, các đoàn ngựa thồ quy mô lớn mới thật sự là Ông vua không ngai. Cho dù là nhà họ Lâm chúng tôi, muốn đổi bạch được với người Miêu, cũng phải thông qua đoàn ngựa thồ để giao dịch, chấp nhận nhường cho họ một phần chênh lệch."

Nghe nói rắc rối như vậy, tôi bèn hỏi Lâm Khôi có quen biết đoàn ngựa thồ nào không. Cậu ta bảo có thì có đấy, nhưng đoàn đội đó quanh năm bôn ba làm ăn ở bên ngoài, Giang Thành chỉ là một cứ điểm thứ yếu mà thôi, có thể gặp được họ hay không thì phải hoàn toàn dựa vào may rủi. Tần Bốn mắt làm việc luôn vạch sẵn đường đi nước bước rồi mới tiến hành, khi nghe nói tình hình có nhiều khả năng không giống như đã dự tính, anh ta bắt đầu cẩn thận như đàn bà, vặn hỏi hết cái này đến cái kia. Tôi nói, giờ chưa biết đâu vào với đâu, ngài luật sư anh đã vội bực tức cái gì, biết đâu

hai người Shirley Dương đã tìm được người, giờ đã có sẵn ba chân ở Giang Thành, chỉ chờ chúng ta tới nơi là đủ sắp một bàn tiệc chực thì sao. Có khi chúng tôi không nhất thiết phải vào khu hồ Phủ Tiên. Có ngờ đâu, anh ta lại nói như đinh đóng cột: "Đi theo anh được một thời gian dài rồi, tôi đã suy ngẫm rất cẩn thận. Chỉ cần có dính dáng đến lão Hồ nhà anh, bất cứ việc gì rồi cũng sẽ không thể giải quyết dễ dàng, chắc chắn là sẽ gặp phải vướng mắc."

Tôi định phản bác luận điệu phản động vô căn cứ của anh ta, nhưng ngẫm lại cho kỹ, hình như những gì xảy ra trong suốt thời gian vừa rồi không sai lệch gì so với anh ta nói lắm thì phải. Trong lòng tự nhiên cảm thấy bức bối, tôi chỉ hi vọng chuyến đi Giang Thành này có thể thẳng đường mà tiến, đừng có quá nhiều ngoắt ngoéo.

Tối ngày hôm đó, chúng tôi đã đặt chân tới thủy trại Giang Thành. Vùng Vân Nam non nước nối liền, phong cảnh đẹp tuyệt vời. Mặc dù trên lý thuyết, Giang Thành là thành thị, nhưng trên thực tế nó lại là một Thủy trại với nhân khẩu thường trú chưa đầy 10.000. Nơi đây là vùng trũng, bốn bề bị nước bao quanh, số lượng kênh rạch cầu cống trong trại nhiều gấp mấy lần so với đường bộ, đặc biệt là vịnh Hành Mã nổi tiếng nhất trong số mười tám vịnh. Đến nơi đây, xe ngựa của chúng tôi buộc phải gửi ở trạm ngoài trại, toàn bộ hàng hóa cũng phải chuyển sang vận chuyển bằng thuyền. Người bản địa có câu "Đạo vô loa mã, thủy trung phi thiên", có nghĩa là trong Thủy trại Giang Thành, làm ăn bằng đường bộ hoàn toàn không có tương lai, nhưng chỉ cần xuống nước là có thể một bước lên trời. Mặc dù nói hơi phóng đại một chút, nhưng chỉ khi nào tận mắt nhìn thấy quang cảnh phồn thịnh trên mặt nước của nơi này thì mới biết được câu nói đó không ngoa chút nào.

Nghe nói cậu chủ Thảo Đường nhà họ Lâm đích thân tới giao hàng, các hào mục địa phương đã tập trung trên du thuyền chờ đón ở tận cửa vào mười tám vịnh. Chúng tôi theo sau Lâm Khôi, được một đám đông tiền hô

hậu ủng đưa lên chiếc du thuyền đánh dầu bóng loáng có thể soi gương, mà trong lòng giật thon thót. Hóa ra vị bác sĩ Lâm này rõ ràng có địa vị rất cao trong lòng quần thể dân tộc thiểu số, vậy mà ngày nào tôi và Bốn mắt cũng dè bủ chê bai sau lưng người ta.

Chiếc du thuyền này dài gần 10m, chia làm ba khoang chính, một trên và hai dưới, nghe nói là biểu tượng của trại và chỉ giương buồm mỗi khi nghênh đón khách quý. Mặc dù giờ đã là lúc chạng vạng tối, nhưng trên mặt sông vẫn sáng trưng đèn đuốc. Thuyền buôn đậu chỉ chít trên mặt nước, gần như làm tắc nghẽn cả đường thủy. Tôi đứng ở đầu thuyền, trông thấy trên bờ chỉ có thưa thớt vài chục gian hàng nhỏ, so với cảnh tượng đông nghìn nghịt trên mặt nước, quả thực là xơ xác tiêu điều đến đáng thương. Bởi vậy có thể thấy được, chợ nổi Giang Thành tuyệt đối không chỉ có mỗi cái tên.

Lâm Khôi đã "mời" toàn bộ già trẻ trong đội ngũ đón tiếp của thương hội ra ngoài, độc chiếm toàn bộ chiếc du thuyền này, bảo rằng muốn yên tĩnh ngắm nhìn phong cảnh nơi đây cùng với khách quý. Kết quả, tôi và Bốn mắt lập tức biến thành tâm điểm của mọi ánh mắt, mọi người đoán già đoán non lai lịch của hai thằng. Tôi nói, cậu là một bác sĩ cao quý, làm sao có thể đối gạt tình cảm của quần chúng như vậy được. Lâm Khôi đáp trả: "Với tính cách hào phóng, người Giang Thành nổi tiếng là hiếu khách, anh không phát hiện ra rượu Phần(1) chất đầy ở đuôi thuyền hay sao, đủ chuốc say chết người đó. Không dọa họ, chúng ta làm sao có thể dễ dàng thoát thân như vậy." Đến lúc này tôi mới nhận ra chỗ đuôi thuyền chất đầy vò rượu, vội vàng cảm ơn Lâm Khôi. Bốn mắt chưa bao giờ từng nhìn thấy phiên chợ nổi nào náo nhiệt thế này, dường như đã quên tuột cả mục đích của chuyến đi này, chỉ chăm chăm cò kè mặc cả với các thuyền buôn nhỏ, mua một đồng hàng thủ công nghệ mà chẳng biết dùng để làm gì.

(1) Một loại rượu ngon, sản xuất ở Phần Dương, tỉnh Sơn Tây, Trung Quốc

"Lúc này là giờ cao điểm của buổi tối, thuyền của chúng tôi quá nổi bật dễ làm người khác chú ý, muốn đi cũng đi chẳng nổi, tốt nhất là chúng tôi cứ ăn cơm chiều đã. Sau đó sẽ thuê một chiếc thuyền nhỏ để lên bờ, tôi sẽ dẫn các anh tới Nhà thủy tạ nghe ngóng tin tức của mấy người Shirley Dương."

Nhà thủy tạ của Thủy trại tương tự như quán trà của chúng ta, khách khứa đến từ khắp mọi miền, là nơi tin tức nhạy bén nhất Giang Thành. Không nói quá chút nào, chỉ cần anh của trong đó một vòng, ngày hôm sau, ngay cả người bán báo trong thành đã biết anh có bao nhiêu đất cắm dùi trong dòng họ nhà mình. Bởi vậy, nghe ngóng tin tức trong nhà thủy tạ là sự lựa chọn không thể chính xác hơn. Chúng tôi ăn thịt muối hầm cách thủy, lại dùng bếp trên thuyền để hâm nóng một bình rượu Phần. Đến khi trăng nhú đầu non, Nhà thủy tạ đốt chiếc đèn lồng đỏ khổng lồ lên báo hiệu bắt đầu mở cửa bán hàng, chúng tôi mới tìm một chiếc thuyền mung nhỏ rồi chèo vào trong bờ.

Không biết có phải bị ám ảnh mãi bởi chuyến đi Nam Hải hay không, lúc ở trên thuyền tôi cứ đứng ngồi không yên, mãi đến khi giẫm chân lên bờ mới cảm thấy an toàn. Đường thủy trong Thủy trại Giang Thành hẹp hơn ở phía ngoài sông, đa phần những ngôi nhà ven bờ được xây nhô một nửa ra ngoài dòng chảy. Phần mặt nước bên dưới nhà, hoặc có thể làm chỗ đậu thuyền, hoặc có thể mở cửa hiệu. Cho dù là ở vùng phương nam, nơi được gọi là quê hương sông nước, cũng khó mà bắt gặp cảnh tượng như thế này. Lâm Khôi thuyết minh, con đường mà chúng ta đang đi là phố Nam Giang Thành. Đi thêm một đoạn nữa, vượt qua một cái cầu đá là sẽ tới phố Đông. Phố Nam là khu buôn bán, phố Đông là khu nhà ở, tuy nhiên đại đa số người ở đây vẫn giữ thói quen sống trên mặt nước. Còn Nhà thủy tạ treo đèn lồng tua đỏ thép vàng khổng lồ mà chúng tôi sắp bước chân vào, chính là quán rượu lớn nhất ở nơi đây. Quán rượu này chẳng có biển hiệu, nhưng chỉ cần nhắc đến ba chữ "Nhà thủy tạ" ở vùng này, thì nhất định là muốn nói tới nơi này.

Tôi nhìn dòng người qua lại trên đường, đa phần mặc áo đen quần xanh, có người còn gánh đặc sản tự nhiên của miền núi trên vai, chỉ cần nhìn cũng biết là thợ săn người dân tộc đang vào thành để bán đồ. Cũng có cả người Hán như chúng tôi, hai bên đang cùng ở nơi xa xứ, cho nên dù không quen biết thì vẫn tự nhiên có cảm giác thân thiết, mỉm cười với nhau từ xa thay cho lời chào. Lâm Khôi giật áo hai thằng tôi, nói: "Đừng có mà giàu trí tưởng tượng! Nơi đây có rất nhiều kẻ lừa đảo. Ở cái vùng Giang Thành này, số người Hán chết oan chết uổng mỗi năm, dù không tới một trăm thì cũng phải hơn chín mươi." Tôi giật mình choáng váng, hỏi cậu ta nguyên nhân tại sao. Lâm Khôi đáp: "Ở đâu có người thì ở đó có mâu thuẫn. Nơi này xa xôi hẻo lánh, mất tích vài người thì có ai thèm quan tâm. Giết người vì cướp của, cũng có khi chỉ vì xả giận. Lừa đến chỗ tối, xiết cổ, nhấn xác chìm sâu dưới nước, có trời mới biết được. Với cách ăn mặc như du khách như thế này, các anh rất dễ biến thành con mồi cho kẻ khác săn. Lát nữa vào Nhà thủy tạ, các anh đừng bao giờ nhìn bên này ngó bên kia như thế này nữa."

CỔ ĐỘC PHỦ TIÊN

Thiên Hạ Bá Xương Ngự Định Lục Nhâm
www.dtv-ebook.com

Chương 16: Thủy Trại Giang Thành (2)

Tần Bốn mắt nghe mà mắt chữ o mồm chữ a, có lẽ không tài nào ngờ tới ở một nơi đẹp say lòng người thế này lại diễn ra cái cảnh giết người cướp của, hơn nữa lại còn được coi là chuyện thường tình. Anh ta chỉ cảm cái đi theo sau tôi mà không nói năng gì. Tôi ngẩng lên nhìn cái đèn lồng đỏ to đùng treo trước cửa Nhà thủy tạ, chẳng biết tại sao lại chợt cảm thấy nóng ruột. Cậu cả nhà họ Lâm cười tươi rói, thông thạo dẫn hai thằng chúng tôi dẫm lên bậc thang tre. Tai nghe tiếng kễ cà kễ kẹt dưới chân, mắt thấy đen đặc đầu người liên tục di chuyển trong nhà hàng, tôi bỗng nhiên có linh cảm, chuyến đi này có lẽ sẽ gặp nhiều trắc trở hơn đã dự tính.

Nhà thủy tạ số một Giang Thành theo đánh giá của Lâm Khôi, nhìn từ xa sẽ chẳng thấy có gì đáng chú ý, chỉ khi nào bước chân vào bên trong bạn mới hiểu được tại sao nó chiếm ngôi vị "Số một". Vừa vào bên trong, thiếu chút nữa tôi đã bị hôn mê bởi biển người như thủy triều ập thẳng vào mặt. Thật kỳ lạ, trong nhà hàng tầm trên dưới trăm mét vuông bày kín những bàn lớn sơn đỏ, bàn nào bàn nấy cũng đều có khách ngồi chật kín. Ở nơi núi rừng này không khách khí giả tạo như ở dưới xuôi, tất cả mọi người đã chúc tụng nhau tới mức mặt mũi đỏ bừng bừng. Rất nhiều người cởi hết cả áo xống ra, tay cầm bát sứ to, uống rượu ừng ực như uống nước lã.

Trong khoảnh khắc, tôi chỉ thấy đâu đâu cũng là người, chẳng biết phải tới chỗ nào mà hỏi thăm. Bốn mắt hỏi: "Nhiều người như vậy mà quán không sập hay sao?" Lâm Khôi còn chưa kịp trả lời, một người lực lưỡng đi ngang qua chúng tôi đã nói thay: "Sao lại không sập, chỉ riêng năm nay đã sập hai lần rồi. Hề hề, nếu rơi hết cả xuống nước, không biết sẽ náo nhiệt tới mức nào đây!" Nói xong, người này đã cặp bình rượu đi mất hút.

Tôi thấy ở nơi này đa phần là những đệ tử lưu linh đã uống đến mức không còn biết trời trăng gì nữa, không dám chắc sẽ hỏi han được gì nhiều. Sau khi trải qua vụ đánh lộn trong quán bar ở Peru, Tần Bốn mắt hết sức dị ứng với cảnh tượng thế này, cứ đứng ngẩn ra ở cửa vào. Tôi nhìn khắp đám đông một lượt, dường như không có dấu hiệu nào là sẽ tìm được tin tức gì có ích cả. Lâm Khôi vỗ vai hai đứa tôi: "Ngây ra đó mà nhìn thì có tác dụng gì, phải xâm nhập vào quần chúng đi chứ." Nói xong dẫn chúng tôi chen lấn vào trong đám đông.

Vừa vào trong biển người, chúng tôi chợt nghe thấy tiếng huyên náo, thỉnh thoảng lại có tiếng hò reo vang lên. Đưa mắt nhìn, đó là một ông già mặc một bộ áo dài, bên ngoài mặc áo chèn xanh, đang ngồi xếp bằng trên cái bàn đồ rục thao thao bất tuyệt kể chuyện thuyết thư. Cái mũ rơm trên đầu đã che mất gương mặt, ông già ngồi rung đùi kể chuyện say sưa, người nghe vây kín xung quanh thỉnh thoảng lại vỗ tay trầm trồ khen ngợi. Tôi nghe một lúc lâu mà chẳng thể hiểu nổi ông lão đang kể về cái gì, chỉ biết là những lời nói thao thao bất tuyệt của ông lão không phải là tiếng phổ thông. Lâm Khôi vẫn thản nhiên như không, nói cho chúng tôi biết ông lão này là người của Miêu trại, thường xuyên quanh quẩn ở mấy trại quanh đây, dựa vào kể chuyện thuyết thư để kiếm sống.

Ông lão kể chuyện bằng tiếng bản địa, còn nội dung câu chuyện có liên quan đến hồ ly tinh ở đất Miêu, chúng tôi không hiểu cũng là điều bình thường. Mặc dù tôi không hiểu truyện ma quái mà ông lão đang kể, nhưng nhìn toàn bộ những người xung quanh đều nghe tới mê mẩn, là đủ thấy được câu chuyện thực sự rất đặc sắc. Nghĩ đến ông lão này quanh năm lại đi khắp mọi nẻo đường, kiến thức nhất định tương đối uyên bác, tôi bèn hỏi Lâm Khôi xem cậu ta có thể hỏi thăm ông lão một việc hay không.

Lâm Khôi hỏi lại tôi, có phải muốn hỏi xem Bạch Nhân Ông đang ở đâu không. Tôi lắc đầu: "Là muốn hỏi về con thú ăn thịt người trên Dương Sơn. Nói thực, dù chuyện lạ hay quái vật tôi đã thấy không ít, nhưng

chuyến đi Dương Sơn vừa rồi thật sự có quá nhiều điều khó tin. Chưa cần nói đến cái khác, chỉ riêng việc cái mặt tròn xoe chỉ có mỗi cái mồm rộng hoác, mắt mũi đều không có, đã đủ là việc hiếm có trên đời này rồi. Tôi nghe nói ông lão này hay kể những chuyện ma quái lạ thường, cho nên muốn hỏi xem có biết quái vật đó hay không."

Lâm Khôi gọi nhân viên phục vụ trong quán tới rồi thì thầm với cậu thiếu niên đó một lúc, sau đó bảo với tôi: "Tiết mục kể chuyện của ông lão Quách là chiêu bài của nơi đây, giờ đang là lúc cao trào, không thể ngừng lại được. Chúng ta cứ lên phòng riêng trên tầng chờ, một lát nữa ông lão sẽ lên."

Tôi thừa hiểu, nhờ cậu cả nhà họ Lâm ra mặt nên mọi việc mới thuận lợi thế này, vội cảm ơn cậu ta, sau đó gọi Bốn mắt đi theo Lâm Khôi cùng lên trên tầng hai. Không ồn ã như ở dưới tầng một, khu phòng riêng ở tầng hai có vẻ vắng vẻ hơn rất nhiều. Người nhân viên dẫn đường họ Triệu nói: "Khách khứa tới đây không phải ai cũng là người miền núi thô lỗ cả. Toàn bộ phòng trên này của quán em đều là những gian phòng độc lập trông ra mặt nước, dễ dàng ngắm trăng. Anh nhìn mà xem, còn chưa tới giờ cơm mà khách đã bao mất quá nửa số phòng rồi." Tiểu Triệu dẫn chúng tôi vào một gian phòng, nhiệt tình rót trà. Tôi hỏi cu cậu, gần đây có một người béo như trâu mộng đi cùng với một cô gái xinh đẹp nào tới đây không. Cu cậu ngẫm nghĩ một lát rồi trả lời: "Ôi, số khách ra vào quán này mỗi ngày ít nhất cũng phải tới gần trăm, em thật sự không nhớ ra nổi có hai người nào như anh đã miêu tả đã từng đến đây không. Hay là anh nói đặc điểm nhận dạng kỹ hơn một chút, em sẽ đi hỏi những người khác xem sao."

Tôi nói tên của hai người ra, Tiểu Triệu vỗ ngực đánh bộp một cái: "Nếu đã có tên thì việc gì cũng dễ làm thôi. Ba anh cứ chờ ở đây, em chạy đi một loáng sẽ quay trở lại."

Cậu bé vừa đi khuất, Bốn mắt đã thắc mắc: "Sao ở đây lại mượn cả trẻ em làm việc thế này, cậu phục vụ vừa rồi chắc chỉ tầm mười lăm tuổi."

Lâm Khôi nhấp một hớp trà thơm: "Vừa học vừa làm thôi mà. Mẹ nó mất sớm, còn cha nó thì bị gãy cả hai chân khi lên núi hái thuốc từ hai năm trước, biến thành tàn phế, nằm yên một chỗ, trong nhà lại còn hai đứa em gái còn đang ăn học. Ở cái vùng Giang Thành này, đa phần trẻ em không biết chữ, chỉ học xong nhân chia cộng trừ là đã phải giúp cha mẹ chúng bày quán bán hàng kiếm tiền. Chẳng có gì đáng kỳ lạ cả!"

Bốn mắt vẫn không tài nào chấp nhận nổi, Lâm Khôi xua tay: "Ở vùng Giang Thành này còn đỡ, trong khu Miêu trại tương đối hẻo lánh kia mới đáng nói, quanh năm không giao tiếp với người ngoài, dân cư bản địa của vùng đó một chữ bẻ đôi cũng không biết. Vậy thì đã sao, đời này qua đời khác họ vẫn sống như vậy cả. Nghe nói nơi đó vẫn do quan Thổ ty (1) cai trị, đời sống dân chúng vẫn khổ như thời trước giải phóng. Tôi vẫn muốn nhắc lại câu nói kia, mỗi người một số phận, nói nhiều vô ích."

(1) Là chức quan cai trị một vùng dân tộc thiểu số, thường là người đứng đầu của một bộ tộc nào đó

Nghe nói vậy, bản tính gàn bướng của vị luật sư họ Tần lại nổi lên, anh ta tóm lấy Lâm Khôi bảo cần phải "trao đổi" học thuật một cách sâu sắc. Bình thường hai con người này đều là những kẻ coi trọng hình tượng nho nhã hơn cả tính mạng, nhưng chỉ cần nảy ra tranh chấp ai đúng ai sai về một vấn đề nào đó, cả hai sẽ giống như uống phải thuốc kích thích, tranh cãi đến mặt đỏ tía tai, không ai có thể khuyên can nổi.

Tôi đành đẩy cửa phòng, đi ra ngoài cho yên tĩnh.

Tôi ngồi ở góc hành lang, suy tính xem nên tìm kiếm tung tích hai người Tuyên béo bằng cách nào.

Khi lên bờ, tôi đã nghe ngóng được Giang Thành không giống như Côn Minh, nơi đây là Thủy trại có nhiều dân tộc khác nhau cùng sinh sống. Ngoài cơ quan hành chính cấp xã do chính phủ thiết lập ra, những cơ quan

công sở khác trên cơ bản vẫn hoạt động theo hình thức nhân dân địa phương tự bầu tự quản. Nói cách khác, biểu tượng Ngũ hạc triều thiên sẽ chẳng có tác dụng gì với những cửa hàng y dược nơi đây cả. Vậy khi muốn để lại lời nhắn lại cho tôi, hai người Shirley Dương sẽ phải dùng phương thức nào?

Ngộ nhờ Tiểu Triệu không tìm hiểu được gì, bước kế tiếp sẽ phải làm thế nào. Trong lúc tôi đang nghĩ ngợi đầu cả đầu, sàn nhà bỗng nhiên đung đưa một cách đều đặn. Ngay sau đó, tiếng Tiểu Triệu cùng với tiếng bước chân lên cầu thang cùng lúc vang lên. Tôi nghĩ bụng, cu cậu này giỏi đến thế ư, chưa hút hết điếu thuốc vậy mà đã dẫn người tới rồi hay sao? Vội vàng dập tắt thuốc, tôi chuẩn bị đứng dậy. Còn chưa kịp đứng thẳng người, tôi chợt nghe thấy một giọng nói tương đối quen thuộc.

"Vụ chuyển hàng này nhờ cậy hết vào các vị! Hôm nay, Dương Nhị Lão tôi đứng ra mời, nào nào. . ."

Tôi giật mình choáng váng, giọng nói này vừa ồm vừa vang, mang nặng khẩu âm của vùng Mân Nam, lại còn cả ba từ "Dương Nhị lão" nữa. Tôi kín đáo liếc nhìn qua khe hở giữa các thanh tre, quả nhiên là vị thủ lĩnh đội quân vận chuyển đường thủy binh hùng tướng mạnh, chuyên đội mũ lông chồn, Dương Nhị Bì. Kể từ khi lấy được viên trân châu Hồ Uy trở đi, lão già này đã không còn xuất hiện trên địa bàn Nam Kinh lần nào nữa; Không ngờ, hôm nay lại bị tôi bắt gặp ở tận Giang Thành Vân Nam cách xa cả ngàn dặm. Do ấn tượng cá nhân về lão già này không được tốt lắm, cho nên tôi chẳng hề có ý định ra mặt chào hỏi. Tôi quan sát kỹ hơn, khách của lão ta bao gồm một nam một nữ, đều ăn mặc quần áo người Miêu. Nam mặt mũi dữ tợn, nhìn bề ngoài tầm bốn mươi tuổi; Nữ ít tuổi hơn một chút, hình dáng bên ngoài rất bình thường, đi ngoài đường chắc không khiến ai chú ý tới. Hai người này trông chẳng có vẻ gì là đã từng giao dịch làm ăn với Dương Nhị Bì cả, tại sao cái lão già bình thường không coi ai ra gì này lại đối xử với hai người Miêu này kính trọng đến thế. Mặc dù khá tò mò,

nhưng sau khi nghĩ lại, tôi thấy mình đã quá đủ phiền toái rồi, không cần phải dây dưa vào lão ta, thêm một chuyện không bằng bớt một chuyện, cứ coi như không biết là xong chuyện.

Tranh thủ lúc ba người còn mải trò chuyện, tôi chạy vào phòng riêng của mình. Hai người Bốn mắt và Lâm Khôi có vẻ như đã "trao đổi" xong, mỗi người ngồi riêng một góc, chẳng ai thèm nói chuyện với ai. Tôi đành phải ra mặt hoà giải, bảo với hai người là Tiểu Triệu đã quay về rồi, có khi chúng ta sẽ biết được Tuyền béo và Shirley Dương đang ở đâu ngay bây giờ thôi.

Tôi còn chưa dứt lời, cửa phòng bị ai đó kéo ra, Tiểu Triệu cười toe toét thò đầu vào. Tôi vẫy tay, Tiểu Triệu lập tức hấp tấp chạy vào trong phòng: "Tìm được rồi, tìm được rồi! Em đã nói rồi mà, trong khu Giang Thành này không có việc gì mà em không nghe ngóng được. Hì hì."

Tiểu Triệu nói, hai ngày trước, có một cô gái họ Dương và một người béo tròn tròn trực đã tới Nhà thủy tạ, muốn thuê người dẫn đường vào Miêu trại, giá cả không thành vấn đề. Tuy nhiên, trong khu vực Giang Thành, người có thể đi vào đất Miêu, ngoại trừ người Miêu bản địa ra, thì chỉ còn lại những thành viên trong đoàn ngựa thồ. Nhưng nơi mà hai người kia muốn tới lại là vùng đất xui rủi - hồ Phủ Tiên, cho nên chẳng có một ai nhận lời dẫn đường cả. Nghe cu cậu nói vậy, tôi nhận thấy sự việc đúng như Lâm Khôi đã dự đoán, Bạch Nhãn Ông không phải người thường trú ở Giang Thành. Hơn nữa, không hiểu cô nàng Shirley Dương kia làm gì mà gấp gáp đến như vậy, sao không ở lại Giang Thành chờ tôi. Tiểu Triệu lại tiếp tục nói: "Tuy nhiên, hai người cuối cùng vẫn tìm được một thợ săn người Miêu đồng ý dẫn đường. Điều này do chính mồm chị Lê Hoa bán rượu ở quầy nói, không thể sai được. Chị ấy còn nói, người thợ săn đó là khách quen ở đây, trại của ông ta chỉ cách hồ Phủ Tiên tầm năm cây số, tên trại là Nguyệt Miêu, cách Giang Thành khoảng ba ngày đường."

Tôi ôm xiết Tiểu Triệu, lấy ra một tờ tiền kín đáo đưa cho cu cậu: "Tin tức này rất quan trọng, em giúp bọn anh tìm hiểu xem có ai đồng ý dẫn đường đi trại Nguyệt Miêu ngay không."

Tiểu Triệu giật mình, hỏi: "Giờ đi luôn sao?" Cu cậu nhìn ba người chúng tôi rồi lắc đầu, nói, "Vào mùa này, trên núi nhiều lang lớn lắm sói dữ. Các anh lại quá ít người, đi đường vào ban đêm sẽ rất nguy hiểm. Người dẫn đường giỏi là người không bao giờ vì tiền mà mang tính mạng của khách ra mạo hiểm."

Lâm Khôi đồng ý với quan điểm của cu cậu: "Anh chưa từng thấy thú dữ nơi đây nên không biết được sự nguy hiểm của chúng. Thợ săn có kinh nghiệm nhiều đến mấy cũng phải ôm hận ở vùng núi này. Theo tôi thấy, đêm nay chúng ta tốt nhất vẫn nên ngủ một giấc cho ngon. Ngày mai, tôi sẽ nhờ nhân viên trong cửa hiệu đi tìm hiểu giúp các anh một chuyến, xem trong trại có đoàn ngựa thồ lớn nào chuẩn bị lên đường không. Nếu có sẽ nhờ họ tiện đường dẫn hai người đi."

Tiểu Triệu vỗ tay đánh bốp, nói: "Ôi trời, sao em lại quên mất việc này được nhỉ. A Thiết thúc đang ở đây, đội ngũ của A Thiết thúc đang ở tầng dưới."

Vừa nghe nhắc đến cái tên đó, Lâm Khôi lập tức mỉm cười, luôn miệng nói tôi quá may mắn. Tôi cứ như bị cậu ta và Tiểu Triệu đánh đố, bèn hỏi cậu ta A Thiết thúc là ai. Tiểu Triệu bĩu môi: "Ngay cả cái tên A Thiết thúc mà cũng không biết, nhìn cũng đủ biết là đồ nhà quê mới ra tỉnh. Chú ấy là người anh hùng vĩ đại của đoàn ngựa thồ, là mã oa đầu nổi tiếng nhất mười trại chín kênh. Bất cứ vụ vận chuyển nào, chỉ cần do A Thiết thúc tiếp nhận, hàng sẽ chắc chắn đến nơi, ngay cả Quỷ Táng Linh cũng dám đi qua! Thế nhưng, đã có người mời A Thiết thúc chuyển hàng rồi, họ đang uống rượu ở ngay bên cạnh, chỉ sợ chú ấy không thể đưa các anh đến trại Nguyệt Miêu được."

Mã oa đầu là cách gọi kính trọng đối với thủ lĩnh đoàn ngựa thồ. Đoàn đội nào cũng phải có người dẫn đầu, người được gọi là Oa Đầu phải là nhân vật cự phách nhất cả đoàn ngựa thồ, tất cả hành động của đoàn đều phải tuân theo sự chỉ huy của người này. Trước giải phóng, phương tiện giao thông rất lạc hậu, có rất nhiều con đường, người bình thường không thể nào vượt qua được. Nhu yếu phẩm như lương thực quần áo của rất nhiều nơi phải vận chuyển hoàn toàn bằng đoàn ngựa thồ. Trà Mã Cổ Đạo nổi tiếng trong lịch sử chính là con đường cheo leo hiểm trở, chỉ dựa vào móng ngựa và chân người của đoàn ngựa thồ mà khai phá từng chút một. Nghe nói Giang Thành có một vị kỳ nhân như vậy, tôi lập tức muốn qua bên đó chào hỏi. Nhưng vừa nghe nói ông ta đang uống rượu ở bên cạnh, trong lòng lập tức giật đánh thót.

Không trùng hợp như vậy chứ!

Tôi hỏi Tiểu Triệu: "Vị A Thiết thúc kia có phải đang uống rượu với một người Hán đội mũ lông chồn không?"

"Hả? Làm sao anh biết, anh đã nhìn thấy à?"

Tôi thầm than xui xẻo, quả nhiên đã để Dương Nhị Bì tranh trước mất một bước. Tôi cứ thắc mắc tại sao lão già kia lại nhiệt tình với người khác đến thế, hóa ra là đang chiêu đãi mã oa đầu A Thiết thúc.

Bốn mắt không biết vừa rồi tôi đã gặp người quen ở bên ngoài, hỏi tôi có chuyện gì xảy ra. Tôi nói cho anh ta biết mục đích tới Giang Thành của Dương Nhị Bì, sau đó kể lại sơ lược những ân oán ngày trước cho Lâm Khôi nghe. Hai người cùng thở dài: "Ông anh Nhất, nhân phẩm của anh quả thực không phải tệ mà là quá tệ hại, chuyên môn gây ra những rắc rối không đáng có như thế này."

"Vậy phải làm sao bây giờ, qua đó cướp người, phá đám Dương Nhị Bì ngay tại trận?" Tuy rằng trong lòng tôi rất muốn đối phó Dương Nhị Bì,

nhưng nếu làm vậy sẽ có rất nhiều tai tiếng. Là người đồng đạo với nhau, lại thường xuyên gặp mặt, nếu lúc này thực sự qua đó cướp mối làm ăn, nếu truyền ra ngoài thì đương nhiên Hồ Bát Nhất tôi là người đuối lý, bởi dù thế nào đi nữa, buôn bán cũng phải tôn trọng thứ tự trước sau.

Bốn mắt nhếch mép cười, đề xuất: "Mọi người quen biết nhau cả, chúng ta hãy qua đó, trước là để chào hỏi, sau là để dò hỏi xem người ta có thể tiện đường dẫn theo chúng ta hay không. Nếu thật sự không được, khi đó tìm cách khác vẫn chưa muộn."

Tôi thầm nhủ, với lòng dạ hiểm độc tranh mua lừa bán, họa có điên thì Dương Nhị Bì mới chịu đồng ý cho chúng tôi nhập đội, nhưng vẫn không cam lòng từ bỏ cơ hội thế này. Lâm Khôi đứng dậy, nói: "Tôi và A Thiết thúc có thể coi là khá thân thiết, chúng ta qua bên đó gặp gỡ, chào hỏi thì đâu có gì là quá đáng. Về phần người ta có thể dẫn theo các anh hay không thì không quan trọng lắm, quen biết thêm một người bạn cũng tốt. Cho dù không thể tự mình đưa các anh vào đất Miêu, ít ra ông ấy vẫn có thể giới thiệu người dẫn đường khác, nói chung vẫn tốt hơn là tự các anh lăm mò tìm đường."

Tôi nói, cậu nói vậy cũng có lý, người ta thường nói ra khỏi cửa phải nhờ vào bạn bè. Chúng tôi mới chân ướt chân ráo tới Giang Thành, muốn tới Nguyệt Miêu trại tìm Shirley Dương thì buộc phải dựa vào mấy vị bá chủ một cõi như người này. Bởi vậy, tôi nhờ Tiểu Triệu chạy sang báo trước là người của Thảo Đường nhà họ Lâm muốn sang quấy rầy nhà hững của A Thiết thúc.

"Phiền nhất là những câu khách khí giả tạo này của mấy người!" Tiểu Triệu vừa đi được một lát, căn phòng bên cạnh đột nhiên vang lên tiếng động như sấm nổ, ngay sau đó cửa phòng của chúng tôi mở đánh rầm một cái.

Một người đàn ông cao to lừng lững cười ha hả xông vào trong phòng, chỉ vào Lâm Khôi mắng: "Cái thằng ranh khốn kiếp này, chú trốn ở bên cạnh lâu như vậy, không ho he lấy một tiếng. Thực sự không coi thằng anh này ra gì hay sao!"

Tôi thấy A Thiết thúc là người phóng khoáng, khác hẳn với loại gian thương lừa lọc như Dương Nhị Bì, lập tức kín đáo thở phào một hơi.

"Thiết oa đầu đang nói chuyện làm ăn, ai mà dám vuốt râu hùm chứ! Nào, để em giới thiệu một chút, hai người này là bạn bè ở Nam Kinh của em, đến chỗ Giang Thành các anh để tìm người. Lần này Oa đầu anh phải nể tình thằng em này một chút, cố giúp họ một lần đấy."

"Bạn của cậu Lâm cũng là bạn của lão Thiết này! Mấy chú em cứ yên tâm, có việc gì cứ để thằng anh này lo. Muốn tìm gì. . ."

Đang nói, một cái mũ lông chồn chột lấp ló ở ngoài cửa hết sức chướng mắt. Vừa thấy Dương Nhị Bì ngó nghiêng nhìn vào, tôi lập tức quay mặt sang hướng khác. Nhưng không ngờ lão già này tinh mắt như cú vọ vậy, ngay tức khắc nhìn dán mắt vào mặt tôi. Tôi đành phải cười lấy lòng, vươn tay ra định bắt tay lão ta. Có ngờ đâu lão ta lại quay ngoắt đi, cứ như không nhận ra tôi vậy, trách cứ A Thiết thúc: "Oa đầu, chúng ta đang uống dở, sao lại bỏ chạy thế này?"

Thiết Oa đầu vung năm đấm: "Đây là mấy người bạn thân thiết của tôi, lâu rồi không gặp. Ha ha ha, nếu ông chủ Dương không ngại thì hãy vào đây uống rượu cùng."

Ông ta nói thế chẳng khác gì tát vào mặt Dương Nhị Bì vậy, tôi rất sợ cái lão lông chồn bạt mạng này sẽ trở mặt ngay tức thì. Quả nhiên, sau khi Dương Nhị Bì nghe Thiết Oa Đầu nói xong, thái độ lập tức quay ngược một trăm tám mươi độ, gương mặt nhẵn như táo tàu biến thành xanh lét. Tôi vội vàng chạy lại gần, nắm chặt lấy tay lão ta, kích động giật như máy: "Chao

ôi, đồng chí Dương kính mến, đúng là tha hương ngộ cố tri, cứu hạn phùng cam vũ (2). Gặp được cụ ở đây quả thực là tam sinh hữu hạnh, may mắn biết bao!"

(2) Theo quan niệm của người xưa, đây là hai trong số bốn cái khoái của đời người.

久旱逢甘雨, Cứu hạn phùng cam vũ: Nắng hạn gặp mưa rào

他鄉遇故知; Tha hương ngộ cố tri: Gặp bạn nơi xa xứ

洞房花燭夜, Động phòng hoa chúc dạ: Động phòng đêm tân hôn

金榜掛名時。 Kim bảng quả danh thì: Có tên trên bảng vàng

Thiệt Oa Đầu ngạc nhiên hỏi Dương Nhị Bì: "Ông chủ Dương quen biết anh bạn trẻ này?"

Dương Nhị Bì hơi nhú lông mày, rút phắt tay ra, trả lời cộc lốc: "Không quen!"

Ngay tức thì, tất cả mọi người nhìn tôi như nhìn một thằng ngốc. Tôi chẳng hiểu tại sao lão ta lại chối không quen biết, mắng thăm: "Mẹ kiếp, đúng là một lão già điên!"

CỔ ĐỘC PHỦ TIÊN

Thiên Hạ Bá Xương Ngự Định Lục Nhâm

www.dtv-ebook.com

Chương 17: Thiết Mã Bang

Mặc dù tôi và Dương Nhị Bì không tiếp xúc quá nhiều với nhau, nhưng ít ra cũng đã tiến hành vài vụ mua bán, thậm chí là cả buôn lậu. Huống chi lão ta cũng từng bị Cây Sào ám hại, lẽ ra phải ở cùng một chiến tuyến với tôi, nhưng chả hiểu sao hôm nay chưa nói được vài câu đã chối đây đẩy không quen biết. Tôi liếc nhìn A Thiết thúc đang đứng ở bên cạnh, chẳng lẽ có trò mờ ám gì hay sao?

Thấy tôi nhìn mình chăm chăm, Dương Nhị Bì trợn mắt thị uy với tôi một cái, sau đó bảo với A Thiết thúc: "Vì việc này, trong lòng tôi còn nôn nóng hơn cả bị mèo cào. Mong Thiết Oa đầu nhiệt tình giúp đỡ, sau khi xong việc sẽ trả thêm ba mươi phần trăm tiền công. Tốt nhất là khởi hành ngay trong đêm nay." Lúc lão ta nói đến câu này, cơ mặt giãn giật, giọng nói dường như hơi lạc đi, hoàn toàn không thèm nhìn ngó gì đến những người khác, coi chúng tôi như không khí vậy. Tôi thấy lão chẳng có vẻ gì là lừa gạt dối trá cả, mà thực sự giống như có việc gấp liên quan đến mạng người vậy. Nếu lúc này mà tôi chọc gậy bánh xe vậy thì chẳng khác gì công khai đối địch với lão ta cả, ân oán giữa hai bên sẽ càng sâu nặng hơn.

Chỉ có điều, thường ngày Dương Nhị Bì hoành hành ngang ngược, cái chết của ông cụ Tang cũng có một phần trách nhiệm của lão ta, giờ lại tỏ vẻ sĩ diện trước mặt tôi, ai mà thèm bắt chuyện với lão ta. Tôi nháy mắt với Lâm Khôi, trề môi chỉ về phía hai người đang nói chuyện bên kia. Cậu ta lén cười, ho khan đánh tiếng một cái rồi đi tới trước mặt A Thiết thúc, nói: "A Thiết thúc này, việc mà chúng ta vừa nói, anh xem có thể xử lý được không. Nếu không có gì khúc mắc, tính mạng của hai người bạn này của em xin nhờ cậu cả vào anh."

A Thiết thúc hết nhìn Dương Nhị Bì, lại nhìn Lâm Khôi, tỏ vẻ khó xử: "Nói thật, người ta tới trước, lượng hàng lại lớn. Hai anh bạn trẻ của cậu muốn đi tới đâu, nếu tiện đường thì anh đưa họ một quãng cũng không sao. Lỡ như không cùng đường, anh sẽ cử hai thành viên trong đội dẫn đường cho họ, em thấy thế có được hay không?"

Lâm Khôi còn chưa kịp trả lời, Dương Nhị Bì đã nóng nảy xen ngang, lão xua tay nói: "Không có chuyện được hay không được gì cả, chuyển hàng này của tôi toàn đồ quý giá, cho dù có cùng đường cũng không thể dẫn theo người ngoài, đặc biệt là kẻ này!" Nói xong, lão chỉ tay thẳng vào mặt tôi. Tôi dở khóc dở cười với lão ta, quý ngài vừa mới chối không quen biết, sao mà chỉ trong nháy mắt đã bắt đầu quay sang tẩy chay tôi, thế này có khác gì tự mình tát vào mặt mình đâu. Quả nhiên, A Thiết thúc thắc mắc: "Ông chủ Dương, hai người này, cụ thật sự không quen biết?"

Đến lúc này Dương Nhị Bì mới nhận ra mình đã lỡ lời, ấp a ấp úng một lúc lâu mà không nói được câu gì.

Mục đích của tôi là tới được Nguyệt Miêu Trại, còn ai dẫn đường cũng không quan trọng. Nếu như A Thiết thúc chịu tìm người khác dẫn đường cho chúng tôi thì không còn gì tốt hơn. Tôi vội vàng nói lời cảm ơn, rồi nói cho ông ta biết luôn, tôi và Bốn mắt muốn tới Nguyệt Miêu trại để tìm người.

"Hả? Nguyệt Miêu trại." A Thiết thúc cười phá ra, "Cùng đường cùng đường, chúng tôi tới hồ Phủ Tiên, phải đi ngang qua chỗ đó. Bác sĩ Lâm, anh sẽ dẫn theo hai người bạn trẻ này của cậu. Xong chuyến này trở về, chúng ta lại uống tiếp."

Dương Nhị Bì đứng bên cạnh tức giận đến mức mặt mày méo xẹo, hai hàng râu cá trê không ngừng run rẩy.

Tôi vỗ vai lão ta, nói: "Đồng chí Dương kính mến, từ hôm nay trở đi, chúng ta sẽ cùng hội cùng thuyền. Kính mong cụ quan tâm nhiều hơn!"

Lão ta thấy tay tôi ra như phẩy ruồi, nhỏ giọng uy hiếp: "Họ Hồ kia, chúng ta việc ai nấy làm! Sau khi đến được nơi cần đến, bay lập tức rút ngay cho ta. Nếu làm lỡ việc lớn của ta, đừng trách ta không nể mặt lão già họ Tang kia."

Tôi coi lời lão lão như gió thoảng qua tai, chẳng thèm cãi lại câu nào, mà chỉ gọi Tiểu Triệu mở thêm hai bình rượu lâu năm chiêu đãi mấy người A Thiết thúc, khiến cho Dương Nhị Bì tức giận đến mức không thở nổi.

Cờ hiệu của A Thiết thúc được kế thừa từ Thiết Mã Bang thời nhà Thanh, chuyên vận chuyển "hàng cấm". Hàng cấm là loại hàng hóa mà những đội ngựa thồ bình thường không dám nhận chuyển, ví như súng ống đạn dược hoặc là thuốc phiện. Nghe nói lúc mới giải phóng, ở khu vực Vân Quý trộm cướp nhiều như rươi, là cái nhọt độc trong tâm can chính quyền địa phương. Có một đội giải phóng quân lên núi tiêu diệt nhưng bất thành, bị đám tội phạm vây chặt trong vùng rừng thiêng nước độc, không thoát ra được. Thời ấy, nơi đó còn chưa được sát nhập, là một khu vực không có người quản lí, không một ai dám tới gần. A Thiết thúc chủ động xin đi giết giặc, dẫn anh em trong đoàn ngựa thồ lên trèo lên từ sườn đồi phía sau, đưa đạn dược đến tay giải phóng quân, đánh một trận phá vây đẹp mắt.

Bởi đã từng tham gia tiểu phi ở địa phương, tôi thừa hiểu sự gian khổ của việc này, cho nên trong lòng đã bắt đầu nảy sinh sự kính nể đối với người đàn ông có vẻ ngoài thô lỗ này. Tuy rằng mặt mày dữ dằn, nhưng A Thiết thúc lại trăm phần trăm là một người đàn ông chân chính. Hai người chúng tôi trò chuyện với nhau rất hăng say, thiếu chút nữa đã kết nghĩa làm anh em ngay tại chỗ.

Vào ban đêm, sau khi cơm đã no, rượu đã say, A Thiết thúc dẫn tôi, Bốn mắt cùng với Dương Nhị Bì mặt mày bí xị như đang mắc tiểu, đi tới

nơi đóng quân của đoàn ngựa thồ.

Đội ngũ của A Thiết thúc bao gồm hai mươi con la ngựa và tám người ruồi ngựa. Thành viên nữ duy nhất trong đội ngũ chính là cô gái người Miêu tôi đã thấy trong Nhà thủy tạ, tên là Hương Lãng. A Thiết thúc nhấn mạnh, cô gái này còn trẻ, nhưng lại là cao thủ dùng "Dược". "Dược" là cách gọi cổ của người Miêu. Bởi vì người Miêu coi cổ trùng như là con dao hai lưỡi, cho nên bình thường họ không dám gọi thẳng là cổ, mà thay vào đó gọi là "Dược". Nhà nào có người "Dùng dược", người khác sẽ không dám gọi thẳng tên chỉ thẳng mặt, mà chỉ tự hiểu trong lòng, âm thầm xa lánh nhà người đó. Nhà Hương Lãng đã nuôi trùng dùng dược qua nhiều thế hệ. Khi đến thế hệ mình, do bị họ hàng xa lánh, cô ta đành phải rời bỏ trại nhà mình, lang thang ở bên ngoài. May mà A Thiết thúc là người trọng nghĩa, chẳng thèm để ý tới những điều kiêng kỵ của người đời, giữ cô ta lại làm thầy thuốc cho đoàn ngựa thồ.

Tôi vừa nghe thấy trong đội ngũ có một hảo thủ dùng dược, lập tức hưng phấn bừng bừng, chạy ngay tới nơi đội ngũ tập kết để tìm Hương Lãng, định hỏi thăm cô ta về loại trùng xoắn ốc khổng chế tâm trí con người kia.

Vừa tới bên cạnh chuồng ngựa, tôi đã nghe thấy Hương Lãng đang tranh cãi với A Thiết thúc, thành ra tiến cũng không được mà lùi cũng không xong, đành phải trốn ở phía sau đóng cỏ khô, lẳng lặng lẳng nghe xem đã xảy ra chuyện gì.

"Em không đồng ý vận chuyển chuyển hàng này." Giọng Hương Lãng hết sức gay gắt, "Dù mười cái thùng kia đã bọc kín, nhưng mỗi lần lại gần chúng là em lại thấy khó chịu khắp toàn thân, thứ bên trong tuyệt đối không tốt lành gì."

"Em gái, quy tắc trong nghề của chúng ta chắc cô thừa hiểu. Khách muốn vận chuyển loại hàng gì, chúng ta không được tò mò cũng không thể

hỏi, nếu đã thu tiền đặt cọc, dù đầu mất cũng phải đưa đến tận nơi. Ông chủ Dương là thủ lĩnh Tào bang, sau này nếu cần vận chuyển theo đường thủy chúng ta sẽ phải phiền đến người ta. Hơn nữa, lần này ông ta lại còn khẩn thiết nhờ chúng ta vận hàng. Khu hồ Phủ Tiên bên kia, tôi và cô đều biết rõ, đoàn ngựa thồ bình thường sao có thể đi được tới đó? Người lãn hàng đã ở trong đội ngũ hết rồi, nếu giờ mà tôi từ chối ông ta, sau này có còn ai coi trọng cờ hiệu Thiết Mã Bang nữa đây?"

"Cờ hiệu quan trọng hay tính mạng anh em trong đoàn quan trọng? Anh không phát hiện ra mấy người đi theo họ Dương kia, người nào mà chẳng giấu đồ chơi trong ngực áo. Theo em thấy, Dương Nhị Bì nôn nóng như vậy, hàng hóa trong rương nhất định là thứ cực kỳ khó khăn. Chúng ta đâu có thiếu tiền, không thò chân vào cái vũng nước đục này thì vẫn tốt hơn. Thiết thúc, anh hãy nghe em lần này, chớ nên tham bát bỏ mâm."

"Những điều đó tôi đã nghĩ đến hết cả rồi. Thế nhưng, dù là bậc lão thành, người ta vẫn khiêm nhường cất công đến tận nhà nhờ vả chúng ta nhiều lần. Đã đến nước này, về tình hay về lý chúng đều không thể rút lui được nữa. Cô không phát hiện ra mọi người đang bàn tán về việc này khắp cả Giang Thành hay sao! Người ta đã chặn trước toàn bộ đường lui, dù tôi có muốn từ chối cũng không kịp nữa rồi."

Tôi không hay biết đội ngũ của Dương Nhị Bì đã đến Giang Thành từ trước, nghe cuộc đối thoại của hai người này mới ý thức được, lần này lão lông chồn đã cấp bách lắm rồi. Mặc dù bề ngoài có vẻ to xác thô lỗ, nhưng A Thiết thúc lại phân tích mặt lợi và hại của vấn đề đâu ra đấy, suy nghĩ thấu đáo đến tiền căn hậu quả của sự việc. Xem ra, lúc ở trong Nhà thủy tạ vừa nãy, ông ta chỉ mượn miệng lưỡi của chúng tôi để đùa cợt Dương Nhị Bì, lợi dụng cơ hội xả bớt giận một phen mà thôi.

Thế nhưng, tôi thực sự tò mò. Nói gì thì nói, Dương Nhị Bì vẫn cứ là bá chủ một vùng sông nước, khống chế toàn bộ việc vận chuyển bằng đường thủy. Nếu không có cái gậy đầu của lão ta, cho dù là một hạt vừng

anh cũng đừng mơ tưởng chuyển đi được. Loại hàng gì mà lão ta không thể nuốt trôi, buộc phải chạy đến Giang Thành xa xôi cả ngàn dặm để nhờ vả đoàn ngựa thồ vận chuyển hộ thế này?

Hương Lăng nín lặng, không tiếp tục tranh cãi đến cùng với A Thiết thúc. Thấy không có cơ hội ra mặt bắt chuyện, tôi đành phải rón rén lên về, chạy đi tìm những người khác để nghe ngóng tình hình. Vòng qua chuồng ngựa một chuyến, tôi thấy toàn thể đội ngũ đang bận rộn làm công tác chuẩn bị, mọi người chia nhau kiểm tra hàng hóa và la ngựa. Tôi quan sát kỹ càng mười cái hòm mà Dương Nhị Bì muốn vận chuyển một lượt. Cái hòm nào cũng to lớn kênh cang, chiều dài rộng đều vượt quá 2m, được bọc kín mít bằng da trâu nước, bên ngoài quấn chặt bằng dây thừng lẫn dây thép, thậm chí còn được niêm phong bằng dấu xi hình đầu cá của nhà họ Dương. Mười chiếc hòm to lớn đen thui nằm chình tề trên mặt đất, nhìn mà thấy phát ớn.

Lâm Khôi đang tán dóc với một cậu thanh niên của đoàn ngựa thồ, tôi chạy tới đánh tiếng chào hỏi. Cậu ta chỉ vào cậu thanh niên kia, nói: "Chú em này tên là Tra Mộc, nhà ở ngay Nguyệt Miêu trại. Chuyến vận hàng lần này, cậu ta sẽ không đi cả chuyến, mà giữa đường sẽ rẽ về thăm nhà. Các anh cứ bám sát theo sau, cậu ta chính là ông trời con của Nguyệt Miêu trại đấy."

Cậu thanh niên da dẻ ngăm đen đó cười ngượng nghịu, vội vàng nói: "Bác sĩ Lâm đừng trêu em nữa. Anh đã mang thuốc cho mẹ em, là ân nhân của em. Hai ông anh này mà giao cho em, anh tuyệt đối yên tâm."

Tôi nói: "Bác sĩ Lâm, cậu được lắm, nhaoáng cái đã tìm được hai người hộ vệ cho chúng tôi."

Tra Mộc nói: "Nguyệt Miêu trại chúng em là Miêu trại lớn nhất ở quanh đây. Chuyến vận hàng này chỉ đi ngang qua đó, nếu các anh muốn vào trại mà không có người dân địa phương dẫn đường thì sẽ không bao

giờ tìm thấy cửa vào. Hì hì, mặc dù danh tiếng A Thiết thúc vang dội, nhưng khi vào đất Miêu thì toàn bộ sẽ do thẳng em Tra Mộc này định đoạt."

Tôi còn lạ gì cái lý cường long nan áp địa đầu xà, bèn nhiệt tình khen ngợi cậu ta vài câu. Cậu thanh niên choai choai bị tôi thổi phồng quá đà, lập tức đỏ mặt xấu hổ bỏ chạy. Nghĩ tới Lâm Khôi đã tìm sẵn cho chúng tôi người dẫn đường sau khi vào đất Miêu, tôi túm lấy cậu ta cảm ơn đi cảm ơn lại, dù sao lời nói đâu có tốn tiền mua.

Lâm Khôi vuốt ve con hổ con, mỉm cười: "Tôi cũng chỉ có thể giúp đến đây thôi. Ra khỏi Giang Thành, lời nói của họ Lâm tôi không còn trọng lượng gì nữa rồi. Ông chủ Dương kia không phải người tầm thường đâu, đi cùng với lão ta, ông chủ Hồ tốt nhất nên chú ý một chút. Hi vọng anh có thể sớm ngày gặp mặt Ms Shirley."

Vẫn canh cánh trong lòng trận cãi vã giữa A Thiết thúc và Hương Lăng, nhưng cuối cùng tôi vẫn quyết định tránh không nói cho Lâm Khôi biết, chỉ phó thác việc điều tra thú ăn thịt người ở Dương Sơn, dặn cậu ta có rảnh nhất định phải hỏi han chỗ ông lão kể chuyện thuyết thư kia. Lâm Khôi luôn miệng đồng ý, chào tạm biệt từng người chúng tôi rồi lộn trở lại Giang Thành. Vừa rồi, Tần Bốn mắt chạy lăng xăng khắp đội ngựa thồ. Sau khi tiễn Lâm Khôi quay về, anh ta rối lên như cháy nhà, kéo tôi ra một chỗ vắng vẻ để bí mật trao đổi.

"Vừa rồi tôi đã hỏi hết tất cả một lượt rồi, Nguyệt Miêu trại thuộc khu tự trị, do Thổ ty địa phương quản lý. Mặc dù có cơ quan hành chính cấp xã, nhưng không có tiếng nói. Còn nữa, hàng của Dương Nhị Bì. . ."

Tôi thắc mắc sao chuyện gì anh cũng chạy đi hóng hớt, chẳng khác gì mấy mục đàn bà vậy. Anh ta nghiêm nghị nói: "Có một số việc, nhìn thì có vẻ nhỏ nhặt, nhưng vào một thời điểm nhất định lại có thể ảnh hưởng đến

tính mạng. Nếu không điều tra tường tận trước, sau này anh sẽ phải nếm mùi đau khổ."

"Theo tôi thấy, về sau đừng có gọi anh là Bốn mắt nữa, chuyển sang gọi là giáo sư Tần thì thích hợp hơn nhiều."

"Lão Hồ, anh hãy nghiêm túc một chút!"

"Giáo sư Tần dạy chí phải!"

...

Thấy Bốn mắt sắp phát cáu, tôi vội chuyển chủ đề câu chuyện, hỏi anh ta rốt cục đã thăm dò được những tin tức gì. Bốn mắt hào hứng bưng bưng vừa mở máy phát, vừa vẽ hình dưới đất minh họa: "Ngọn núi mà lát nữa chúng ta phải vượt qua tên là Lô Công Lĩnh. Vượt qua ngọn núi này, đến xế chiều ngày mai là có thể tới được rìa Nguyệt Miêu trại. Người trong đoàn ngựa thồ bảo với tôi, trong vùng này, ngoài Nguyệt Miêu trại ra còn có năm sáu trại lớn nhỏ khác, số lượng cao thủ dùng Dược trong những trại đó tương đối nhiều."

Tôi gật đầu, nếu trong Miêu trại có cao thủ dùng "Dược" đúng như Bốn mắt đã nói, chắc chắn Shirley Dương và Tuyền béo sẽ tìm đến chỗ những người này. Tiểu Triệu nói Shirley Dương và Tuyền béo đã xuất phát từ hai hôm trước, chiếu theo tuyến đường, giờ này chắc hai người đã đến nơi rồi, chỉ có điều là không biết họ có tìm được vị Bạch Nhân Ông mà chúng tôi muốn gặp hay không. Tôi lại hỏi Bốn mắt, có hỏi thăm được Bạch Nhân Ông đang ở đâu hay không. Anh ta lắc đầu: "Nói ra kể cũng lạ, hỏi đi hỏi lại cả đoàn ngựa thồ tới vài lần, nhưng không một ai từng nghe nói đến cái tên này. Đến giờ tôi bắt đầu sinh ra nghi ngờ, liệu có phải chú Tiết đã nhớ lộn địa chỉ hay không. Có lẽ vị học giả đó không ở Vân Nam cũng nên."

"Anh nói vậy mà cũng nghe được, nếu người đó không ở Vân Nam, vậy mấy ngày vừa qua chúng ta đã công cốc hay sao. Chú Tiết đâu có gàn dở đến mức lừa mấy người chúng ta chạy khắp Trung Quốc, làm vậy thú vị lắm hay sao?"

Dù ngoài miệng nói vậy, nhưng thật ra trong lòng tôi lại không dám chắc một chút nào, dẫu sao cũng đã trôi qua một nửa thế kỷ rồi. Cho dù ông cụ Bạch đó chuyển nhà đi mất hay là đã nhắm mắt xuôi tay, việc nào cũng có thể xảy ra cả. Nếu như chúng tôi không gặp may, đi một chuyến công cốc thì cũng không thể nào trách người khác được. Chỉ có điều, vừa nghĩ tới có nhiều khả năng sẽ mất đi manh mối điều tra lão già thần bí kia, tôi thực sự không cam lòng, không muốn thừa nhận chuyến đi Vân Nam này có thể sẽ kết thúc bằng thất bại.

Đúng lúc này, lũ la, ngựa ngoài bãi đất liền tiếp hí vang. Chúng tôi chạy tới đó xem xét, hóa ra A Thiết thúc đang chỉ đạo mọi người chất hàng lên lưng chúng. Dù mười cái rương này to lớn cồng kềnh, nhưng vẫn không thể làm khó được trí tuệ của người dân lao động. Họ cột hai con vật lại theo hàng dọc, sau đó dùng dây thừng buộc cố định vật nặng ở giữa chúng, rồi luồn hai cây sào tre song song dưới đáy hòm, mỗi đầu sẽ do một con khiêng. Tôi hỏi A Thiết thúc vì sao không để hai con ngựa chạy song song, như vậy sẽ thuận tiện hơn rất nhiều. Đứng ở bên cạnh, Hương Lăng phì cười: "Xem ra anh là người thành phố chưa từng vượt núi vùng Vân Quý bao giờ. Thiên Công Lĩnh là đường dốc đá cheo leo, nơi hẹp nhất chỉ đủ cho một người xoay ngang đi qua, để hai con ngựa đi song hành thì có khác gì tự sát. Huống chi nhịp bước của hai con ngựa lại không đều nhau, cách đó của anh hoàn toàn không thể thực hiện được đâu."

"Đường trên đó hẹp đến thế sao?" Không phải là tôi chưa từng nhìn thấy những sạn đạo hiểm yếu, mà chỉ là thấy những con ngựa cao to cùng hàng hóa nặng nề thế này, thật sự không hiểu nổi họ sẽ vượt núi như thế nào. Đứng bên cạnh tôi, Dương Nhị Bì chột cười gằn: "Thằng ranh kia, đi

thuyền cưỡi ngựa bảy phần nguy hiểm, chúng ta làm ăn mạo hiểm chẳng kém gì bay chui xuống lòng đất cả. Đã sống bằng nghề này, họ đương nhiên sẽ có cách vận chuyển hàng qua núi, không khiến bay phải đứng đây mà lo bò trắng răng."

Mặc dù rất gai mắt với dáng vẻ ngênh ngang kiêu ngạo này của Dương Nhị Bì, nhưng tôi quả thực đã được mở rộng tầm mắt bởi bản lĩnh của đoàn ngựa thồ. Hèn gì lão già họ Dương kia lại phải mặt dày mày dạn nhờ A Thiết thúc giúp đỡ. Trong điều kiện không thể sử dụng khí giới hiện đại, để vận chuyển lượng hàng hóa khổng lồ như thế vượt qua vách đá cheo leo đích xác không phải là việc người bình thường có thể làm được. Trên đời này, ngoài đoàn ngựa thồ quanh năm qua lại Trà Mã Cổ Đạo này ra, quả thật không tìm ra một ai khác đồng ý tiếp nhận vụ chuyển hàng này.

Sau thời gian uống cạn tuần trà, toàn bộ mười cái rượu công kênh đen thui đã được chắt buộc xong. A Thiết thúc bảo người trong đoàn đưa cho tôi và Bốn mắt mỗi người một con la.

"Chú em Nhất, đừng vội chê con la này. Nguyên tắc của đoàn ngựa thồ bọn anh là ngựa quý hơn người. Ngựa chỉ có thể dùng để thồ hàng, bình thường không được cưỡi. Chú nhìn những người khác mà xem, ai cũng phải cõng theo một bao nặng nữa! Anh thấy hai chú không giống người trong cái nghề này, hai con la này chỉ thồ lều vải để cắm trại ngoài nơi hoang dã. Nếu mệt quá, hai chú cứ cưỡi la một lát cũng không sao."

Tôi nhìn những thành viên đoàn ngựa thồ đi ngang qua. Quả nhiên, ai cũng cõng ở trên lưng một bọc lớn. Ngay cả phận liễu yếu đào tơ là Hương Lăng cũng phải cõng một cái sọt cao ngang thắt lưng, đựng đầy các loại lương thực như khoai lang, mặt mày thản nhiên nhưng không, chạy qua bên cạnh tôi.

Dương Nhị Bì tranh thủ cơ hội châm chọc: "Cái đám thanh niên thời nay chúng bay không thể bì kịp với bọn ta ngày trước. Giờ hai đứa bay

quay về vẫn còn kịp. Nếu sau này làm vướng chân đội ngũ, đừng trách ông đây thảng chân đạp hai thảng xuống vực."

"Không cần ông chủ Dương phải bận tâm. Hồ Bát Nhất tôi tốt xấu gì cũng đã từng cầm súng lên chiến trường. Người đáng phải lo là cụ đấy, sau này lỡ có sái lưng, trật chân thì đừng có mà khóc ầm lên đấy."

Tôi giao dây cương con la xám cho Bốn mắt, sau đó đuổi theo Hương Lãng, giành lấy cái sọt trên lưng cô ta. Chu choa, cảm giác còn nặng hơn cả đá, hai sợi dây thừng khoác trên vai thít chặt như muốn cứa rách cả da thịt, thật sự chẳng hiểu nổi tại sao một cô gái yếu ớt như cô ta lại có thể công nó trèo đèo lội suối thường xuyên được. Đúng lúc này, trên đầu đội ngũ vang lên tiếng chiêng gõ.

"Mở chốt, khởi hành!"

Sau tiếng hét ra lệnh hào hùng của A Thiết thúc, toàn bộ đội ngũ đồng loạt phát ra tiếng hưởng ứng vang vọng tận mây xanh. Tôi, Bốn mắt và cả nhóm người Dương Nhị Bì mục đích không rõ nữa, tất cả theo sau đoàn ngựa thồ của A Thiết thúc, bắt đầu khởi hành tới khu hồ Phủ Tiên đầy sắc thái huyền bí với muôn vàn truyền thuyết.

Table of Contents

Mục lục

Chương 1: Lời Dẫn

Chương 2: Thư Bảo Đảm (1)

Chương 3: Thư Đảm Bảo (2)

Chương 4: Đầu Đàng

Chương 5: Ngũ Hạc Triều Thiên (*)

Chương 6: Thảo Đường Nhà Họ Lâm

Chương 7: Thảo Đường Nhà Họ Lâm (2)

Chương 8: Xóm Nghĩa Trang (1)

Chương 9: Xóm Nghĩa Trang (2)

Chương 10: Dương Sơn (1)

Chương 11: Dương Sơn (2)

Chương 12: Xác Chết Cỗ Trong Rừng Thảm (1)

Chương 13: Xác Chết Cỗ Trong Rừng Thảm (2)

Chương 14: Xác Chết Cỗ Trong Rừng Thảm (3)

Chương 15: Thủy Trại Giang Thành

Chương 16: Thủy Trại Giang Thành (2)

Chương 17: Thiết Mã Bang